



THE WAY FORWARD

ON THE G WAY



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
GEMADEPT CORPORATION

2023

MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023



- 02. Mục Lục
- 05. Giới thiệu về Gemadept
- 06. Danh mục các từ viết tắt
- 07. Thông tin Công ty

Chương I: GROWTH

- 10. Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 12. Sứ mệnh – Tâm nhìn – Giá trị cốt lõi của Công ty
- 14. Giới thiệu về Gemadept
- 16. Quá trình hình thành và phát triển
- 18. Ngành nghề kinh doanh và các dịch vụ
- 22. Công ty con – Công ty liên kết, liên doanh



Chương III: GLOBAL

- 72. Khối cảng Phước Long và Bình Dương
- 77. Cảng Nước sâu Gemalink
- 82. Cảng Nam Hải
- 83. Cảng Nam Hải Đình Vũ
- 84. Cụm Cảng Nam Đình Vũ
- 87. Cảng Nam Hải ICD
- 89. Cảng Dung Quất
- 92. Báo cáo hoạt động Logistics
- 96. Vận tải container quốc tế và nội thủy
- 97. Vận tải hàng siêu trường siêu trọng
- 98. Đại lý tàu biển
- 98. Đầu tư, quản lý đội tàu
- 100. Cảng hàng hóa hàng không SCSC
- 103. Mekong Logistics
- 106. Trung tâm tiếp vận xe ô tô K'line Gemadept (KGL)
- 108. Đầu tư chiến lược - Trồng rừng
- 110. Đầu tư chiến lược - Bất động sản



Chương II: GOVERNANCE

- 28. Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản trị
- 29. Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát – Ban Tổng giám đốc
- 32. Thông tin cổ đông và cổ phần
- 37. Quá trình tăng vốn điều lệ từ khi cổ phần hóa
- 38. Báo cáo của Hội đồng quản trị
- 44. Báo cáo Đánh giá của Thành viên HĐQT Độc lập
- 45. Báo cáo của Ban kiểm soát
- 48. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 62. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên quản lý chủ chốt
- 64. Báo cáo quản lý rủi ro
- 69. Báo cáo hoạt động quan hệ nhà đầu tư



Chương IV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 114. Báo cáo của ban Tổng Giám Đốc
- 117. Báo cáo Kiểm toán năm 2023
- 118. Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 123. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 126. Phụ lục 1
- 128. Phụ lục 2
- 130. Phụ lục 3
- 132. Phụ lục 4



THE WAY FORWARD

CÂU CHUYỆN THƯƠNG HIỆU GEMADEPT

Tên tuổi Gemadept gắn với một giai đoạn lịch sử đất nước bắt đầu đổi mới, những năm 90 của thế kỷ 20. Khởi nghiệp bằng những hoài bão mở đường trên biển, với những chuyến tàu container đầu tiên đưa giá trị Việt ra bốn bể, đón cơ hội từ khắp năm châu, Gemadept đang trở thành một thương hiệu hàng đầu trong ngành Khai thác Cảng biển, Logistics của Việt Nam.

Hơn 33 năm trưởng thành và phát triển, Gemadept đã có những dấu ấn đậm nét trong ngành hàng hải của đất nước, góp phần thay đổi cả một ngành công nghiệp dịch vụ container. Tiên phong triển khai những mô hình hoàn toàn mới, Gemadept trở thành doanh nghiệp niêm yết đầu tiên đầu tư xây dựng Cảng biển, đột phá mở ICD, Ga hàng hóa Hàng không hiện đại bậc nhất và hệ sinh thái Logistics tích hợp. Đặc biệt hơn, qua hơn 3 thập kỷ với nhiều chuyến biển, ngành hàng hải Việt Nam đã ghi nhận một Công ty niêm yết duy nhất sở hữu chuỗi cảng dọc chiều dài Bắc – Trung – Nam và siêu Cảng nước sâu Gemalink, nằm trong số 19 thương cảng trên thế giới có thể đón nhận siêu tàu Megaship.

Tương lai rộng mở, với tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi, Gemadept đang tiếp tục xây dựng một hệ tích hợp Cảng và Logistics vững mạnh và hiệu quả hàng đầu Việt Nam. Vững bước tiên phong, nâng tầm khu vực, Gemadept đang nỗ lực xây dựng thương hiệu một Tập đoàn phát triển trường tồn, phấn đấu tiến lên sánh vai với những tên tuổi lớn của ngành hàng hải thế giới.

Mang theo tinh thần, ý chí Việt, vận dụng sáng tạo tiến bộ công nghệ thế giới... những con người mang văn hóa Gemadept đang tiến vào một “Kỷ nguyên phát triển năng động, hiệu quả và bền vững” góp phần mang lại thịnh vượng cho đất nước, đối tác, khách hàng, cổ đông và những người đồng hành.

BAN BIÊN TẬP BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN GEMADEPT 2023

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BCPTBV	Báo cáo phát triển bền vững
BCTC	Báo cáo tài chính
BCTN	Báo cáo thường niên
BKS	Ban kiểm soát
BTGD	Ban tổng giám đốc
Công ty	Công ty Cổ phần Gemadept
CAGR	Tăng trưởng kép bình quân
CBTT	Công bố thông tin
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
EBITDA	Thu nhập trước thuế, khấu hao và lãi vay
ERP	Phần mềm quản lý
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
Gemadept	Công ty Cổ phần Gemadept
HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
HĐQT	Hội đồng quản trị
PR-IR	Quan hệ công chúng – Quan hệ nhà đầu tư
M&A	Mua bán và sáp nhập
MTV	Một thành viên
PTBV	Phát triển bền vững
QLRR	Quản lý rủi ro
R&D	Nghiên cứu và phát triển
ROA	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản
ROE	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TP.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
TSCĐ	Tài sản cố định
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VAS	Chuẩn mực kế toán Việt Nam

THÔNG TIN CÔNG TY

Tên Công ty	: Công ty Cổ phần Gemadept
Tên tiếng Anh	: Gemadept Corporation
Mã cổ phiếu	: GMD
ĐKKD và MST	: 0301116791
Vốn điều lệ	: 3.058.985.570.000 đồng
Trụ sở chính	: Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé Quận 1, TP.HCM
Điện thoại	: (84.28) 38 236 236
Fax	: (84.28) 38 235 236
Email	: info@gemadept.com.vn
Website	: www.gemadept.com.vn

BAN BIÊN TẬP BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN – BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thẩm quyền phê duyệt báo cáo :

Nguyễn Thanh Bình - Tổng giám đốc

Trưởng ban biên tập:

Nguyễn Thị Thu Thảo - TP. Quan hệ Công chúng và Nhà đầu tư

Thành viên:

Nguyễn Hoàng Anh - Chuyên viên PR-IR
Đỗ Ngọc Khánh Nhi - Chuyên viên PR-IR
Nguyễn Diệu Anh - Chuyên viên PR-IR
Phạm Hoàng Thu Uyên - Chuyên viên PR-IR

THÔNG TIN LIÊN HỆ BAN BIÊN TẬP:

Phòng Quan hệ Công chúng và Nhà đầu tư

Trụ sở chính Công ty Cổ phần Gemadept
Lầu 21, Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé,
Quận 1, TP.HCM
Tel: (84.28) 38 236 236 / Ext: 117
Email: ir@gemadept.com.vn



GROWTH

Growing to a new height.

Chương I: GROWTH

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi của Công ty

Giới thiệu về Gemadept

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề kinh doanh và các dịch vụ

Công ty con – Công ty liên kết, liên doanh

Thông điệp của CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị Cổ đông, Quý khách hàng, Đối tác và các bên hữu quan,

Thay mặt HĐQT, BTGD cùng toàn thể CBCNV Gemadept, tôi xin trân trọng kính chào và tri ân toàn thể quý vị Cổ đông, quý Khách hàng, Đối tác, các Cơ quan chức năng và các bên hữu quan luôn quan tâm, ủng hộ và đồng hành cùng Gemadept trong suốt quá trình phát triển. Có thể nói sự ủng hộ quý báu này chính là nguồn động lực rất lớn, thúc đẩy Công ty luôn nỗ lực cao nhất để đáp lại kỳ vọng của mọi người.

Chúng ta vừa cùng nhau trải qua năm 2023 đầy thách thức với những xung đột địa chính trị tiếp tục leo thang. Các nền kinh tế lớn là thị trường xuất nhập khẩu chủ lực của chúng ta như Mỹ, Châu Âu, Trung Quốc... chưa kịp phục hồi sau đại dịch Covid-19 nay tiếp tục hứng chịu cú đấm từ các cuộc chiến trên thế giới. Kinh tế Việt Nam cũng không nằm ngoài vòng xoáy; tác động tiêu cực phản ánh qua sản lượng xuất nhập khẩu hàng hóa sụt giảm mạnh trong nửa đầu năm. Đối diện với những thách thức này, với quyết tâm của Chính phủ, các cơ quan ban ngành và cộng đồng doanh nghiệp, hợp lực cùng nhau, nắm bắt thời cơ thị trường phục hồi để xoay chuyển tình thế trong những tháng cuối năm, đưa kinh tế cả nước về đích năm 2023 với kết quả chung khá khả quan.

Đối với Gemadept, từ Ban lãnh đạo cho đến mỗi CBCNV đã sẵn sàng tâm thế ngay từ đầu năm, chủ động và linh hoạt ứng phó với những khó khăn chung nhằm thực hiện mục tiêu kép, vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, vừa triển khai các dự án trọng điểm để chuẩn bị cho giai đoạn tăng trưởng mới.

Năm 2023, Công ty tiếp tục tăng cường sự ủng hộ cao của các khách hàng, đối tác, giữ vững thị phần, phát triển chuỗi dịch vụ tại các thị trường trọng yếu, đồng hành cùng Chính phủ trong công tác đầu tư, phát huy lợi thế hệ thống cảng biển quốc gia.

Tại cửa ngõ phía Nam, cảng nước sâu Gemalink liên tục đón những thế hệ tàu lớn nhất và thông minh nhất thế giới. Cùng với việc Bộ Giao thông – Vận tải nạo vét luồng Cái Mép - Thị Vải, thời gian tới, những siêu tàu container lên đến 250.000 tấn trọng tải có thể ra vào cảng thuận lợi. Từ khi đi vào hoạt động, Gemalink lần lượt phá các mốc kỷ lục trong khai

thác, vận hành, đạt năng suất xếp dỡ cao hàng đầu khu vực. Công ty đang hoàn tất các thủ tục cần thiết để khởi công Gemalink giai đoạn 2, nhân đôi công suất và đưa vào khai thác từ năm 2025-2026.

Nối tiếp những nỗ lực, tháng 5/2023, tại cửa ngõ huyết mạch giao thương Thành phố Hải Phòng, chúng ta đã long trọng khai trương và đưa vào khai thác cụm cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 2. Nam Đình Vũ 1 & 2 dự kiến sẽ tối đa hóa công suất ngay trong năm 2024, tạo tiền đề để tiếp tục khởi công Nam Đình Vũ 3, đưa vào vận hành từ năm 2025. Khi hoàn thành cả 3 giai đoạn, Nam Đình Vũ sẽ là cụm cảng sống lớn nhất và quy mô nhất miền Bắc, có thể đón được các tàu feeder, tàu nội Á lớn nhất khu vực cảng sông và là cửa ngõ kết nối các cảng nước sâu trong khu vực.

Song song đó, Gemadept đã và đang đồng hành cùng Bộ Giao thông - Vận tải, Cục Hàng hải và các doanh nghiệp cảng để phát triển hạ tầng hàng hải Việt Nam. Dự án nạo vét kênh Hà Nam cho tàu 48.000 DWT sẽ thu hút nhiều hãng tàu vào khu vực Đình Vũ - Hải Phòng, gia tăng đáng kể sản lượng cho cảng Nam Đình Vũ và sẵn sàng đáp ứng nhu cầu vận tải tuyến nội Á đang phát triển mạnh mẽ.

Hòa nhịp cùng những nỗ lực của khối cảng, khối Logistics Gemadept đồng thời ghi nhận những thành quả tích cực, hoàn thành mục tiêu kinh doanh sau một năm đầy thách thức; tận dụng tối đa các nội lực sẵn có và khai thác mọi cơ hội trên thị trường; chủ động và linh hoạt đưa ra các biện pháp, giải pháp mới để tối ưu sản xuất, đặt trọng tâm vào quản lý chi phí hiệu quả, giảm lãng phí. Công ty phát triển dịch vụ Logistics cả chiều rộng và chiều sâu, đẩy mạnh hoạt động hợp lực hệ sinh thái Cảng - Logistics.

Ba tháng đầu năm 2024, dù áp lực lạm phát toàn cầu bắt đầu có dấu hiệu hạ nhiệt và nhu cầu tiêu dùng có xu hướng sôi động hơn, song tình hình thế giới được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường và các thị trường lớn như Mỹ, Trung Quốc chưa hồi phục như kỳ vọng.

Trong giai đoạn phát triển tới, Gemadept tiếp tục đầu tư hiệu quả; củng cố và phát huy hệ sinh thái



Cảng và Logistics; chú trọng Số hóa - Xanh hóa, góp phần giảm thiểu tác động môi trường, hướng đến phát triển bền vững và nỗ lực đem đến các giá trị gia tăng cho Cổ đông, Khách hàng, Đối tác, CBCNV, Cộng đồng, Xã hội, đồng thời đóng góp vào sự phồn vinh của Đất nước.

Thay mặt HĐQT, Ban TGD, tôi xin kính chúc quý vị Cổ đông, quý Khách hàng, Đối tác và các bên hữu quan sức khỏe, an lành, hạnh phúc và thành công!

Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

Đỗ Văn Nhân



THE WAY FORWARD



SỨ MỆNH

Thúc đẩy dòng chảy kinh tế, tạo ra giá trị gia tăng cho đất nước, doanh nghiệp và đối tác đồng hành thông qua chuỗi dịch vụ, giải pháp vượt trội.



TẦM NHÌN

Trở thành Tập đoàn dẫn đầu Việt Nam về Hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics.



GIÁ TRỊ MANG ĐẾN CHO KHÁCH HÀNG, ĐỐI TÁC

Vượt trội – Tiên phong - Đồng hành và phát triển.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

DÂN TỘC

Tự hào là một thương hiệu Việt sánh vai bình đẳng với các tên tuổi toàn cầu có mặt tại Việt Nam. Thắp sáng thêm ngọn lửa niềm tin và khát vọng góp phần mang lại một tương lai tươi sáng cho những người đồng hành và cho đất nước.

TIÊN PHONG

GMD - “Gen Mở Đường”: khẳng định năng lực của mỗi con người Gemadept, tiên phong mở ra những con đường mới và không ngừng thách thức mọi giới hạn của bản thân.

TRÁCH NHIỆM

Nhận trách nhiệm và sử dụng nguồn lực có quyền kiểm soát để vượt qua thách thức. Trách nhiệm đối với Công ty, trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác và trách nhiệm đối với cộng đồng.

CHÍNH TRỰC

Sống ngay thẳng, chân thật với người khác và với chính mình. Ngay thẳng, nhất quán từ trong suy nghĩ cho đến hành động. Lời nói đi đôi với việc làm; Nói ít làm nhiều.

ĐỔI MỚI

Liên tục đổi mới về công tác quản trị, kế thừa, chất lượng nguồn nhân lực; ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến hướng đến hiệu quả hoạt động cao nhất.

KẾT NỐI

Điều làm nên sức mạnh Gemadept chính là sự gắn kết mật thiết, bền chặt giữa các thành viên với nhau và với Công ty; giữa Công ty với quý khách hàng, đối tác và các bên hữu quan.

Chung sức, đồng lòng; Cộng hưởng sức mạnh; Gắn kết cùng phát triển.

GIỚI THIỆU VỀ GEMADEPT

TOP 50

Doanh nghiệp niêm yết
tốt nhất Việt Nam
do Forbes bình chọn

Công ty Cổ phần Gemadept được thành lập vào năm 1990, cùng quốc gia khởi nghiệp. Với ý chí và khát vọng đóng góp cho sự phát triển của đất nước, Gemadept đã chọn con đường tiên phong, vạch ra những hướng đi mới, trở thành doanh nghiệp đầu tiên đưa dịch vụ container vào Việt Nam và kết nối những tuyến hàng hải để đưa hàng hóa Việt Nam đến với thị trường quốc tế.

Những dấu ấn tiên phong của Gemadept trong việc triển khai dịch vụ vận chuyển container bằng đường biển, khai thác cảng cạn (ICD), vận tải Mid-stream, dịch vụ container lạnh... đã hòa vào ngành hàng hải nước nhà những nhịp điệu mới mang hơi thở hiện đại.

Năm 1993 đánh dấu một chương phát triển mới khi Gemadept trở thành một trong 3 doanh nghiệp đầu tiên được Nhà nước chọn thí điểm cổ phần hóa. Mốc son kế tiếp là việc cổ phiếu Gemadept được niêm yết trên TTCK Việt Nam từ năm 2002.

Trải qua chặng đường 33 năm, Gemadept luôn kiên định trong từng giai đoạn của nền kinh tế, hướng đến hiện thực hóa tầm nhìn trở thành doanh nghiệp dẫn đầu Việt Nam về hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics. Ngày nay, nói đến Gemadept là nói đến mạng lưới Cảng và Logistics quy mô, hiện đại bậc nhất tọa lạc tại những vị trí huyết mạch của nhiều tỉnh thành trong cả nước và vươn sang các quốc gia trong khu vực. Cảng tự hào hơn khi nói đến Gemadept là nói đến người bạn đồng hành đáng tin cậy của hàng nghìn khách hàng, đối tác trong và ngoài nước.

Trong lĩnh vực khai thác Cảng, Gemadept là công ty niêm yết duy nhất sở hữu và khai thác hệ thống cảng trải dài từ Bắc vào Nam, đa dạng về loại hình từ cảng cạn (ICD) đến cảng sông, cảng biển, đặc biệt cảng nước sâu Gemalink quy mô hàng đầu cả nước và nằm trong Top 19 thương cảng của thế giới có thể đón thế hệ tàu Megaship lớn nhất hiện nay. Hệ thống cảng của Gemadept có năng lực đáp ứng nhu cầu tăng trưởng cao của thị trường, phục vụ hàng hóa xuất nhập khẩu trong giai đoạn các Hiệp định thương mại tự do (FTA) với các khối và các nước lớn đang dần trở thành những đòn bẩy tích cực và mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế.

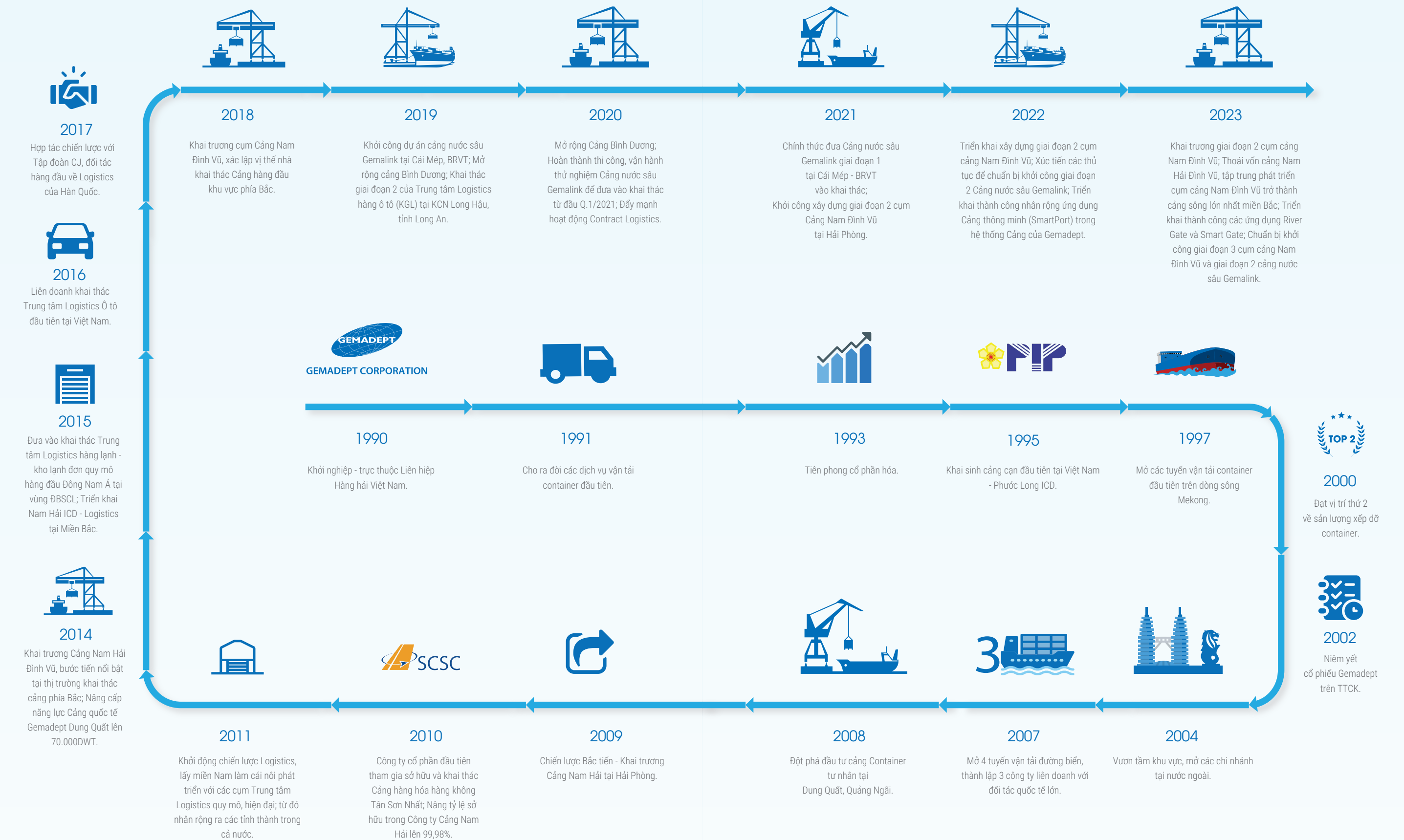
Trong lĩnh vực Logistics, Gemadept sở hữu và khai thác hệ thống các Trung tâm phân phối hiện đại tại các vùng kinh tế trọng điểm, tổng diện tích hàng trăm nghìn mét vuông, thực hiện hàng triệu tấn hàng hóa mỗi năm. Hiện nay, Gemadept là doanh nghiệp cổ phần duy nhất cung cấp các dịch vụ và giải pháp quản trị chuỗi cung ứng toàn diện với hệ thống Logistics bao gồm 6 lĩnh vực khác nhau: Cảng hàng hóa hàng không, Trung tâm phân phối hàng hóa, Vận tải hàng siêu trường siêu trọng, Vận tải biển-thủy, Logistics hàng lạnh và Logistics ô tô.

Với quy mô, năng lực, thương hiệu và kết quả kinh doanh, Gemadept được các tổ chức trong và ngoài nước vinh danh với nhiều giải thưởng uy tín. Trong năm 2023, Gemadept tiếp tục được Forbes Việt Nam vinh danh trong Top 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam, Forbes Châu Á vinh danh, Top 10 Công ty uy tín ngành Cảng và Logistics, Top 20 Báo cáo thường niên và Báo cáo Phát triển bền vững có độ tin cậy cao và tiến bộ vượt trội tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp Niêm yết 2023, Top 50 doanh nghiệp lợi nhuận xuất sắc Việt Nam, v.v... Những đánh giá khách quan từ các tổ chức uy tín, các chuyên gia, khách hàng và đối tác là minh chứng khẳng định vai trò và vị thế của Gemadept trên thị trường.

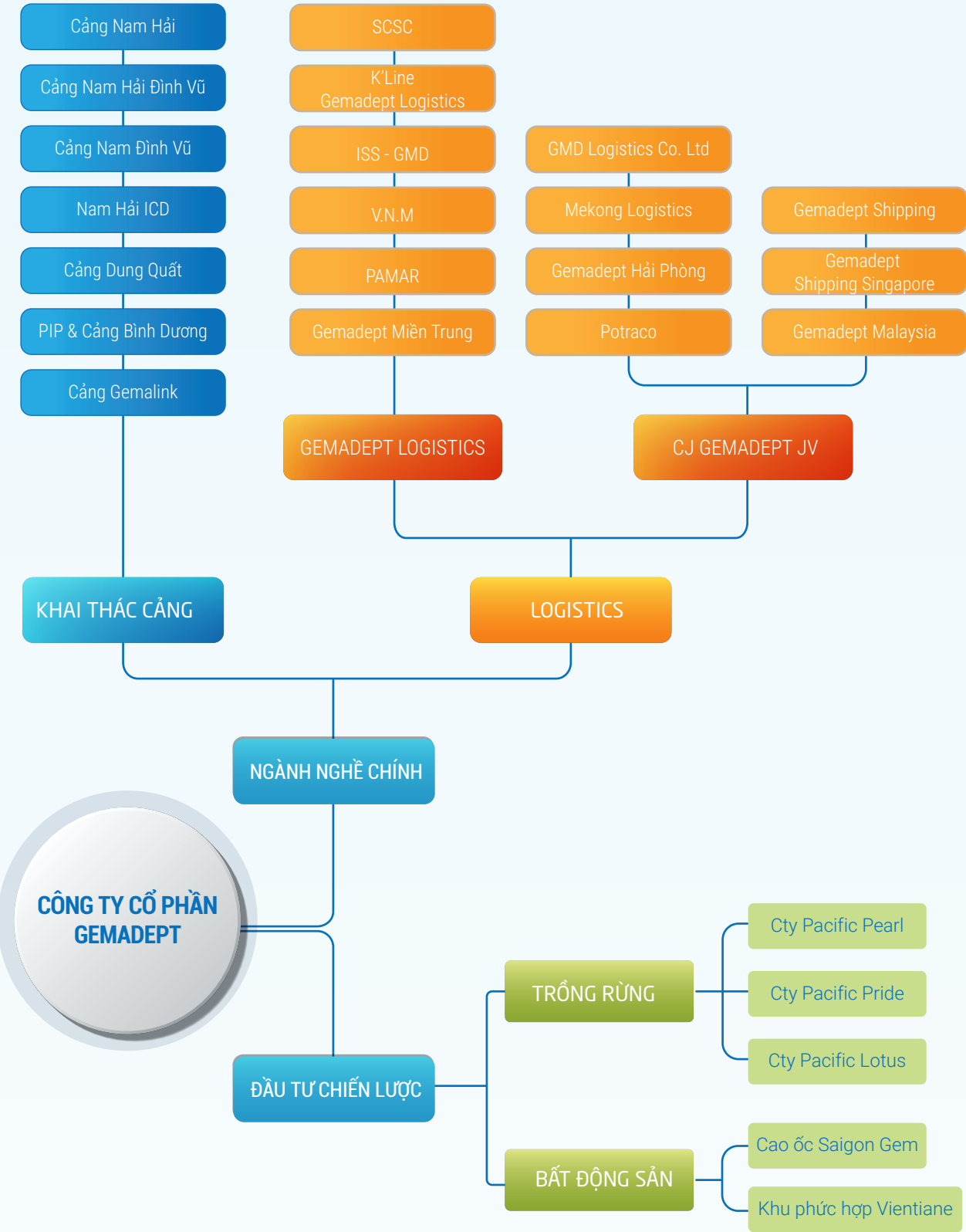
Trên hành trình phía trước, Gemadept tiếp tục chủ động, linh hoạt vượt qua thách thức, phát huy hiệu quả kinh doanh, tiếp tục phát triển hệ sinh thái Cảng – Logistics cả chiều rộng và chiều sâu, chú trọng Số hóa, Xanh hóa, đem đến những giá trị vượt trội cho các bên hữu quan, góp phần tích cực thúc đẩy dòng chảy kinh tế của đất nước và đưa Việt Nam đóng góp ngày càng nhiều hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH & CÁC DỊCH VỤ



ĐỊA BÀN KINH DOANH VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Với chiến lược tập trung phát triển hai lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics, Gemadept sở hữu và khai thác hệ thống Cảng và hạ tầng Logistics trải dài từ Bắc vào Nam (Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên, Quảng Ngãi, Tây Nguyên, TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Cần Thơ, ĐBSCL...) và vươn sang các quốc gia lân cận (Singapore, Hong Kong, Trung Quốc, Campuchia, Lào...).



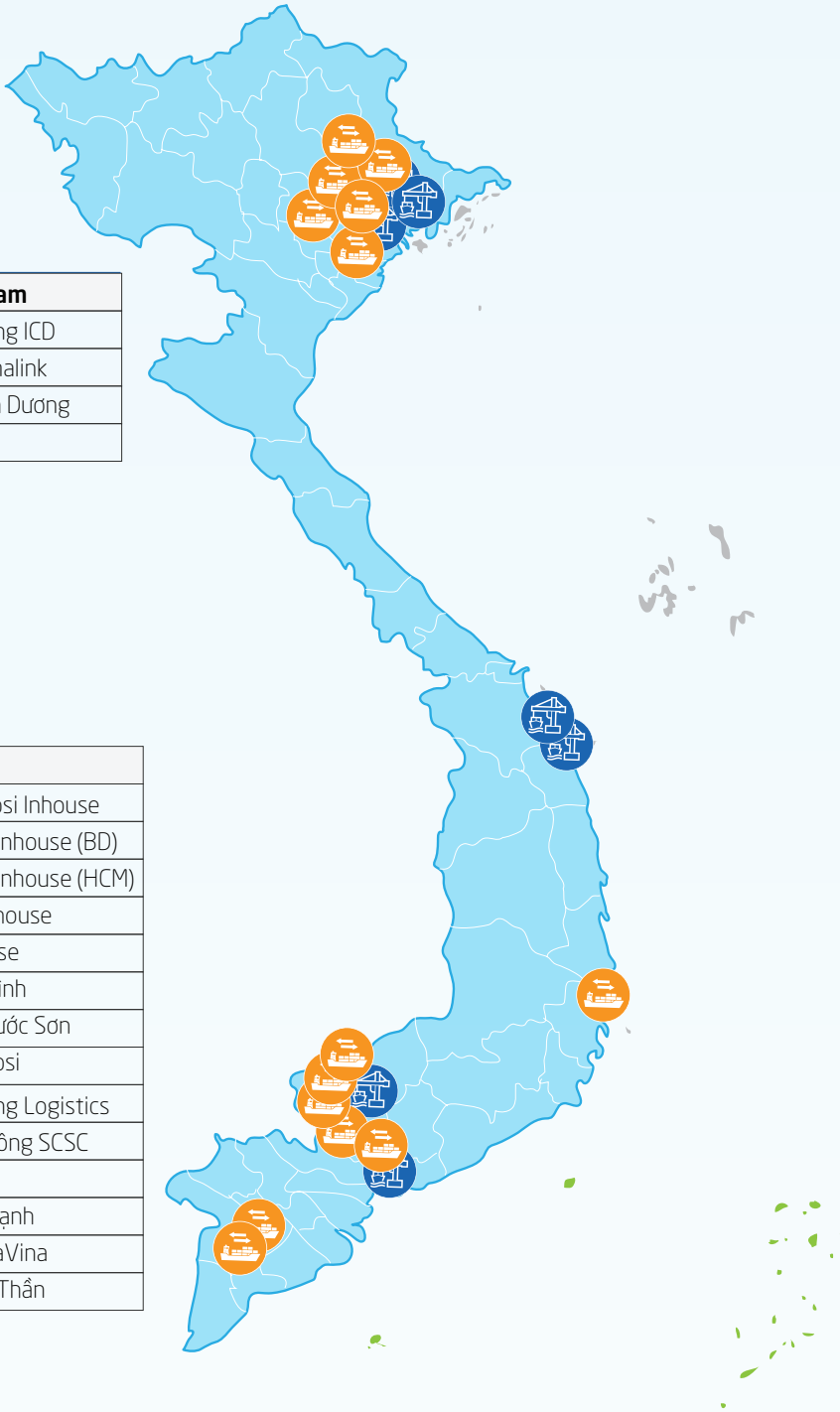
MẠNG LƯỚI CẢNG

Miền Bắc	Miền Trung	Miền Nam
Nam Hải ICD	Cảng Dung Quất	Phước Long ICD
Cảng Nam Hải		Cảng Gemalink
Cảng Nam Đình Vũ		Cảng Bình Dương
Cảng Nam Hải Đình Vũ		



MẠNG LƯỚI LOGISTICS

Miền Bắc	Miền Trung	Miền Nam
TTPP Hưng Yên	Kho Buôn Mê Thuật	Suntory Pepsi Inhouse
TTPP Nam Hải		GroupeSeb Inhouse (BD)
TTPP Hải Dương		GroupeSeb Inhouse (HCM)
TTPP Gia Lâm		Hyosung Inhouse
Logistics		GS25 Inhouse
Diana Unicham inhouse		TTPP Tân Bình
TTPP Bắc Ninh		Kho GLC Phước Sơn
		Cần Thơ Pepsi
		TTPP Mekong Logistics
		Ga Hàng Không SCSC
		Kho Kinh Đô
		TTPP An Thạnh
		Cần Thơ SeaVina
		TTPP Sóng Thần



ĐỊA BÀN KINH DOANH VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG



LOẠI HÌNH DỊCH VỤ

Gemadept cung cấp các loại hình dịch vụ đa dạng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng

Với hệ sinh thái Cảng và Logistics, Gemadept cung cấp các dịch vụ tích hợp, đa dạng và toàn diện, đem đến cho khách hàng những giải pháp tối ưu giúp tiết kiệm thời gian, chi phí và đạt hiệu quả cao:

CÁC DỊCH VỤ KHAI THÁC CẢNG	CÁC DỊCH VỤ LOGISTICS
Dịch vụ kho bãi container, cảng sông, cảng biển Xếp dỡ, kiểm đếm, giao nhận, đóng rút hàng hóa Khai thuế hải quan Cung ứng, vệ sinh, sửa chữa, bảo trì container và tàu biển Dịch vụ ICD, kho, bãi ngoại quan, kho CFS Dịch vụ container lạnh Và các dịch vụ khác liên quan	Dịch vụ Logistics 3PL Trung tâm phân phối hàng hóa, kho ngoại quan, kho lạnh Vận chuyển hàng hóa bằng đường biển, đường thủy nội địa, đường bộ, đường hàng không Vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng Cảng hàng hóa hàng không Đại lý vận tải, giao nhận hàng hóa Dịch vụ chuỗi cung ứng lạnh Trung tâm Logistics xe ô tô, dịch vụ PDI Tư vấn giải pháp Logistics Và các dịch vụ khác liên quan



CÔNG TY CON

CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH

1A. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON TẠI THỜI ĐIỂM CUỐI NĂM

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ	Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	60,00%	60,00%	60,00%	60,00%
Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải	201 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	99,98%	99,98%	99,98%	99,98%
Công ty Cổ phần ICD Nam Hải	Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	75,00%	75,00%	75,00%	75,00%
Công ty Cổ phần Cảng Quốc tế Gemadept –Dung Quất	Bến số 1 – Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Bình Thuận, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	80,40%	80,40%	80,40%	80,40%
Công ty TNHH Cảng Phước Long	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ (i)	429/4 Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 7, P. Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam	46,00%	46,00%	54,00%	54,00%
Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH ISS – Gemadept	45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	51,00%	51,00%	51,00%	51,00%
Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái Bình Dương	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Mondulkiri, Campuchia	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Mondulkiri, Campuchia	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Niềm Kiêu Hân Thái Bình Dương	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Mondulkiri, Campuchia	100%	100%	100%	100%

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadept	147 Nguyễn Thái Bình, Phường 3, TP. Tân An, Tỉnh Long An, Việt Nam	50,00%	50,00%	50,00%	50,00%
Công ty Cổ phần Gemadept Vũng Tàu	1/1A Phạm Hồng Thái, Phường 7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	70,00%	70,00%	70,00%	70,00%
Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung	Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam	98,04%	98,04%	100%	100%
Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương	TĐ số 712, TĐĐ số 8.BT.B, Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	80,09%	80,09%	80,09%	80,09%
Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Bình Dương	TĐ số 1738, TĐĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	48,05%	48,05%	60,00%	60,00%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Gemadept	4 Lê Thánh Tôn, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	60,00%	59,99%	60,00%	60,00%
Công ty TNHH Liên doanh GMD ASL	4 Lê Thánh Tôn, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	30,60%	30,59%	51,00%	51,00%
Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải Đình Vũ (ii)	Km số 6 Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	-	84,66%	-	84,66%

(i) Tập đoàn nắm quyền kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ do được sự ủy quyền của một số cổ đông để đạt tỷ lệ quyền biểu quyết trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông là 54%.

(ii) Ngày 31 tháng 5 năm 2023 Công ty mẹ đã hoàn tất chuyển nhượng vốn Cảng Nam Hải Đình Vũ.

CÔNG TY CON

CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH *(Tiếp theo)*

1B. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT ĐƯỢC PHẢN ÁNH TRONG BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT THEO PHƯƠNG PHÁP VỐN CHỦ SỞ HỮU

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	biểu quyết	Số đầu năm
Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	49,10%	49,10%	49,10%	49,10%
Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept	Lô J1, Đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	49,10%	49,10%	49,10%	49,10%
Công ty Cổ phần Mekong Logistics	Khu công nghiệp Sông Hậu, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	25,02%	25,02%	25,02%	25,02%
Công ty TNHH MTV Gemadept Hải Phòng	4 Lê Thánh Tôn, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	49,10%	49,10%	49,10%	49,10%
Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	51,00%	51,00%	50,00%	50,00%
Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	51,00%	51,00%	50,00%	50,00%
Gemadept Shipping Singapore Pte. Ltd.	63 Market Street #05 – 01A Bank of Singapore Centre, Singapore, 048942	51,00%	51,00%	50,00%	50,00%
Gemadept (Malaysia) Sdn. Bhd.	No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia	51,00%	51,00%	50,00%	50,00%
Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link ⁽ⁱ⁾	Ấp Tân Lộc, Phường Phước Hòa, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	65,13%	65,13%	50,00%	50,00%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	36,42%	36,60%	36,42%	36,60%
Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadept	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	50,00%	50,00%	50,00%	50,00%
Công ty TNHH Golden Globe	Bản Sibunhuong, Quận Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào	40,00%	40,00%	40,00%	40,00%

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	biểu quyết	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng	117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	45,00%	45,00%	45,00%	45,00%
Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm	267 Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam	26,56%	26,56%	26,56%	26,56%
Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm	Cầu Tum, Khu phố Hải Tân, Thị trấn Phước Hải, Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	40,00%	40,00%	40,00%	40,00%
Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu	973 Đường 30/4, Phường 11, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	26,78%	26,78%	26,78%	26,78%

(i) Mặc dù tỷ lệ phần sở hữu của Tập đoàn trong Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link là hơn 50% nhưng theo Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link quy định các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 76% tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua. Do đó khoản đầu tư này được trình bày ở khoản mục “Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết” trên Báo cáo tài chính hợp nhất.





GOVERNANCE

Governing in a resilient, effective, and flexible way to create the success for Port-Logistics Ecosystem.

Chương II: GOVERNANCE

Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản trị

Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát – Ban Tổng giám đốc

Thông tin cổ đông và cổ phần

Quá trình tăng vốn điều lệ từ khi cổ phần hóa

Báo cáo của Hội đồng quản trị

Báo cáo của Ban kiểm soát

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên quản lý chủ chốt

Báo cáo quản lý rủi ro

Báo cáo hoạt động quan hệ nhà đầu tư

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU QUẢN TRỊ



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông ĐỖ VĂN NHÂN
Chủ tịch HĐQT



Ông CHU ĐỨC KHANG
Phó Chủ tịch HĐQT



Ông NGUYỄN THANH BÌNH
Thành viên HĐQT



Ông SHINYA HOSOI
Thành viên HĐQT



Bà NGUYỄN MINH NGUYỆT
Thành viên HĐQT



Bà BUI THI THU HƯƠNG
Thành viên HĐQT



Ông VŨ NINH
Thành viên HĐQT



Ông NGUYỄN VĂN HÙNG
Thành viên HĐQT Độc lập



Ông LÂM ĐÌNH DUY
Thành viên HĐQT Độc lập



Ông NGUYỄN THÁI SƠN
Thành viên HĐQT Độc lập

BAN KIỂM SOÁT



Ông LƯU TRƯỜNG GIAI
Trưởng Ban Kiểm Soát



Bà VŨ THỊ HOÀNG BẮC
Thành viên Ban Kiểm Soát



Ông TRẦN ĐỨC THUẬN
Thành viên Ban Kiểm Soát

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông NGUYỄN THANH BÌNH
Tổng Giám Đốc



Ông PHẠM QUỐC LONG
Phó Tổng Giám Đốc



Ông NGUYỄN THẾ DŨNG
Phó Tổng Giám Đốc



Ông ĐỖ CÔNG KHANH
Phó Tổng Giám Đốc

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Bà NGUYỄN MINH NGUYỆT
Kế Toán Trưởng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trải qua hơn 3 thập kỷ hình thành và phát triển, Gemadept ngày nay là một doanh nghiệp hàng đầu về hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics tại Việt Nam. Thành quả đó được kết tinh từ mồ hôi, nước mắt và tâm huyết của các thể hệ người Gemadept cùng với các đối tác đồng hành, dưới sự dẫn dắt của Ban lãnh đạo có năng lực, tầm nhìn, tận tụy vì những giá trị tốt đẹp đem đến cho các bên liên quan, góp phần phụng sự cho sự phát triển của ngành, của nền kinh tế và đất nước.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT
4	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT
5	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT
7	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT
8	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập

BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lưu Trường Giai	Trưởng BKS	30/05/2018	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân luật, Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Kinh tế, Kế toán trưởng, Kiểm toán nội bộ chuyên nghiệp
3	Ông Trần Đức Thuận	Kiểm soát viên	30/05/2018	Cử nhân Tài chính, chứng chỉ Thiết lập báo cáo tài chính nội bộ, quản lý chi phí, thẩm định giá.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Thanh Bình Tổng Giám đốc	12/01/1968	Cử nhân Kinh tế	07/05/2021
2	Ông Phạm Quốc Long Phó Tổng Giám đốc	06/03/1963	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	11/04/2013
3	Ông Nguyễn Thế Dũng Phó Tổng Giám đốc	22/11/1971	Cử nhân Ngân Hàng	17/04/2018
4	Ông Đỗ Công Khanh Phó Tổng Giám đốc	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	28/03/2019

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và Tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	31/01/1967	Cử nhân ngoại ngữ, kế toán	01/05/2007

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ CỔ PHẦN

Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 305.898.557 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 299.151.457 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 6.747.100 cổ phần (cổ phiếu ESPP)

CƠ CẤU SỞ HỮU THEO DANH SÁCH CHỐT NGÀY 22/09/2023:

Stt	Cơ cấu	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	-	0.00%	-	-	-
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	-	0.00%	-	-	-
	- Trong nước	-	0.00%	-	-	-
	- Nước ngoài	-	0.00%	-	-	-
3	Cổ đông lớn (sở hữu 5% vốn CP trở lên)	52,549,046	17.18%	2	2	-
	- Trong nước	22,856,550	7.47%	1	1	-
	- Nước ngoài	29,692,496	9.71%	1	1	-
4	Công đoàn Công ty	-	0.00%	-	-	-
	- Trong nước	-	0.00%	-	-	-
	- Nước ngoài	-	0.00%	-	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	-	0.00%	-	-	-
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	-	0.00%	-	-	-
7	Cổ đông khác	253,349,511	82.82%	9,673	215	9,458
	- Trong nước	136,556,713	44.64%	9,134	88	9,046
	- Nước ngoài	116,792,798	38.18%	539	127	412
TỔNG CỘNG		305,898,557	100.00%	9,675	217	9,458
Trong đó :						
- Trong nước		159,413,263	52.11%	9,135	89	9,046
- Nước ngoài		146,485,294	47.89%	540	128	412

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty trong năm 2023:

Stt	Người thực hiện Giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Ông Đỗ Văn Nhân – CT HĐQT		1,534,924	0.51%	1,609,924	0,53%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
2	Ông Đỗ Nhật Tân	Ông Đỗ Văn Nhân – CT HĐQT	0	0.00%	12,000	0,00%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
3	Ông Chu Đức Khang – PCT HĐQT		817,437	0.27%	892,437	0.29%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
4	Bà Chu Thu Thảo	Ông Chu Đức Khang – PCT HĐQT	13,000	0.00%	28,000	0.01%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
5	Ông Nguyễn Thanh Bình - TV HĐQT, TGD		486,759	0.16%	561,759	0.18%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
6	Ông Vũ Ninh - TV HĐQT Người phụ trách quản trị		720,799	0.24%	705,799	0.23%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và bán CP

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ CỔ PHẦN (Tiếp theo)

Stt	Người thực hiện Giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
7	Bà Bùi Thị Thu Hương - TV HĐQT, Giám đốc tài chính,		262,518	0.09%	270,999	0.09%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và bán CP
8	Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT, Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT		651,912	0.22%	646,050	0.21%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và bán CP
9	Nguyễn Thị Hồng Nga	Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT, Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT	41,007	0.01%	79,007	0.02%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
10	Ông Phạm Quốc Long - Phó TGĐ		145,000	0.05%	150,000	0.05%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và bán CP
11	Ông Nguyễn Thế Dũng - Phó TGĐ		446,504	0.15%	521,504	0.17%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
12	Ông Đỗ Công Khanh - Phó TGĐ		143,002	0.05%	218,002	0.07%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
13	Bà Hoàng Thị Thanh	Ông Đỗ Công Khanh - PTGD	1,160,000	0,38%	760,004	0.25%	Bán cổ phiếu
14	Ông Đỗ Việt Thành	Ông Đỗ Công Khanh - PTGD	293,430	0.10%	193,430	0.06%	Bán cổ phiếu

Stt	Người thực hiện Giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
15	Ông Lưu Tường Giai – T.BKS		122,660	0,04%	112.660	0.04%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và bán CP
16	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc - TV BKS		28,010	0.01%	42,010	0.01%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và bán CP
17	Ông Trần Đức Thuận - TV BKS		169,814	0.06%	168,314	0.06%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và bán CP
18	Bà Nguyễn Mai Trúc Quỳnh	Ông Nguyễn Văn Hùng - TV HĐQT độc lập	0	0.00%	0	0.00%	Mua và bán cổ phiếu

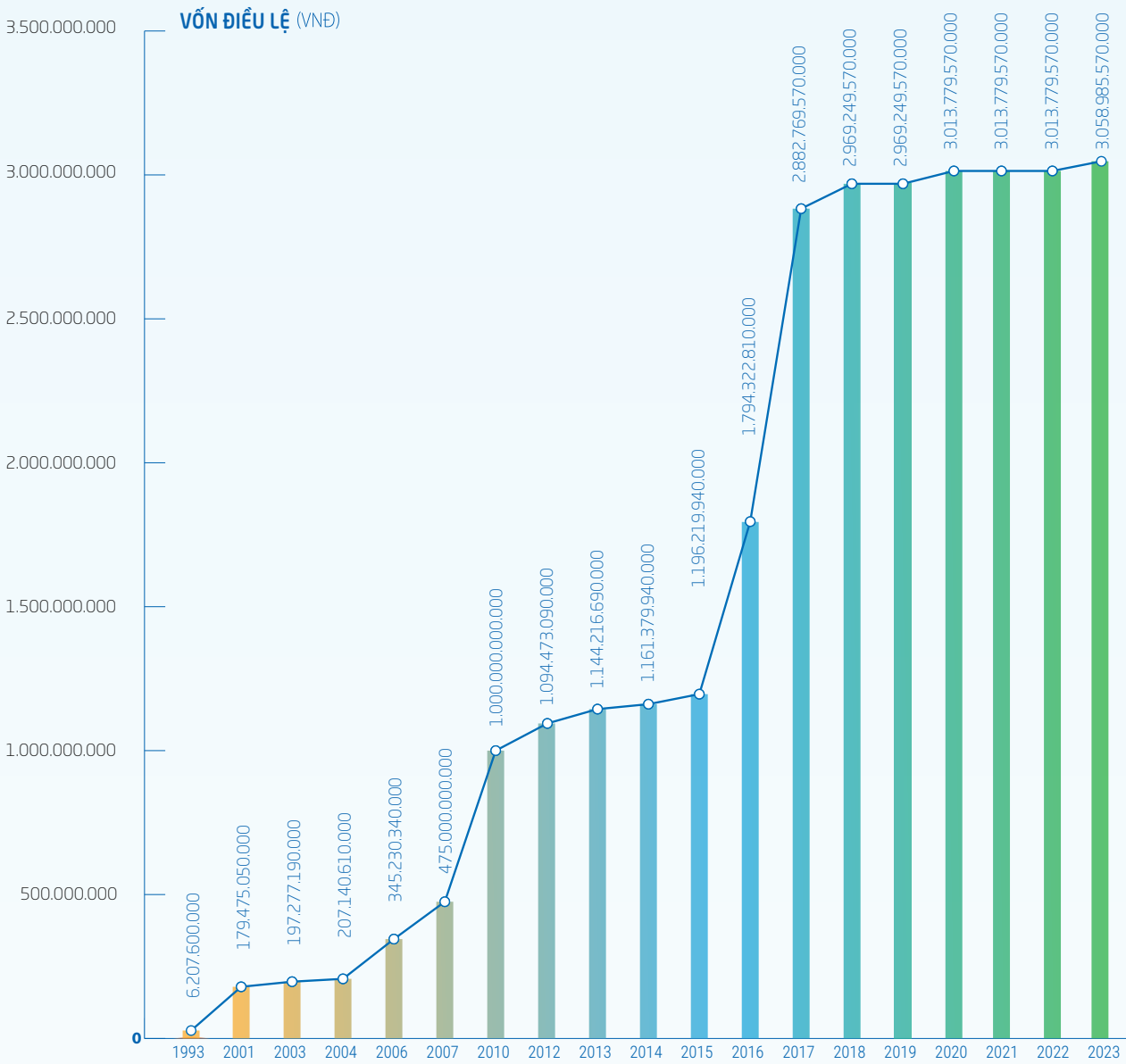
Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: **Không**

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của từng thành viên trong HĐQT, TGD, các Phó Tổng GD, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác (tại thời điểm 31/12/2023)

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu			
			Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chuyển nhượng tự do	SLCP	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	112,500	1,497,424	1,609,924	0.53%
2	Chu Đức Khang	TV HĐQT	112,500	779,937	892,437	0.29%
3	Nguyễn Thanh Bình	TV HĐQT kiêm TGD	105,000	456,759	561,759	0.18%
4	Bùi Thị Thu Hương	TV HĐQT kiêm GĐTC	112,500	158,499	270,999	0.09%
5	Nguyễn Minh Nguyệt	TV HĐQT kiêm KTT	112,500	532,550	645,050	0.21%
6	Vũ Ninh	TV HĐQT	112,500	593,299	705,799	0.23%
7	Shinya Hosoi	TV HĐQT	-	-	-	0.00%
8	Nguyễn Thái Sơn	TV HĐQT độc lập	-	-	-	0.00%
9	Nguyễn Văn Hùng	TV HĐQT độc lập	-	9	9	0.00%
10	Lâm Đình Dự	TV HĐQT độc lập	-	102,164	102,164	0.03%
11	Phạm Quốc Long	PTGD	112,500	37,500	150,000	0.05%
12	Nguyễn Thế Dũng	PTGD	112,500	409,004	521,504	0.17%
13	Đỗ Công Khanh	PTGD	112,500	105,502	218,002	0.07%
14	Lưu Tường Giai	TRƯỞNG BKS	45,000	67,660	112,660	0.04%
15	Vũ Thị Hoàng Bắc	TV BKS	42,000	10	42,010	0.01%
16	Trần Đức Thuận	TV BKS	34,500	133,814	168,314	0.06%
TỔNG CỘNG			1,126,500	4,874,131	6,000,631	1.97%

Trong năm không có phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ KHI CỔ PHẦN HÓA:



BIỂU ĐỒ THỜI ĐIỂM TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ KHI CỔ PHẦN HÓA CỦA GEMADEPT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngày 09/6/2023, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Gemadept đã được tổ chức tại khách sạn Rex. Đại hội đã thông qua Nghị quyết với nhiều nội dung quan trọng. Sau một năm hoạt động, Hội đồng Quản trị (HĐQT) báo cáo các nội dung theo quy định như sau:

1. Thành viên và cơ cấu của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT):

Nhiệm kỳ HĐQT Gemadept 2018-2023 đã kết thúc 5 năm hoạt động. Ngày 09/6/2023, ĐHĐCĐ đã bầu ra HĐQT cho nhiệm kỳ mới 5 năm từ 2023 đến 2028 gồm 10 thành viên với cơ cấu như sau:

- 6 thành viên đang làm việc tại Gemadept, 1 thành viên từ các tổ chức đầu tư và 3 thành viên độc lập.
- 9 thành viên quốc tịch Việt nam và 1 thành viên có quốc tịch nước ngoài.
- 8 thành viên nam và 2 thành viên nữ.

Ngày 12/6/2023, tại phiên họp đầu tiên, HĐQT đã bầu chọn và phân công nhiệm vụ cho các thành viên đang làm việc tại Gemadept như sau:

- Chủ tịch HĐQT : Ông Đỗ Văn Nhân
- Phó chủ tịch HĐQT : Ông Chu Đức Khang
- Tổng Giám đốc : Ông Nguyễn Thanh Bình
- Phụ trách quản trị : Ông Vũ Ninh
- Kế toán trưởng, kiêm công bố thông tin : Bà Nguyễn Minh Nguyệt
- Giám đốc tài chính : Bà Bùi Thị Thu Hương

Danh sách HĐQT, chức vụ và số cổ phần sở hữu cuối kỳ theo “Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023” ban hành ngày 30/1/2024 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu(%)
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	1.609.924	0,53%
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	892.437	0,29%
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	561.759	0,18%
4	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	705.799	0,23%
5	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	270.999	0,09%
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	646.050	0,21%
7	Ông Shinya Hosoi (*)	Thành viên HĐQT	0	0%
8	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	9	0%
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập	102.164	0,03%
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%

* Ghi chú: ông Shinya Hosoi – là thành viên HĐQT đại diện của tổ chức đầu tư, không sở hữu cá nhân cổ phần GMD.

2. Thành viên HĐQT độc lập; Chức danh do từng thành viên HĐQT của Tập đoàn nắm giữ tại các công ty khác:

Thực hiện quy định của UBCK, kỳ ĐHĐCĐ ngày 9/6/2023 đã bầu chọn được đủ 3 thành viên Hội đồng quản trị độc lập (chiếm 1/3 số thành viên), gồm các ông:

- Ông Nguyễn Văn Hùng - Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Lâm Đình Dự - Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Nguyễn Thái Sơn - Thành viên HĐQT độc lập

HĐQT hiện tại có 6 thành viên nắm giữ các chức danh tại công ty khác là:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Chu Đức Khang	Thành viên HĐQT, CT CP Cảng Nam Đình Vũ Thành viên HĐQT, CT CP Cảng quốc tế Gemadept Dung Quất Chủ tịch HĐQT, CT CP đầu tư phát triển hạ tầng Gemadept
2	Ông Nguyễn Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT, CT CP Gemadept Miền trung Chủ tịch HĐQT, CT TNHH CJ GMD Logistics Holding
3	Ông Vũ Ninh	Chủ tịch HĐQT, CT CP ICD Nam Hải Thành viên HĐQT, CT CP Cảng Nam Hải
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT, CT CP Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn Thành viên HĐQT, CT CP Cảng Nam Đình Vũ Thành viên HĐQT, CT CP Cảng Cái mép GMD Terminal Link

3. Đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập:

Các thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT Gemadept là các chuyên gia nhiều kinh nghiệm trong ngành.

Thông qua các cuộc họp và tham vấn, các thành viên nói trên đã đóng góp nhiều ý kiến giá trị về chiến lược chung, về quy hoạch cảng biển, phát triển đội tàu, vận chuyển hàng hải, hàng không, về logistics và cung cấp thông tin ngành, nghề...

HĐQT đánh giá cao những đóng góp của các thành viên độc lập.

4. Các phiên họp HĐQT:

Thực hiện các quy định về họp HĐQT và xuất phát từ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, trong năm 2023 HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo quý, các phiên họp đột xuất, lấy ý kiến bằng văn bản và đã thông qua 21 biên bản và nghị quyết về các nhóm vấn đề:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tổ chức ĐHĐCĐ 2023;
- Phê duyệt giao dịch với các bên liên quan;
- Bầu các chức danh của HĐQT và người quản lý công ty;
- Chi trả cổ tức 2022;
- Phê duyệt hạn mức tại ngân hàng;
- Chủ trương chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Cảng Nam Hải;
- Về việc triển khai phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP.

Chi tiết về số nghị quyết, biên bản, ngày ban hành và nội dung đã được công bố trong bản “Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023” ngày 30/01/2024.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	8/8	100%	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	8/8	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT -kiêm Tổng giám đốc	8/8	100%	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT -kiêm Giám đốc tài chính, Trưởng phòng tài chính	8/8	100%	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT -kiêm Kế toán trưởng, Người được ủy quyền Công bố thông tin	8/8	100%	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT -Người phụ trách quản trị Công ty	8/8	100%	
7	Ông Bolat Duisenov	Thành viên HĐQT	2/8	25%	Hết nhiệm kỳ ngày 09/06/2023
8	Ông David Do	Thành viên HĐQT	2/8	25%	Hết nhiệm kỳ ngày 09/06/2023
9	Ông Tsuyoshi Kato	Thành viên HĐQT	2/8	25%	Hết nhiệm kỳ ngày 09/06/2023
10	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	8/8	100%	
11	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT	6/8	75%	Nhiệm kỳ từ ngày 09/06/2023
12	Ông Lâm Đình Dụ	Thành viên HĐQT độc lập	7/7	100%	Nhiệm kỳ từ ngày 09/06/2023
13	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	6/8	75%	Nhiệm kỳ từ ngày 09/06/2023

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	039/BB-HĐQT-GMD	31/03/2023	Biên bản Hội đồng quản trị Về họp HĐQT định kỳ quý 1 năm 2023
2	046/BB-HĐQT-GMD 047/QĐ-HĐQT-GMD	18/04/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị Về thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
3	048/BB-HĐQT-GMD 049/QĐ-HĐQT-GMD	18/04/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị Về việc phê duyệt giao dịch với các bên liên quan
4	050/BB-HĐQT-GMD 051/QĐ-HĐQT-GMD	18/04/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị V/v: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ, nhân viên có thành tích xuất sắc của Công ty Cổ phần Gemadept năm 2021
5	068/BB-HĐQT-GMD 069/NQ-HĐQT-GMD	12/06/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị Về việc bầu chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm các chức danh người quản lý của công ty nhiệm kỳ 2023-2028
6	071/BB-HĐQT-GMD	12/06/2023	Biên bản Hội đồng quản trị Về cuộc họp HĐQT định kỳ Quý 2 năm 2023, Phiên 1 – nhiệm kỳ 2023-2028
7	085/BB-HĐQT-GMD 086/NQ-HĐQT-GMD	30/06/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị V/v: Điều chỉnh đối tượng phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
8	109/BB-HĐQT-2023 110/NQ-HĐQT-2023	24/08/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị V/v: Phân bổ tiếp cổ phiếu ESPP của CBNV không đăng ký mua hết theo danh sách ESPP năm 2021 ban hành kèm theo Nghị quyết HĐQT số 086/NQ-HĐQT-2023 ngày 30/06/2023 của Công ty
9	119/NQ-HĐQT-2023	07/09/2023	Nghị quyết Hội đồng quản trị Về ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền của Công ty
10	136/BB-HĐQT-GMD 137/NQ-HĐQT-GMD	29/09/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv Mở Tài khoản và phê duyệt hạn mức tại Ngân hàng The Siam Commercial Bank Singapore- CN HCM 29092023

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
11	146/BB-HĐQT-2023 147/NQ-HĐQT-2023	31/10/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv thông qua chủ trương chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Cảng Nam Hải
12	157/BB-HĐQT-2023 158/NQ-HĐQT-2023	28/12/2023	Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ, nhân viên có thành tích xuất sắc của công ty cổ phần Gemadept năm 2022

6. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc năm 2023:

Phiên họp thứ nhất HĐQT ngày 12/6/2023 đã ra nghị quyết phân công 1 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc và sau đó đã có thông báo tái bổ nhiệm các phó Tổng giám đốc. Ban tổng giám đốc của Gemadept nhiệm kỳ 2023-2028 có 4 thành viên, gồm Tổng giám đốc và 3 phó tổng giám đốc:

- Ông Nguyễn Thanh Bình

- Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Công Khanh

- Phó tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Thế Dũng

- Phó tổng giám đốc
- Ông Phạm Quốc Long

- Phó tổng giám đốc

Trong năm 2023, Ban tổng giám đốc đã có những biện pháp quyết liệt, duy trì cơ chế họp, chỉ đạo ứng phó với tình hình khó khăn, cấp bách; tăng cường chỉ đạo giám sát, điều phối hỗ trợ kịp thời tới các đơn vị Cảng, tới các phòng ban quan trọng.

Ban Tổng giam đốc cũng đã chủ động tăng cường tham vấn, họp với HĐQT để kịp thời có các giải pháp ứng phó khi nguồn hàng sụt giảm; liên kết với các công ty hãng tàu; triển khai đầu tư...

Thông qua các công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát, qua các phiên họp định kỳ, qua phối hợp chỉ đạo hàng quý, hàng tháng... và những kết quả đạt được HĐQT đánh giá cao Ban Tổng giám đốc về những nỗ lực trong hoạt động, chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh; đã triển khai tích cực các nghị quyết của HĐQT, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh chính gồm doanh thu và lợi nhuận năm 2023.

7. Kế hoạch & định hướng của HĐQT trong năm 2024

Trong chiến lược phát triển 5 năm từ 2021-2025, thì 2024 là năm nước rút để chuẩn bị về đích. Trên cơ sở đánh giá kiểm điểm tiến độ thực hiện các mục tiêu chính và trên cơ sở nhận định tình hình khó khăn cũ tiếp diễn, khó khăn mới xuất hiện, và cũng có những cơ hội như các dự báo về kinh tế, chính trị, tài chính, ngân hàng, hàng hải..., HĐQT sẽ tiếp tục kiên định với chiến lược 5 năm trong kỷ nguyên phát triển năng động, hiệu quả và bền vững, với những định hướng chính trong năm nay là:

- Chỉ đạo định hướng công tác lập kế hoạch Projection cho sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao; Trình ĐHĐCĐ phê duyệt các chỉ tiêu năm 2023 với mức độ tăng trưởng phù hợp với kế hoạch 5 năm 2021-2025.
- Tăng cường sự lãnh đạo, phối hợp chặt chẽ dành ưu tiên cao nhất cho sản xuất để Ban tổng giám đốc hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lợi nhuận do ĐHĐCĐ phê duyệt. Triển khai đồng bộ 4 nhóm chỉ tiêu tài chính, khách hàng, quy trình, học hỏi và phát triển; Triển khai các dự án đầu tư xây dựng cảng, logistics quan trọng đã phê duyệt, đặc biệt là dự án Nam Đình Vũ 3 và Gemalink 2.
- Tiếp tục chỉ đạo, định hướng, giám sát thực hiện các dự án về quản trị, nhân sự, chuyển đổi số để đảm bảo hoàn thành kế hoạch 5 năm tới 2025 đạt mức tăng trưởng gấp 3 lần; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, trường tồn của Gemadept.

8. Thực hiện các quy định về quản trị công ty

Bên cạnh việc triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, năm 2023 Gemadept đồng thời thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị với công ty niêm yết như:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ vào 09/06/2023. Bầu ra HĐQT, Ban kiểm soát theo đúng nhiệm kỳ; đã bầu chọn được đủ 3 thành viên HĐQT độc lập, đáp ứng các quy định của nhà nước.
- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo hàng quý, ra các nghị quyết, biên bản kỳ họp theo các quy định của điều lệ.
- Hoàn thành đúng hạn 2 báo cáo quản trị 6 tháng, 1 năm; Báo cáo thường niên, báo cáo phát triển bền vững; và các báo cáo khác theo yêu cầu của UBCK, Sở Giao dịch chứng khoán.
- Thực hiện các lần công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý nhà nước và cổ đông và đăng trên website của Gemadept và đã cung cấp nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

9. Những thay đổi, cải tiến về chính sách quản lý Tập đoàn trong năm 2024:

Hàng năm vào tháng 3, Ban lãnh đạo Gemadept tổ chức Hội nghị sản xuất kinh doanh, đề ra nhiều biện pháp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, thực thi kế hoạch. Trong hội nghị cũng công bố các chính sách, tăng cường hiệu lực quản lý, trong đó có một số cải tiến về các mặt:

- Về Cơ cấu tổ chức: Tiếp tục hoàn thiện việc tổ chức khối Cảng, dịch vụ tại Hải phòng sau khi đã thoái vốn xong tại cảng Nam Hải Đình Vũ theo hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả. Bố trí nhân sự lãnh đạo tại nhiều đơn vị sản xuất, Cảng tại các khu vực để hoàn thành kế hoạch 5 năm và chuẩn bị cho công tác phát triển đội ngũ kế thừa.
- Về công tác quản trị, chính sách: Thực hiện việc khảo sát thu nhập, mong muốn vị trí công việc trong đội ngũ cán bộ quản lý từ cấp đơn vị trở lên. Trên cơ sở đó triển khai các chính sách mới về thu nhập, lương theo sản phẩm, các chương trình phúc lợi; thưởng theo hiệu quả; công tác luân chuyển cán bộ, v.v...

10. Sự tham gia của các thành viên HĐQT vào các chương trình về quản trị

Với việc phát triển cân bằng BSC (Balanced Scorecard), học hỏi và phát triển là một trong 4 nhóm nhiệm vụ được triển khai ở các cấp từ HĐQT tới các đơn vị thành viên. Năm 2023, một số thành viên HĐQT đã chủ động bố trí thời gian tham gia vào các hội thảo, khóa học liên quan đến quản trị công ty, tổ chức đại hội, phát triển bền vững... do UBCKNN và HOSE, các NGO... tổ chức. Công tác này sẽ tiếp tục được duy trì trong năm 2024.

11. Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị trong thời gian tới:

Trong năm 2024, với HĐQT và Ban tổng giám đốc nhiệm kỳ mới 2023-2028, nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị, Công ty sẽ:

- Nâng cao hoạt động của HĐQT: chuẩn bị mọi mặt cho chiến lược phát triển đến 2030, bao gồm cả chuẩn bị nhân sự; nghiên cứu tìm kiếm các hướng đi mới; các dự án đầu tư tầm cỡ quốc gia.
- Nâng cao hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh, khách hàng, quy trình, hướng tới phát triển bền vững, thực thi các BSC/KPI, khung năng lực, công tác HSSE, ESG hiệu quả và thiết thực.
- Tích cực triển khai các ứng dụng CNTT, triển khai hệ thống Smart Port cho khối cảng, đẩy mạnh chuyển đổi số như một công cụ nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng hiệu quả, năng suất lao động.

Những thay đổi trong Ban điều hành/Ban Tổng giám đốc trong năm 2023:

Từ 12/6/2023, Ban Tổng giám đốc được bổ nhiệm và sẽ giữ nguyên cơ cấu trong năm tài chính 2024. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc được phân công phụ trách các khối sản xuất Cảng tại Hải Phòng, khối cảng Miền Nam, khối công ty Holding, khối Miền Trung và các phòng ban chức năng, đồng thời trực tiếp kiêm nhiệm chỉ đạo một số đơn vị chính và các dự án của Công ty..



12. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2023

I.ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ NGÀNH CẢNG BIỂN, LOGISTICS TRONG NĂM 2023:

Kim ngạch XNK suy giảm, kinh tế thế giới chưa phục hồi sau đại dịch và còn bị ảnh hưởng bởi các xung đột địa chính trị. Cuối năm 2023, chiến sự tại Trung Đông, Biển Đỏ gây tắc nghẽn giao thông hàng hải, làm chuyển hướng nhiều tuyến tàu container, ảnh hưởng trực tiếp tới Việt nam. Các yếu tố này đã tác động tiêu cực làm giảm sản lượng vận tải, sản lượng thông qua cảng biển...

II. Hoạt động của HĐQT:

ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Gemadept 2023 đã bầu chọn 10 thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2023-2028 trong đó có 03 thành viên độc lập. Thành viên HĐQT độc lập báo cáo về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023 như sau:

1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT

- Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 8 cuộc họp, bao gồm các cuộc họp định kỳ hàng quý và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT đã triệu tập đầy đủ các thành viên HĐQT và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ theo đúng quy định pháp luật và có sự tham gia của Ban Kiểm Soát. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
- Các vấn đề liên quan đến thực thi Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chiến lược kinh doanh, tuân thủ các tiêu chuẩn về ngành nghề kinh doanh, an toàn lao động, chất lượng dịch vụ... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp và các Nghị quyết HĐQT được ban hành sau mỗi cuộc họp để Ban Điều Hành triển khai cụ thể từng công việc.

2. Về việc giám sát Tổng Giám Đốc và các thành viên khác trong Ban Điều Hành

- Về tổng thể, HĐQT đã triển khai theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Điều Hành, đảm bảo hoạt động của Công ty được kiểm soát chặt chẽ.
- Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám Đốc trong Ban Điều Hành luôn tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Các quyết định của Ban Điều Hành đều được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.
- HĐQT đặc biệt quan tâm hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty nhằm hỗ trợ Ban Điều Hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp Công ty duy trì tính bền vững, an toàn và ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của cổ đông cũng như các nhà đầu tư.

3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.
- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ Ban Điều Hành nhận diện sớm các vấn đề giúp Công ty duy trì tính bền vững và ổn định trong hoạt động, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các Cổ đông.
- Nhìn chung, trong năm 2023 kinh tế thế giới chưa phục hồi; xung đột Nga - Ukraine bùng phát từ tháng 2/2022 và kéo dài, cộng thêm xung đột Israel – Hamas từ tháng 10/2023 đã ảnh hưởng nặng nề đến sự phục hồi kinh tế thế giới. Nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác, thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo BDH thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2023.

Các Thành viên HĐQT độc lập
Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Thái Sơn, Lâm Đình Dự

13.BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2023, tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động bất thường với nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng mạnh. Các động lực của nền kinh tế chưa phát huy được hiệu quả, đặc biệt trong giai đoạn nửa đầu năm. Tuy vậy, xu hướng tích cực hơn trong những tháng cuối năm đã giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP là 5,05%. Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần Gemadept đã có nhiều nỗ lực để đạt kết quả kinh doanh theo mục tiêu đề ra, thông qua việc nâng cao vai trò quản trị, tăng cường kiểm soát rủi ro, cắt giảm chi phí, tái cơ cấu các hoạt động sản xuất kinh doanh.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2018 – 2023 bao gồm năm (05) thành viên đã kết thúc nhiệm kỳ, Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã bầu ra ba (03) thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Trong năm 2023, với sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT và BDH, BKS đã thực hiện chương trình hoạt động đã được ĐHĐCĐ 2023 thông qua, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ qui định pháp luật và qui định nội bộ của Công ty về hoạt động kinh doanh, công tác ban hành văn bản nội bộ, tiến độ thực hiện các dự án, đưa ra các khuyến nghị nhằm tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty.

BKS đã thực hiện việc giám sát các hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Giám sát tình hình hoạt động của Công ty, các Công ty con, Chi nhánh nhằm đánh giá tiến độ hoàn thành kế hoạch, nhắc nhở việc tuân thủ qui trình hoạt động, phát hiện những rủi ro và kiến nghị những giải pháp tăng cường sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty.

Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Thẩm định báo cáo tài chính 2023 hàng quý và cả năm.

II. TỔNG KẾT CÁC PHIÊN HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 04 phiên họp như sau:

Ngày họp	Số thành viên tham dự	Các nội dung chính
19/05/2023	5/5	- Tổng kết các hoạt động của BKS năm 2022 và triển các khai công tác năm 2023. - Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 và Quý I năm 2023 của Công ty. - Đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật và Điều lệ công ty trong năm 2022 và Quý I năm 2023. - Thông qua Báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2023
12/06/2023	3/3	- Phân công nhiệm vụ BKS nhiệm kỳ 2023 -2028. - Sơ kết về hoạt động của BKS 6 tháng đầu năm 2023 và tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023.
01/11/2023	3/3	- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023. - Xem xét đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023. - Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong 10 tháng đầu năm 2023.
15/12/2023	3/3	- Tổng kết hoạt động của BKS năm 2023. - Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023. - Định hướng kế hoạch hoạt động của BKS năm 2024.

III. TỔNG KẾT THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CHO BKS

Tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 09/06/2023, ĐHĐCĐ đã phê duyệt mức trích quỹ Hội đồng Quản trị năm 2022 bằng 3% lợi nhuận sau thuế. .

IV. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2023

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tập trung xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tài chính và hoạt động năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Công ty đã thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

+ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022: Đã thực hiện.

+ Kết quả kinh doanh năm 2023: Với sự nỗ lực của toàn Công ty, mặc dù tình hình kinh tế không thuận lợi, theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2023, Công ty Gemadept đạt 98% kế hoạch doanh thu và đạt 115% kế hoạch lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm lợi nhuận bất thường từ chuyển nhượng vốn tại Cảng Nam Hải Đình Vũ).

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2024

BKS thực hiện các chức năng và nhiệm vụ qui định trong Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

BKS sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ phận Kiểm toán nội bộ và Quản lý rủi ro tăng cường kiểm tra việc tuân thủ qui phạm pháp luật và qui định nội bộ của Công ty.

Tổ chức thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và cả năm.

Các thành viên Ban Kiểm soát, trên cơ sở được phân công, sẽ kiểm tra và đánh giá các bộ phận liên quan để tăng cường quản trị rủi ro đối với vốn, tài sản và nguồn lực.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2024

T/M BAN KIỂM SOÁT



TRƯỞNG BAN

Lưu Tường Giai



THE WAY FORWARD

14. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG, NGÀNH VÀ BẢN LĨNH GEMADEPT

1. Tổng quan thị trường :

Năm 2023 được xem là năm đặc biệt khó khăn đối với nền kinh tế toàn cầu khi phải đối mặt với hàng loạt các vấn đề "nóng": lạm phát vẫn còn cao, nhu cầu tiêu dùng sụt giảm mạnh, khủng hoảng ngân hàng khu vực ở Mỹ bùng nổ, căng thẳng địa chính trị ngày càng phức tạp tại nhiều nơi trên thế giới, kinh tế Trung Quốc phục hồi chậm hậu Covid-19... Trước bối cảnh đó, tăng trưởng kinh tế toàn cầu ước đạt 3,0% (theo IMF) trong năm 2023 tiếp đà sụt giảm so với mức tăng trưởng năm 2022 (3,2%) và năm 2021 (5,9%).

Do chịu tác động không nhỏ từ kinh tế toàn cầu, kinh tế Việt Nam ghi nhận một năm đầy thách thức xen lẫn những cơ hội mới. Khép lại năm 2023, tăng trưởng GDP cả nước ước đạt 5,05%, tuy không đạt kế hoạch mục tiêu đề ra nhưng là mức tăng trưởng khá tốt so với khu vực và thế giới. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước đạt 683 tỷ USD, giảm 6,6% so với năm trước, cán cân thương mại duy trì xuất siêu 8 năm liên tiếp. Thu hút FDI vẫn ổn định trong bối cảnh bất ổn địa chính trị toàn cầu, trong đó FDI thực hiện năm 2023 đạt mức cao nhất từ trước đến nay. Nhìn chung, với những nỗ lực của Chính phủ, Bộ ngành cùng cộng đồng doanh nghiệp cả nước, kinh tế Việt Nam năm 2023 đã ghi nhận sự cải thiện tích cực qua từng tháng và từng quý.

Triển vọng kinh tế của Việt Nam trong năm 2024 tiếp tục được các tổ chức quốc tế dự báo sẽ phục hồi khá tích cực. Trong khi tăng trưởng toàn cầu năm 2024 được dự báo chỉ đạt khoảng 2,9% (theo IMF) hay thậm chí 2,4% (theo WB), tăng trưởng kinh tế Việt Nam được dự báo đạt gấp đôi mức tăng trưởng toàn cầu, trong khoảng 5,5% (theo WB) đến 5,8% (theo IMF), thuộc nhóm 20 nền kinh tế tăng trưởng cao nhất thế giới. Trong nước, Quốc hội đã thông qua mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 ở mức 6 – 6,5%, một mục tiêu khá thách thức khi áp lực lạm phát vẫn còn lớn, nhu cầu hàng hóa thấp, xung đột địa chính trị, biến đổi khí hậu vẫn đang diễn biến ngày càng phức tạp và khó lường.

2. Ngành khai thác Cảng và Logistics :

Theo Báo cáo của Hội nghị Liên Hợp Quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD), hoạt động thương mại trên thế giới trong năm 2023 dự kiến giảm 5% so với mức tăng kỷ lục của năm 2022. Nhu cầu sụt giảm ở các nước phát triển đã tác động mạnh đến thương mại toàn cầu vào nửa đầu năm, tuy nhiên đã dần được cải thiện trong nửa cuối năm 2023.

Trong nước, ngành khai thác Cảng và Logistics Việt Nam ghi nhận một năm với nhiều hoạt động triển khai tích cực với hàng loạt các quyết sách, sự kiện, hội thảo, chiến lược phát triển ngành... được triển khai Với mục tiêu đưa ngành khai thác Cảng và Logistics vượt lên trên những khó khăn chung của thị trường, Chính phủ và các Bộ ngành, Hiệp hội, Doanh nghiệp Việt đã nghiêm túc, đồng lòng và quyết liệt trong mỗi hoạt động. Tổng khối lượng hàng hóa thông qua hệ thống cảng biển cả nước nói chung và hàng container nói riêng năm 2023 của Việt Nam ước đạt 756,8 triệu tấn (tăng 5% so với cùng kỳ) và 24,7 triệu TEU (tương đương cùng kỳ). Trong hoạt động vận tải biển, hiện đội tàu biển Việt Nam giảm về số lượng so với năm 2022 nhưng tăng về tổng dung tích và tổng trọng tải, phù hợp với xu hướng tăng kích cỡ tàu của thế giới. Và theo thống kê của UNCTAD, năm 2023, đội tàu mang cờ quốc tịch Việt Nam vẫn duy trì vị thế đứng thứ 3 trong ASEAN và thứ 22 trên thế giới.

Bước sang năm 2024, được nhận định sẽ còn chịu nhiều tác động chung từ thương mại và địa chính trị toàn cầu, song, với sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Chính phủ, các Bộ ngành cùng tinh thần doanh nghiệp Việt, ngành khai thác Cảng và Logistics Việt Nam kỳ vọng tiếp tục sẽ có những bước tiến quan trọng, đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của cả nước, là mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

3. Gemadept phát triển bền vững

Năm 2023, các doanh nghiệp hàng hải gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng từ xung đột địa chính trị toàn cầu, suy thoái hậu Covid cũng như sự thay đổi nhanh chóng từ xu hướng giảm phát thải, chuyển đổi số... ở mọi ngành, mọi quốc gia trên toàn thế giới. Vượt lên trên những thách thức của thị trường, Gemadept đã kết thúc năm 2023 với nhiều kết quả tích cực.

Ở miền Bắc, chỉ sau hơn 1 năm đầu tư xây dựng, Gemadept đã tổ chức khai trương giai đoạn 2 của cảng Nam Đình Vũ tại cửa ngõ huyết mạch giao thương TP. Hải Phòng nâng quy mô cảng có thể khai thác được 4 – 5 tàu feeder tại cùng 1 thời điểm với chất lượng xứng tầm khu vực, đáp ứng tốt nhất yêu cầu của các hãng tàu, đối tác. Đồng thời, ngay từ đầu năm 2024, Gemadept khẩn trương khởi công Dự án “Nâng cấp luồng hàng hải đoạn từ vũng quay tàu cảng Container quốc tế Hải Phòng đến cảng Nam Đình Vũ” góp phần nâng cao năng lực khai thác và phát huy tối ưu nguồn tài nguyên đất, nước, mang lại hiệu quả cao thúc đẩy giao thương toàn miền Bắc.

Tại miền Nam, cảng Gemalink đã và đang tiếp tục khẳng định được vai trò của một cảng nước sâu hàng đầu khu vực và thế giới khi khai thác thành công siêu tàu container lớn nhất và thông minh nhất thế giới M/V OOCL Spain trong chuyến hải hành đầu tiên kết nối Á-Âu, trở thành dấu ấn đáng tự hào đối với Gemadept và ngành hàng hải nước nhà. Song song đó, Gemalink đã hoàn thành nạo vét độ sâu trước bến đến -16,5m, cùng với việc Bộ Giao thông vận tải nạo vét luồng Cái Mép - Thị Vải đạt -15,5m để đảm bảo tiếp nhận hiệu quả các tàu tải trọng lớn nhất thế giới.

Kết thúc năm 2023, Gemadept ghi nhận sản lượng container thông qua hệ thống cảng đạt hơn 3 triệu TEU, đóng góp hơn 12% trong tổng sản lượng hàng container qua cảng biển cả nước.

Bước vào năm 2024, giới chuyên gia và các tổ chức uy tín toàn cầu vẫn tiếp tục dự báo là một năm thách thức hơn đối với thế giới nói chung, Việt Nam và các doanh nghiệp Việt nói riêng. Gemadept, với tầm nhìn, tâm thế sẵn sàng cùng quyết tâm đồng lòng từ cấp lãnh đạo đến mỗi CBCNV, sẽ tiếp tục sứ mệnh thúc đẩy dòng chảy giao thương, đảm bảo sự thông suốt cho toàn chuỗi logistics, tăng cường các hoạt động đầu tư có hiệu quả để nâng cao năng lực tiếp nhận các tuyến dịch vụ mới, những thế hệ tàu lớn nhất và thông minh nhất thế giới, đồng hành trở thành đối tác đáng tin cậy của mọi khách hàng và đối tác.

II. TOÀN CẢNH HOẠT ĐỘNG GEMADEPT NĂM 2023

THÁNG 01/2023

Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 2 đón chuyến tàu đầu tiên

Khởi đầu năm mới 2023, Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 2 đã hân hoan chào đón những chuyến tàu container thử nghiệm đầu tiên cập cảng làm hàng, tiếp nhận cùng lúc 3 tàu của các hãng tàu MSC, PIL, RCL, đánh dấu năng lực giải phóng hàng, chất lượng vượt trội cùng lợi thế theo quy mô của Cảng Nam Đình Vũ khi cả 2 giai đoạn đều được đưa vào khai thác.

THÁNG 02/2023

Cảng Gemalink tiếp nhận thành công đồng thời 02 siêu tàu mẹ

Ngày 25/02/2023, M/V CMA CGM A. LINCOLN và M/V CMA CGM NABUCCO trên hải trình lần lượt thuộc tuyến dịch vụ JAX và PEX3 đã cập Cảng quốc tế Gemalink. Sự kiện đã khẳng định năng lực vận hành xuất sắc đối với các siêu tàu mẹ lớn nhất thế giới cùng vai trò là mắt xích quan trọng trong chuỗi kết nối các tuyến hàng hải Việt Nam và Quốc tế của Gemalink.



II. TOÀN CẢNH HOẠT ĐỘNG GEMADEPT 2023 (Tiếp theo)

THÁNG 03/2023

Cảng Gemalink kỷ niệm 2 triệu TEU thông qua

Ngày 21/03/2023, chỉ sau 2 năm đưa vào khai thác, Gemalink đã hân hoan đón mừng TEU thứ 2 triệu thông qua cầu cảng, tự hào là lựa chọn hàng đầu của các hãng tàu quốc tế, góp phần thúc đẩy hiện thực hóa mục tiêu phát triển của ngành khai thác cảng Việt Nam.

Cảng Gemalink chào đón siêu tàu container lớn nhất thế giới OOCL Spain

Ngày 30/03/2023, Cảng Quốc tế Gemalink đã long trọng tổ chức Lễ chào đón siêu tàu container M/V OOCL SPAIN với sức chở 24.188 TEU của hãng tàu OOCL trên chuyến hành trình đầu tiên kết nối Á – Âu. Đây là một sự kiện có ý nghĩa rất lớn đối với Cảng Gemalink, khu vực Cái Mép – Thị Vải và trở thành mốc son quan trọng trong lịch sử phát triển của ngành cảng biển nước nhà.

THÁNG 04/2023

CJ Gemadept Logistics nhận giải thưởng Value Driver Award – Suntory Pepsico Viet Nam’s Partner of the Year 2023

Ngày 11/04/2023, CJ Gemadept Logistics đã vinh dự nhận giải thưởng Value Driver Award Partner of the year tại Hội thảo “Đối tác phát triển bền vững” do Suntory Pepsico Việt Nam (SPVB) tổ chức. Đây là giải thưởng ghi nhận cho những nỗ lực không ngừng nghỉ của khối Công ty trong suốt quá trình đồng hành và cung cấp dịch vụ cho SPVB tại khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long và Miền Trung, tạo đà mở rộng phạm vi hợp tác với SPVB trên khắp Việt Nam, khu vực và thế giới.

THÁNG 05/2023

Khai trương Giai đoạn 2 của Cụm Cảng Nam Đình Vũ

Ngày 24/05/2023 Cảng Nam Đình Vũ tại Hải Phòng đã chính thức khai trương Giai đoạn 2, nâng tổng quy mô 2 giai đoạn lên 42ha, chiều dài cầu bến 880m và công suất 1,2 triệu TEU thông qua mỗi năm, gia tăng năng lực làm hàng cho các tàu feeder, tàu nội Á lớn nhất ra vào khu vực Đình Vũ, Hải Phòng.

THÁNG 06/2023

Gemadept và SCSC tiếp tục được vinh danh trong Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất 2023 của Forbes Việt Nam

Ngày 05/06/2023, Forbes Việt Nam đã công bố “Danh sách 50 Công ty niêm yết tốt nhất” năm 2023 lần thứ 11. Cùng với kết quả kinh doanh ấn tượng, năng lực quản trị và kinh nghiệm, đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành, CTCP Gemadept lần thứ 7 được vinh danh trong Bảng xếp hạng 50 Công ty niêm yết tốt nhất năm 2023. Niềm vui nhân đôi khi Công ty Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn (SCSC) – công ty thành viên của Tập đoàn cũng lần thứ 3 được vinh danh trong danh sách uy tín này.

THÁNG 07/2023

Cảng Gemalink và Nam Đình Vũ liên tiếp đón chào các tuyến dịch vụ mới

Ngày 15/07/2023, tàu EVER LUNAR thuộc tuyến TPA của Evergreen đã cập vào Gemalink an toàn, đưa Gemalink trở thành điểm đến kết nối quan trọng trên hành trình đưa hàng hóa thông thương sang Bờ Tây Hoa Kỳ - thị trường xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam.

Sau đó 1 tuần, ngày 23/07/2023, Cảng Nam Đình Vũ chính thức tiếp nhận và khai thác thành công chuyến tàu đầu tiên MSC CARPATHIA III, thuộc tuyến dịch vụ Kaguya của MSC – hãng tàu lớn nhất thế giới cập cảng.

THÁNG 08/2023

Gemadept trở thành đơn vị vận chuyển lô hàng container đầu tiên của Hòa Phát

Ngày 04/08/2023, CTCP Vận tải Đa phương thức Bình Dương (thuộc Tập đoàn Gemadept) đã trở thành đơn vị vận chuyển của lô hàng 100 container loại 20 feet đầu tiên do CTCP Sản xuất Container Hòa Phát sản xuất, đánh dấu sự đồng hành của Gemadept trên hành trình tự hào mang những sản phẩm Made by Vietnam đến với thị trường trong nước và thế giới.

THÁNG 09/2023

Gemadept vinh dự thuộc Top 50 Công ty Kinh doanh Hiệu quả nhất Việt Nam 2023

CTCP Gemadept được vinh danh trong “TOP 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2023”, thể hiện sự ghi nhận và đánh giá cao từ thị trường và các tổ chức uy tín, là động lực để Tập đoàn tiếp tục vững bước vươn mình phát triển mạnh mẽ và bền vững, xứng đáng với niềm tự hào của ngành và đất nước.

THÁNG 10/2023

Gemalink lập kỷ lục Việt Nam về sản lượng xếp dỡ

Ngày 10/10/2023, Gemalink đã xác lập kỷ lục Việt Nam về sản lượng xếp dỡ lên tới 30.000 TEU, năng suất khai thác trung bình đạt 127,5 move/giờ khi làm hàng thành công cho đồng thời 2 tàu trọng tải lớn CMA CGM CHENNAI và CMA CGM CHILE. Đây là mức sản lượng xếp dỡ cao nhất tại Việt Nam từ trước đến nay, đưa Việt Nam trở thành điểm đến đáng tin cậy và là lựa chọn hàng đầu của những con tàu lớn nhất thế giới.

THÁNG 11/2023

Gemadept là 1 trong 4 đại diện của Việt Nam góp mặt trong danh sách Doanh nghiệp có doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất châu Á của Forbesu

Ngày 21/11/2023, Gemadept đã được Forbes vinh danh trong danh sách “Forbes Asia’s Best Under A Billion 2023” (Doanh Nghiệp có doanh thu dưới một tỷ USD tốt nhất châu Á 2023), thể hiện những nỗ lực rất đáng ghi nhận của Tập đoàn bất chấp những trở ngại, thách thức mang tính toàn cầu.



II. TOÀN CẢNH HOẠT ĐỘNG GEMADEPT 2023 (Tiếp theo)

Gemalink tiếp tục chào đón siêu tàu mẹ cập cảng

Ngày 22/11/2023, siêu tàu MANILA EXPRESS (chiều dài: 400m; sức chở: 23.660 TEU) thuộc tuyến dịch vụ FE3 của liên minh hãng tàu THE Alliance (Hapag-Lloyd, ONE, HMM, Yang Ming) đã lựa chọn Gemalink là điểm đến trên hải trình kết nối Châu Á và Bắc Âu. Đây là một trong những siêu tàu thuộc đội tàu đóng mới có kích thước và sức chở lớn nhất thế giới hiện nay, hơn 24.000 TEU.

THÁNG 12/2023

Gemadept đồng hành cùng sự phát triển của ngành Logistics Việt Nam

Ngày 02/12/2023, Bộ Công Thương đã phối hợp với UBND TP Cần Thơ tổ chức thành công Diễn đàn Logistics Việt Nam (VLF) 2023 với chủ đề “Logistics và chuyển đổi số vùng Đồng bằng sông Cửu Long”. Gemadept – với vai trò doanh nghiệp hàng đầu trong ngành và tiên phong chuyển đổi số đã tham gia đóng góp tích cực vào đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của ngành, sớm đưa Đồng bằng sông Cửu Long cất cánh cùng đất nước.



III. KẾT QUẢ KINH DOANH 2023

1. KẾT QUẢ KINH DOANH :

DOANH THU THUẦN

ĐVT: Tỷ Đồng

Hoạt động kinh doanh	2021		2022		2023	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Khai thác cảng	2.763	86,2%	3.086	79,2%	2.909	75,6%
Logistics	443	13,8%	812	20,8%	937	24,4%
TỔNG DOANH THU THUẦN	3.206	100%	3.898	100%	3.846	100%

Năm 2023, nền kinh tế thế giới tiếp tục còn nhiều khó khăn và Gemadept cũng không là ngoại lệ. Với nỗ lực tìm mọi giải pháp thu hút nguồn hàng, cắt giảm chi phí, doanh thu thuần của Gemadept duy trì được sự ổn định, đạt xấp xỉ kế hoạch năm đã đăng ký ĐHCĐ, cán mốc 3.846 tỷ đồng với đóng góp chính từ hoạt động khai thác cảng với tỷ trọng gần 76%, tương ứng 2.909 tỷ đồng.

Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh giữa những tác động lớn của nền kinh tế vĩ mô, căng thẳng địa chính trị, đứt gãy chuỗi cung ứng và giảm sút nhu cầu tiêu thụ hàng hóa tiếp tục là những thách thức lớn, nhưng với sự quyết tâm tìm ra các giải pháp linh hoạt, chủ động hướng đến hiệu quả, hệ thống cảng Gemadept đã đạt được thành tích tích cực, khai thác hiệu quả sản lượng thông qua đạt hơn 3 triệu TEUs trong điều kiện thị trường khó khăn, cạnh tranh giữa các cảng trên khu vực ngày càng gay gắt. Đồng thời, hoạt động Logistics & Shipping tiếp tục chủ động nắm bắt cơ hội từ thị trường cho thuê tàu và các dịch vụ hỗ trợ tàu vận tải container, đóng góp 24,4% tỷ trọng tổng doanh thu.

Khu vực cảng chiến lược của Gemadept tại Hải Phòng với điểm sáng là thành công đưa giai đoạn 2 cảng Nam Đình Vũ vào khai thác thành công ngay từ đầu năm, thu hút được các hãng tàu về cảng. Với dịch vụ và lợi thế vượt trội, cảng Nam Đình Vũ đã tổ chức quản trị tập trung, tối ưu hiệu quả khai thác và vận hành nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Bên cạnh đó, Khu vực Hồ Chí Minh/Bình Dương/Bà Rịa Vũng Tàu tiếp tục tập trung nguồn lực, đưa ra các giải pháp vượt trội nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động, kết quả đạt mức tăng trưởng tốt trong các tháng cuối năm song song với nhiệm vụ đảm bảo an toàn và năng suất xếp dỡ.

CHI PHÍ

ĐVT: Tỷ Đồng

Chi tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	3.206	3.898	3.846
Giá vốn	2.064	2.180	2.068
Chi phí bán hàng	154	142	110
Chi phí quản lý doanh nghiệp	295	524	552
Chi phí lãi vay	119	131	135
Chi phí tài chính không bao gồm lãi vay	(11)	35	20
Tỷ lệ so với doanh thu thuần			
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	100,0%	100,0%	100,0%
Giá vốn	64,4%	56,0%	53,8%
Chi phí bán hàng	4,8%	3,6%	2,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,2%	13,5%	14,4%
Chi phí lãi vay	3,7%	3,4%	3,5%
Chi phí tài chính không bao gồm lãi vay	(0,4%)	0,9%	0,5%

Tỷ lệ giá vốn hàng bán/ doanh thu thuần giảm 2,2%. Với sự điều hành chỉ đạo kịp thời, sâu sát để thích ứng với thị trường cùng với tinh thần quyết liệt trong công tác kiểm soát, cắt giảm chi phí, tỷ suất lợi nhuận gộp của Gemadept đã được cải thiện tích cực.

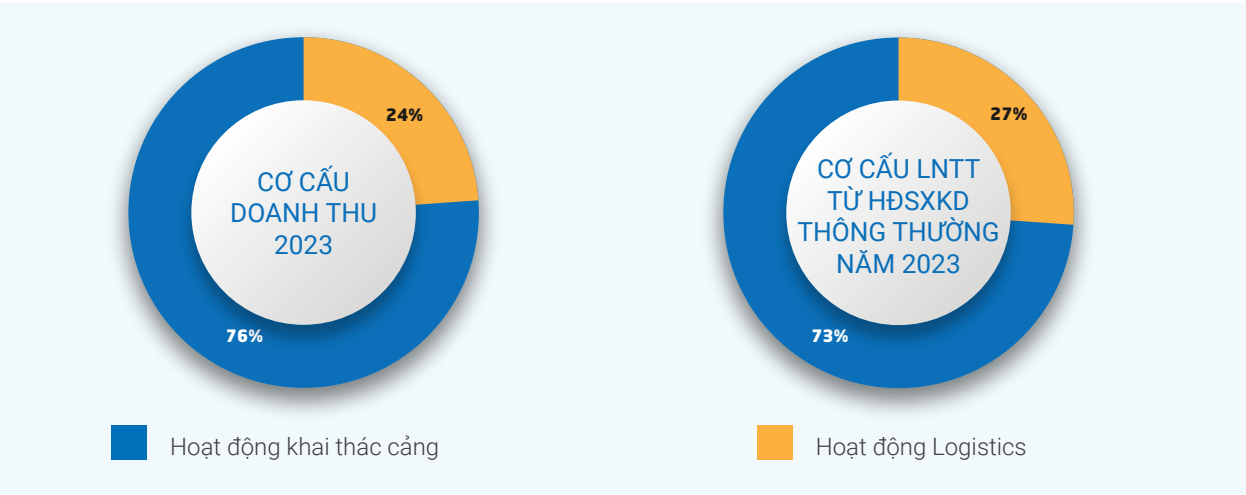
Tỷ lệ chi phí bán hàng/ doanh thu thuần và tỷ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp/doanh thu thuần biến động không đáng kể trong bối cảnh thị trường cạnh tranh khốc liệt.

Tỷ lệ chi phí lãi vay/doanh thu thuần tăng chỉ tăng 0,1% dù nhiều dự án lớn đã được triển khai trong năm vừa qua. Chất lượng tài sản an toàn được đảm bảo cùng khả năng tài chính lành mạnh, Gemadept được các tổ chức tín dụng đánh giá cao, góp phần duy trì mức lãi suất tốt và kiểm soát hiệu quả chi phí lãi vay. Tỷ lệ chi phí tài chính không gồm lãi vay/ doanh thu thuần giảm so với năm 2022.

LỢI NHUẬN

Áp lực từ thị trường tài chính quốc tế thông qua những đợt thắt chặt chính sách tiền tệ và duy trì lãi suất ở mức cao đã gây sức ép lên tỷ giá, thị trường ngoại tệ, lãi suất cùng với lạm phát trong nước đã gây nên vô vàn khó khăn cho các doanh nghiệp hoạt động trong ngành cảng biển. Với tinh thần “vượt trở ngại” và “làm tốt nhất” của toàn thể CBNV cùng sự chỉ đạo đúng đắn, sát sao, kịp thời của Ban lãnh đạo, Gemadept đã không ngừng nỗ lực tìm mọi giải pháp kinh doanh, quản lý dòng tiền, tối ưu chi phí và quyết tâm hoàn thành tốt kết quả sản xuất kinh doanh hướng tới là Doanh nghiệp khai thác cảng hiệu quả hàng đầu ngành Hàng hải Việt Nam.

Kết thúc năm 2023, lợi nhuận trước thuế đạt 3.147 tỷ đồng và 1.307 tỷ đồng lần lượt đối với trường hợp bao gồm và không bao gồm lợi nhuận từ chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Cảng Nam Hải Đình Vũ. Kết quả thực hiện năm 2023 không bao gồm lợi nhuận bất thường xấp xỉ so với cùng kỳ năm trước và đạt 115% kế hoạch năm, hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu đã đăng ký với Đại hội đồng cổ đông. Riêng lợi nhuận từ hoạt động logistics ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng hai chữ số. Tỷ trọng đóng góp của hoạt động kinh doanh cốt lõi là khai thác Cảng và Logistics lần lượt là 73% và 27% trong tổng lợi nhuận, phát huy hiệu quả chuỗi sinh thái tích hợp Cảng và Logistics trong chiến lược phát triển bền vững của Gemadept.



2.TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN – NGUỒN VỐN

Tổng tài sản

ghi nhận vào ngày 31/12/2023 đạt 13.546 tỷ đồng, tăng 4% so với thời điểm 31/12/2022. Tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng lớn với 75% cơ cấu tài sản. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn ghi nhận 3.380 tỷ đồng, tăng 29% so với thời điểm 31/12/2022, chủ yếu tăng ở các khoản tiền gửi và các khoản cho vay ngắn hạn.
- Tài sản dài hạn ghi nhận 10.166 tỷ đồng, giảm 2% so với thời điểm 31/12/2022 chủ yếu ở khoản chi phí trả trước dài hạn.

Tổng nợ phải trả vào cuối năm 2023 ghi nhận 3.814 tỷ đồng, giảm 25% so với thời điểm 31/12/2022, giảm chủ yếu ở khoản phải trả người bán và các khoản phải trả ngắn hạn khác. Hệ số Nợ trên Vốn chủ sở hữu là 0.4 trong tại cuối năm 2023.

Vốn chủ sở hữu vào ngày 31/12/2023 ghi nhận 9.732 tỷ đồng, tăng 22% so với thời điểm 31/12/2022 do tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Về cấu trúc nguồn vốn, tỷ lệ vốn chủ sở hữu so với tổng tài sản luôn được duy trì ổn định nhằm đảm bảo sức khỏe tài chính và hiệu quả của các hoạt động kinh doanh. Tại ngày 31/12/2023, tỷ lệ này là 72%.

TÌNH HÌNH NỢ VÀ CÁC BIẾN ĐỘNG LỚN VỀ CÁC KHOẢN NỢ

Trong năm 2023, Công ty có phát sinh chi phí dự phòng cho các khoản phải thu xấu nhưng ảnh hưởng không đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh, thể hiện sự quyết tâm và khả năng quản trị hiệu quả các khoản nợ xấu và duy trì tài chính lành mạnh.

KHOẢN MỤC	SỐ KỲ NÀY	SỐ KỲ TRƯỚC	% TĂNG/ GIẢM	GHI CHÚ
NỢ PHẢI TRẢ	3.814	5.083	-25%	Giảm chủ yếu ở nợ ngắn hạn
I. Nợ ngắn hạn	1.915	3.211	-40%	
Phải trả người bán ngắn hạn	518	838	-38%	
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4	1	300%	
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	74	90	-18%	
Phải trả người lao động	140	104	35%	
Chi phí phải trả ngắn hạn	318	194	64%	
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	8	1	700%	
Phải trả ngắn hạn khác	307	1.271	-76%	Giảm chủ yếu do khoản đặt cọc 1.000 tỷ liên quan chuyển nhượng cảng Nam Hải Đình Vũ.
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	445	543	-18%	Tất toán các khoản vay ngắn hạn.
Dự phòng phải trả ngắn hạn	52	104	-50%	Giảm dự phòng các khoản chi phí nạo vét, sửa chữa mặt bãi và bảo hành công trình xây dựng.
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	49	63	-22%	
II. Nợ dài hạn	1.898	1.872	1%	
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	275	291	-5%	
Phải trả dài hạn khác	105	96	9%	
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.518	1.486	2%	



Ảnh hưởng chênh lệch lãi vay đến kết quả kinh doanh của Công ty

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Chi phí lãi vay	119	131	135
Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	925	1.439	3.282
Hệ số khả năng thanh toán lãi vay (lần)	7,76	11,01	24,32

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đủ đảm bảo khả năng trả lãi vay. Cụ thể, hệ số khả năng thanh toán lãi vay năm 2023 là 24,32 lần, tăng gấp hơn 2 lần so với năm 2022.

Ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả kinh doanh của công ty

Năm 2023, Gemadept ghi nhận khoản lãi chênh lệch tỷ giá thuần từ chênh lệch tỷ giá đã phát sinh và đánh giá lại các khoản mục có gốc ngoại tệ là 10,5 tỷ đồng, trái ngược với khoản lỗ 10,6 tỷ năm trước. Điều này đã minh chứng cho quyết tâm vượt trở ngại của đội ngũ Gemadept trước những biến động của tỷ giá hối đoái.

Hiệu suất sinh lời

Năm 2023, hiệu suất sinh lời của Công ty tiếp tục duy trì ở mức cao, biên lợi nhuận gộp và biên lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 46% và 66%. Gemadept đạt được kết quả ấn tượng khi tiếp tục giữ vững mục tiêu tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh và kiểm soát tốt chi phí. Trong năm 2023, khoản lợi nhuận đến từ hoạt động chuyển nhượng cảng Nam Hải Đình Vũ cũng góp phần đáng kể vào lợi nhuận của Công ty, các chỉ số ROA, ROE tăng trưởng tốt qua các năm, lần lượt đạt 19,1% và 28,7%.

Chỉ tiêu tài chính	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Biên lợi nhuận gộp	%	35,6%	44,1%	46,2%
ROS		22,5%	29,8%	65,9%
ROA		6,7%	8,9%	18,7%
ROE		10,2%	14,6%	26,0%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		22,5%	29,8%	81,8%
Giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần		64,4%	55,9%	53,8%
Chi phí bán hàng/Doanh thu thuần		4,8%	3,6%	2,8%
Chi phí quản lý/Doanh thu thuần		9,2%	13,5%	14,4%

Khả năng thanh toán, chỉ số thanh khoản luôn duy trì ở mức an toàn và cải thiện so với năm trước, đặc biệt trong năm 2023, hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán tiền mặt lần lượt đạt 1,76 và 0,77.Công ty không có rủi ro thanh toán trong ngắn hạn.

Khả năng thanh toán	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0,75	0,82	1,76
Hệ số khả năng thanh toán nhanh		0,72	0,79	1,73
Thanh toán tiền mặt		0,28	0,42	0,77

Các chỉ tiêu tài chính khác:

Khả năng hoạt động	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Số vòng quay hàng tồn kho	Lần	29,1	28,8	27,4
Vòng quay khoản phải thu		8,23	7,97	6,83
Vòng quay khoản phải trả		5,58	3,60	3,03
Chỉ tiêu rủi ro	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nợ trên Vốn chủ sở hữu	Lần	0,52	0,64	0,39
Nợ trên Tổng tài sản		0,34	0,39	0,28
Khả năng thanh toán lãi vay		7,76	11,01	24,32
Đòn bẩy tài chính (Tổng tài sản/ vốn chủ sở hữu)		1,52	1,64	1,39

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT:

Giá trị phần sở hữu của Gemadept tại các Công ty liên doanh, liên kết tính đến cuối năm 2023 là gần 3.085 tỷ đồng, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận từ các công ty liên doanh, liên kết vẫn là nguồn đóng góp đáng kể trong tổng lợi nhuận của Công ty. Trong 9 tháng đầu năm 2023, nhu cầu vận chuyển hàng hóa tương đối ảm đạm nhưng khi kinh tế dần được phục hồi từ cuối quý 3, kết quả kinh doanh của các công ty liên doanh, liên kết được cải thiện và tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khi niềm tin của thị trường dần trở lại. Kết thúc năm 2023, chỉ tiêu này ghi nhận 274,2 tỷ đồng, giảm 31% so với năm trước.



IV. CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2023:

Năm 2023, Gemadept đã thực hiện giải ngân các dự án đầu tư với chi tiết như sau:

ĐVT: Tỷ Đồng

Dự án	Tổng VĐT	Kế hoạch giải ngân 2023	Giải ngân 2023	% thực hiện so với tổng VĐT	% thực hiện so với kế hoạch giải ngân 202
Cảng nổi	431	299	299	100%	100%
Đội tàu sông	127	50	50	100%	100%
Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 2	2,073	774	774	100%	100%
Bổ sung thiết bị cảng Nam Đình Vũ	114	11	11	10%	100%
Tổng cộng	2.746	1.133	1.133	100%	100%

Gemadept luôn đánh giá nghiên cứu, theo sát thị trường, thực hiện liên doanh liên kết và tái cấu trúc để thực hiện đúng chiến lược và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp. Trong năm 2023, Gemadept đã hoàn thành việc chuyển nhượng thành công toàn bộ phần vốn tại Cảng Nam Hải Đình Vũ, tập trung mọi nguồn lực và khách hàng cho Cảng Nam Đình Vũ – cảng sông lớn nhất miền Bắc.

2. CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM CỦA TẬP ĐOÀN TRONG NĂM 2024 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

Năm 2024, Gemadept sẽ tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm nhằm mở rộng quy mô và tạo tiền đề cho các kế hoạch tăng trưởng dài hạn giai đoạn 2021 – 2025, định hướng tầm nhìn 2030.

Dự án cảng Nam Đình Vũ – Giai đoạn 3

- Vị trí: Là cảng cửa ngõ khu vực Đình Vũ, thuộc Lô CA1-3, Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, TP Hải Phòng.
- Chiều dài cầu bến: 660m (gồm 2 bến tàu container, 1 bến tàu hàng tổng hợp)
- Diện tích: 25 ha
- Tổng công suất: 650.000 TEU/năm và 60.000 tấn/năm
- Cở tàu tiếp nhận: 48.000 DWT đầy tải – cỡ tàu lớn nhất ra/vào khu vực Đình Vũ

Nội dung	Đơn vị tính	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Giai đoạn 3A	Tổng
Diện tích	Ha	21	21	23	65
Chiều dài cầu bến	Mét	440	440	660	1.540
Vốn đầu tư	Tỷ đồng	1.700	2.200	2.800	6.700
Công suất	Teu/năm	550.000	550.000	650.000*	1.750.000*
Thời gian khởi công	Năm	Tháng 11/2016	Tháng 12/2021	Quý 2/2024 (i)	
Thời gian khai thác	Năm	Quý 1/2018	Quý 2/2023	Quý 4/2025 (i)	

(i) Thời gian dự kiến

Dự án nâng cấp độ sâu luồng Kênh Hà Nam

- Độ sâu luồng hiện hữu: -7mCD
- Độ sâu luồng sau khi triển khai Dự án nâng cấp: - 8,5mCD
- Vũng quay trở tự nhiên: 300m
- Chế độ thủy triều: Nhật triều
- Tải trọng tàu tiếp nhận: 48.000DWT đầy tải
- Công suất bổ sung: Tối thiểu 300.000 TEUs

Dự án cảng nước sâu Gemalink – Giai đoạn 2A

- Vị trí: Tọa lạc ngay tại cửa Sông Cái Mép - cửa ngõ đi vào cụm cảng Cái Mép - Thị Vải, Bà Rịa - Vũng Tàu
- Đối tác: Là hãng tàu lớn thứ 3 thế giới – CMA CGM
- Chiều dài cầu bến chính cho tàu mẹ: Mở rộng thêm 150 m, nâng tổng chiều dài cầu bến Gemalink giai đoạn 1 và 2A lên 950m
- Chiều dài cầu bến mới cho sà lan: 497,5 m
- Tổng vốn đầu tư: 150 triệu USD
- Công suất: Bổ sung 600.000 TEU/năm, nâng tổng công suất cảng Gemalink giai đoạn 1 và 2A lên đến 2.100.000 TEU/năm
- Cở tàu tiếp nhận: 250.000 DWT
- Thời gian triển khai: 2024 – 2026

Nội dung	Đơn vị tính	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2A	Tổng
Diện tích	Ha	33	11	44
Chiều dài cầu bến cho tàu mẹ	Mét	800	150	950
Chiều dài cầu bến cho tàu trung chuyển	Mét	260	500	760
Vốn đầu tư	Triệu USD	330	150	480
Công suất	Teu/năm	1.500.000	600.000	2.100.000
Thời gian khởi công	Năm	Đầu 2018	Quý 4/2024 (ii)	
Thời gian khai thác	Năm	Quý 1/2021	Quý 4/2025 (ii)	

(ii) Thời gian dự kiến

Dự án khác

Ngoài 3 dự án quan trọng trên, năm 2024, Gemadept sẽ tiếp tục nghiên cứu các dự án mới, đẩy mạnh hoạt động hợp tác, M&A để phát huy tối đa hiệu quả hoạt động kinh doanh cốt lõi, không ngừng gia tăng giá trị và làm giàu hệ sinh thái chuỗi Cảng-Logistics đa dạng và rộng khắp cả nước.

Kế hoạch thoái vốn dự án trồng rừng tại Campuchia

Dự án trồng rừng của Gemadept có lợi thế về quy mô, tính liên thửa, liên mạch, diện tích lên đến gần 30.000ha và đảm bảo năng suất khai thác tốt. Tuy nhiên, với định hướng tập trung phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi là khai thác Cảng và Logistics, Gemadept đã lên kế hoạch và thành lập Ban dự án để thoái vốn dự án trồng rừng trong năm 2023 cho các đối tác tiềm năng, từ đó đảm bảo tập trung nguồn lực và dòng tiền cho các dự án thuộc lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty, đón đầu các cơ hội tăng trưởng mới từ thị trường.

Chủ trương chuyển nhượng Cảng Nam Hải

Tháng 11/2023, Gemadept đã công bố thông tin thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại CTCP Cảng Nam Hải, tập trung ưu tiên mọi nguồn lực cho các dự án trọng điểm của Tập đoàn trong giai đoạn phát triển mới.

V. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA GEMADEPT ĐẾN 2025

Vượt lên trên những khó khăn, biến động của thị trường trong năm 2023, Gemadept được tôi luyện và luôn chuẩn bị một tâm thế vững chắc, sẵn sàng chinh phục những cơ hội mới trong giai đoạn nước rút hoàn thành Tầm nhìn 2025. Với định hướng phát triển bền vững, Gemadept cam kết không ngừng nỗ lực để mang đến những giá trị vượt trội cho khách hàng, cộng đồng, môi trường và đất nước. Theo đó, trong năm 2024 và lộ trình đến năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung vào các định hướng trọng tâm sau:

- Đầu tư mở rộng mạng lưới hệ sinh thái tích hợp Cảng – Logistics
- Tái cấu trúc, tối ưu hóa hiệu quả khai thác, quản lý tài sản, dòng tiền
- Hợp tác & đồng hành cùng phát triển
- M&A đẩy nhanh và mạnh tốc độ tăng trưởng
- Lấy chuyển đổi số là công cụ để vận hành và quản trị thông minh
- Mang lại những giá trị bền vững cho ngành, cộng đồng và đất nước.

Đối với khối Cảng Miền Bắc

- Tối đa hóa công suất khai thác cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 1 và 2
- Triển khai đầu tư xây dựng cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 3
- Nghiên cứu mở rộng đầu tư cảng nước sâu tại khu vực Miền Bắc, cùng các dự án vệ tinh như ICD, Depot... để kết nối và đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa ngày càng tăng
- Nâng cao chất lượng dịch vụ cảng, hiệu quả vận hành các hoạt động hệ sinh thái thông qua chuyển đổi số toàn diện, kết hợp triển khai các giải pháp đột phá về quản lý, vận hành cảng
- Đẩy mạnh phát triển dịch vụ logistics hậu cần cảng, tăng cường sức cạnh tranh của cảng trong việc cung cấp các dịch vụ logistics trọn gói, tích hợp, chất lượng cao

Đối với khối Cảng Miền Trung

- Hoàn thiện và nhân rộng mô hình Cảng xanh, Cảng sinh thái bền vững
- Kiên định mục tiêu trở thành đơn vị hàng đầu về hiệu quả khai thác cảng tại khu vực Miền Trung dựa trên chất lượng dịch vụ vượt trội, uy tín và cam kết với khách hàng
- Nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư, nhằm phát triển thêm các dịch vụ và nguồn hàng mới



- Nghiên cứu dự án cảng Liên Chiểu và hệ thống logistics hậu cần, đô thị cảng tại TP Đà Nẵng

Đối với khối Cảng Miền Nam

- Tối ưu hóa năng suất vận hành cảng Gemalink hiện hữu và nâng cao năng lực phục vụ các siêu tàu trên 24.000 TEU
- Triển khai hiệu quả Dự án cảng Gemalink giai đoạn 2
- Đầu tư, khai thác tốt hệ thống ICDs hậu cần – cánh tay nối dài của Gemalink về khu vực Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương
- Tìm kiếm và phát triển thêm các dịch vụ mới, nguồn hàng mới và dự án mới tại khu vực
- Tăng cường đầu tư công nghệ, trang thiết bị hiện đại, đồng bộ hóa nguồn dữ liệu toàn bộ hệ thống Cảng và Logistics
- Phát triển mạnh hoạt động vận tải thủy nội địa kết nối cụm cảng nước sâu Gemalink và các khu vực tiềm năng tại miền Nam và nước bạn Campuchia.

Đối với khối Logistics:

- Duy trì vị thế hàng đầu: Tiếp tục củng cố vị thế của Gemadept là doanh nghiệp Logistics hàng đầu tại Việt Nam, thông qua việc duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Mở rộng danh mục khách hàng: Tập trung mở rộng danh mục khách hàng bằng cách đa dạng hóa và cá nhân hóa các giải pháp logistics.
- Dịch vụ giá trị gia tăng cao: Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực dịch vụ logistics có giá trị gia tăng cao, đặc biệt là trong lĩnh vực e-logistics và last mile delivery.
- Hợp tác và liên minh: Tăng cường hợp tác và liên minh với các đối tác trong nước và quốc tế để mở rộng phạm vi hoạt động và cải thiện chất lượng dịch vụ.
- Đảm bảo tính liên tục: Cam kết đảm bảo tính liên tục trong hoạt động vận hành, đáp ứng kịp thời và chính xác nhu cầu khách hàng, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định an toàn và an ninh.
- Ứng dụng công nghệ hiện đại: Cải thiện hiệu quả vận hành và tối ưu hóa chi phí thông qua việc tích hợp công nghệ hiện đại vào quản lý và hoạt động sản xuất.
- Tạo chuỗi giá trị khách hàng: Phát triển và mở rộng các chuỗi giá trị logistics để tăng cường lợi thế cạnh tranh, kết nối và tích hợp hiệu quả các hoạt động của Tập đoàn.
- Hướng đến hoàn thiện và mở rộng mô hình Ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu: Đảm bảo các yếu tố ESG trong hoạt động kinh doanh; Nghiên cứu và đề xuất tham gia đầu tư khai thác Nhà Ga hàng hoá sân bay quốc tế Long Thành

Đối với khối Shipping

- Phát huy vị thế thương hiệu: Tập trung vào việc nâng cao thương hiệu Gemadept trong lĩnh vực vận tải biển, qua đó phát triển một mạng lưới rộng lớn và đa dạng hóa khách hàng.
- Đầu tư vào tuyến vận tải hiệu quả: Nghiên cứu nâng cấp các tuyến dịch vụ hiện hữu và mở rộng các tuyến vận tải mới hiệu quả.
- Hợp tác và liên minh: Mở rộng và tăng cường liên minh với các hãng tàu, khách hàng và đối tác chiến lược, nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh và mở rộng thị phần.
- Đầu tư và khai thác tài sản: Thực hiện nghiên cứu và đầu tư cần trọng vào tài sản như đội tàu biển, container, đội xe... để tăng cường khả năng khai thác hiệu quả và bền vững.
- Ứng dụng công nghệ trong quản trị và vận hành: Đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin và tự động hóa trong quá trình vận hành để tối ưu hóa quy trình làm việc, giảm thiểu chi phí và nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp.



15. THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2023

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

Stt	Họ Và Tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch	3.015.918.840	3.309.648.823	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch	3.447.900.000	3.419.813.822	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên kiêm Tổng Giám đốc	3.175.443.150	4.714.580.200	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên kiêm Giám đốc tài chính	2.389.642.650	2.952.740.673	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên kiêm Kế toán trưởng	2.338.667.832	2.947.418.685	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên kiêm Trưởng ban Kiểm soát	1.911.921.850	1.763.661.423	
7	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập (được bầu từ ngày 25 tháng 4 năm 2022)	360.000.000	80.000.000	
8	Ông Shinya Hosoi	Thành viên (được bầu từ ngày 01 tháng 4 năm 2023)	270.000.000	-	
9	Ông Lâm Đình Dụ	Thành viên HĐQT độc lập (được bầu từ ngày 10 tháng 6 năm 2023)	200.000.000	-	
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập (được bầu từ ngày 10 tháng 6 năm 2023)	200.000.000	-	
11	Ông Bolat Duisenov	Thành viên (đã miễn nhiệm từ ngày 10 tháng 6 năm 2023)	160.000.000	120.000.000	
12	Ông David Do	Thành viên (đã miễn nhiệm từ ngày 10 tháng 6 năm 2023)	160.000.000	120.000.000	
13	Ông T suyoshi Kato	Thành viên (đã miễn nhiệm từ ngày 01 tháng 4 năm 2023)	90.000.000	120.000.000	
14	Bà Hà Thu Hiền	Thành viên HĐQT (đã miễn nhiệm từ ngày 25 tháng 4 năm 2022)		40.000.000	
BAN KIỂM SOÁT					
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng Ban kiểm soát	120.000.000	60.000.000	
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên Ban kiểm soát	970.862.400	1.007.243.130	
3	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên Ban kiểm soát	619.402.200	619.711.600	
4	Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên Ban kiểm soát (đã miễn nhiệm từ ngày 10 tháng 6 năm 2023)	53.333.340	60.000.000	
5	Bà Trần Hoàng Ngọc Uyên	Thành viên Ban kiểm soát (đã miễn nhiệm từ ngày 10 tháng 6 năm 2023)	53.333.340	60.000.000	
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC					
1	Ông Phạm Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc	2.114.603.150	3.143.180.200	
2	Ông Đỗ Công Khanh	Phó Tổng Giám đốc	1.810.628.150	3.242.220.200	
3	Ông Nguyễn Thế Dũng	Phó Tổng Giám đốc	2.125.138.150	3.878.080.450	

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO

I. HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO CỦA CÔNG TY

Kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2023 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột Nga - Ukraine diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung Đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới, gián đoạn chuỗi cung ứng, lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao. Nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại, nợ công tăng cao, tổng cầu thế giới suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam.

Dù vậy, với sự nỗ lực của cả nước, kinh tế - xã hội nước ta năm 2023 tiếp tục xu hướng phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. GDP năm 2023 tăng 5,05% so với năm trước, mặc dù không đạt mục tiêu 6,5% đề ra, nhưng cũng là một kết quả tích cực giúp nước ta thuộc nhóm các nước có mức tăng trưởng cao, tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới. Tuy nhiên tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam năm 2023 giảm 6,6% so với năm trước - ước đạt 683 tỷ USD, trong đó xuất khẩu giảm 4,4%; nhập khẩu giảm 8,9%, đã phần nào ảnh hưởng tới tổng sản lượng hàng hóa dịch vụ thông qua chuỗi dịch vụ của các doanh nghiệp Cảng và Logistics.

Trong bối cảnh chung của thị trường, toàn thể các phòng ban đơn vị thuộc Công ty Cổ phần Gemadept, ngay từ cuối năm 2022 – đầu năm 2023 đã xây dựng các kịch bản ứng phó khủng hoảng, đối phó với những thay đổi, các biến động của thị trường trong năm. Công ty tiếp tục kiên định với mục tiêu: Dẫn đầu Việt Nam về hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics, với Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế đến năm 2025 gấp 3 lần năm 2020.

Năm 2023, Gemadept đã nỗ lực và hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch tài chính.

Phòng Quản lý Rủi ro tiếp tục hỗ trợ các đơn vị trong việc kiểm tra, giám sát để đảm bảo cơ chế hoạt động của hệ thống quản lý rủi ro vận hành hiệu quả. Các tuyến phòng vệ phối kết hợp chặt chẽ, giúp kiểm soát hoạt động toàn hệ thống, hỗ trợ ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý các rủi ro, bất cập trong quản lý điều hành, góp phần duy trì hoạt động Công ty ổn định, thông suốt.

Hệ thống kiểm soát quản lý rủi ro (HTKSQR) đã được thiết lập và duy trì nhằm bảo vệ và đóng góp những giá trị tăng thêm cho Công ty, hỗ trợ Công ty đạt được mục tiêu, chính sách đã đề ra, thông qua việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể:

1. Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng tài sản và các nguồn lực một cách an toàn và tối ưu hiệu quả.
2. Bảo đảm hệ thống thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời.
3. Bảo đảm tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ.
4. Đánh giá các rủi ro mà đơn vị phải đối diện, xây dựng và thực hiện quy trình kiểm soát, quản lý nhằm phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các rủi ro có thể xảy ra; hoặc có biện pháp thích ứng một cách nhanh nhất để giảm thiểu tác động tiêu cực của rủi ro nếu xảy ra; có thể biến rủi ro tiềm ẩn thành cơ hội mang lại giá trị gia tăng cho Công ty.

Các Đơn vị có trách nhiệm xây dựng Hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu tại Đơn vị. Cơ chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ được thiết kế, cài đặt, tổ chức thực hiện ngay trong mọi quy trình nghiệp vụ, tại tất cả các Đơn vị của Công ty dưới nhiều hình thức: Phân cấp ủy quyền; Kiểm tra chéo; Hạn mức rủi ro; Quy trình, cơ chế thẩm định, kiểm tra, chấp thuận, duyệt. Bên cạnh việc văn bản hóa quy trình, quy định; thiết lập quy trình Quản lý rủi ro; kiểm soát tuân thủ và báo cáo kết quả kiểm soát, quản lý rủi ro là các khâu bắt buộc trong thiết lập và duy trì HTKSQR tại Công ty.

Tất cả các cấp từ Ban lãnh đạo Công ty, xuống các Phòng ban đơn vị và từng cá nhân phải thường xuyên, liên tục kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy trình nội bộ có liên quan và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện hoạt động nghiệp vụ của mình trước Công ty và Pháp luật. Công ty tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện HTKSQR của toàn Công ty, của từng Đơn vị và của từng hoạt động nghiệp vụ.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2023

Năm 2023, ngành Cảng và Vận tải biển đã trải qua một năm với nhiều biến cố, tác động tiêu cực đến tăng trưởng của ngành. Nhu cầu vận chuyển hàng hóa giảm, giá cước vận tải container nội địa và toàn cầu liên tục giảm. Thời điểm cuối năm 2023, dù vận tải biển còn gặp nhiều khó khăn, song những kết quả cho thấy thị trường vận tải biển đang dần có những khởi sắc, tín hiệu tích cực hơn.

Tận dụng cơ hội, các đơn vị thuộc Gemadept đã mở rộng hệ thống khách hàng, đối tác, phát triển các gói dịch vụ hệ sinh thái, tranh thủ mọi cơ hội về nguồn hàng, tăng doanh thu, lợi nhuận. Đặc biệt các đơn vị đã có sự tăng tốc, bứt phá trong Quý 4/2023 với điểm sáng là Khối Cảng Miền Nam của Công ty đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch; các Đơn vị chủ chốt gồm Cảng Gemalink, Khối Hải Phòng, Khối Logistics cũng đạt thành tích tốt khi sản lượng liên tục được duy trì tăng cao trong những tháng cao điểm cuối năm. Bên cạnh đó, việc thoái vốn thành công dự án Cảng Nam Hải Đình Vũ đã góp phần đem lại lợi nhuận tăng cao đột biến cho Công ty trong năm 2023.

Trong năm, QTRR Công ty Gemadept đã thực hiện các nhiệm vụ chính:

- Liên tục cập nhật thông tin tình hình thị trường, biến động kinh tế toàn cầu và Việt Nam, tác động của suy thoái kinh tế thế giới, cùng với các đơn vị đánh giá mức độ ảnh hưởng để có phương án ứng phó, quản trị rủi ro, vượt qua khủng hoảng, kịp thời nắm bắt cơ hội để tăng cường, phát triển hoạt động.
- Xây dựng kế hoạch kiểm soát quản lý rủi ro, bám sát danh mục rủi ro đã xây dựng, từ đó cơ cấu, điều chỉnh thứ tự ưu tiên, tập trung vào các rủi ro trọng yếu theo diễn biến của thị trường và tình hình hoạt động của các đơn vị, đưa ra các giải pháp hỗ trợ ngăn ngừa giảm thiểu rủi ro, đồng thời phân tích mối tương quan giữa rủi ro và cơ hội, nhằm tham mưu, hỗ trợ công tác quản trị điều hành.
- Giám sát triển khai thực hiện mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác kiểm soát cắt giảm chi phí; soát xét tình hình hoạt động các đơn vị, đánh giá hiệu quả và hiệu suất sử dụng các nguồn lực, cảnh báo các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch; từ đó đưa ra ý kiến tham vấn kịp thời, phù hợp, góp phần hỗ trợ các đơn vị đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2023.



II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2023 (tiếp theo)

- Tăng cường theo dõi, kiểm soát, thông qua việc triển khai các chương trình kiểm toán hoạt động, rà soát chuyên đề các Đơn vị theo định hướng tăng cường quản trị rủi ro, vượt qua khủng hoảng tùy thuộc từng thời điểm, nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm, hỗ trợ đơn vị ngăn ngừa hoặc khắc phục các sai sót, bất cập.
- Phối hợp rà soát tối ưu quy trình khai thác vận hành, kiểm tra đánh giá tuân thủ các quy trình, quy định về tài chính kế toán, quy trình vận hành khai thác, từ đó kiến nghị phương án, giải pháp xử lý sai sót đã/ có thể xảy ra, kiến nghị bổ sung, cải tiến quy trình, cải tiến báo cáo, đóng góp bổ sung chính sách, quy trình, quy định, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để tối ưu hiệu quả hoạt động và phù hợp với mục tiêu, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của các đơn vị.
- Lập và thực hiện các kế hoạch kiểm soát tuân thủ, phối hợp trong công tác kiểm toán nội bộ, kiểm soát, quản lý rủi ro, theo dõi đánh giá kết quả thực thi khắc phục, cải tiến sau kiểm tra.
- Tiếp tục phát huy sức mạnh khối quản trị tập trung, tăng cường vai trò quản trị rủi ro theo từng lĩnh vực, hỗ trợ tốt cho hoạt động các đơn vị. Thúc đẩy, phát huy sức mạnh từ các hợp tác liên doanh liên kết của các khối, nhóm đơn vị.
- Tham gia, giám sát triển khai các công tác về ESG (Môi trường - Xã hội - và Quản trị), theo mục tiêu phát triển bền vững của Gemadept, phát huy hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu từ các cổ đông, khách hàng, đối tác, đem đến giá trị ngày càng tốt hơn cho các bên liên quan, chung tay giảm thiểu phát thải khí nhà kính, chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường... đồng thời tuân thủ các quy định pháp lý.
- Theo dõi, đánh giá hiệu quả và hiệu suất sử dụng các nguồn lực, công tác phát triển đội ngũ kế thừa, nâng cao năng lực của Lãnh đạo các đơn vị, phòng ban, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- Tổng kết báo cáo đánh giá hệ thống kiểm soát quản lý rủi ro, liên tục cải tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

Năm 2023, Công ty Gemadept được vinh danh trong Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2023; Top 20 Doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất, Báo cáo phát triển bền vững tin cậy nhất và Báo cáo phát triển bền vững có sự tiến bộ vượt trội; Top 10 công ty uy ngành Cảng và Logistics, v.v...

Công ty đã hoàn thành hầu hết các mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm: Phát triển mạng lưới dịch vụ, tăng hiệu quả của hệ sinh thái thông qua hợp lực giữa các đơn vị và với các đối tác; Các hoạt động truyền thông, quảng bá thương hiệu tiếp tục được tăng cường và thực hiện hiệu quả, góp phần tăng mức độ nhận diện và giá trị Thương hiệu Gemadept; Các phòng ban Quản trị tập trung phối hợp tăng cường kiểm tra đánh giá tuân thủ quy trình, thực hiện mục tiêu tối ưu hệ thống quản trị, vận hành và tăng cường quản trị rủi ro. Các yếu kém, bất cập trong năm được phát hiện xử lý kịp thời, giảm thiểu rủi ro tác động đến hoạt động của các đơn vị.



III. KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2024

Năm 2024, kinh tế thế giới dự báo tiếp tục khó khăn và chưa có dấu hiệu phục hồi rõ rệt do những thách thức như xung đột leo thang, thương mại toàn cầu yếu, lãi suất cao và các thảm họa khí hậu gia tăng, nhiều thị trường ngày càng đề cao những tiêu chuẩn hàng hóa dịch vụ liên quan đến vấn đề an toàn cho người tiêu dùng và phát triển bền vững, chống biến đổi khí hậu. Tốc độ tăng trưởng toàn cầu năm 2024 dự báo ở mức 2,7%, thấp hơn so với mức ước tính 2,9% của năm 2023.

Việt Nam dự báo tăng trưởng GDP năm 2024 có thể đạt mức 6,13% theo kịch bản 1 và 6,48% theo kịch bản 2. Nền kinh tế trong nước đứng trước những thách thức thời cơ, thuận lợi với xu hướng đà phục hồi tiếp tục cải thiện dần theo thời gian, nhưng còn nhiều thách thức đan xen. Sức ép lạm phát còn lớn; nhu cầu các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống của Việt Nam tiếp tục suy giảm; các thị trường tài chính, tiền tệ còn tiềm ẩn rủi ro. Dự báo ngành vận tải hàng hóa toàn cầu và thị trường vận tải container còn tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn, nguồn hàng suy giảm do lạm phát gia tăng, tốc độ phát triển kinh tế toàn cầu giảm. Dù vậy, nguồn cung tàu đã chững lại và không có dấu hiệu tăng thêm; trong nước, sản lượng luân chuyển vận tải biển vẫn duy trì ở mức cao; các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết và các quan hệ đối tác chiến lược được nâng cấp gần đây... sẽ là động lực, nền tảng quan trọng để kinh tế Việt Nam nói chung và Công ty Gemadept nói riêng có cơ hội tăng trưởng trong năm 2024.

Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với Công ty trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch 5 năm 2021-2025. Các đơn vị được yêu cầu tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh theo mục tiêu kế hoạch năm 2024 đã đề ra, làm tiền đề cho việc xây dựng Bản đồ chiến lược và mục tiêu kế hoạch 5 năm tiếp theo 2026-2030.

Căn cứ vào mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Công ty, công tác QLRR Công ty trong năm 2024 sẽ tập trung vào các nhiệm vụ chính sau đây:

- Xác định danh mục rủi ro năm 2024, xây dựng kế hoạch kiểm soát quản lý rủi ro theo thứ tự ưu tiên, tập trung vào các rủi ro trọng yếu theo diễn biến của thị trường và tình hình hoạt động của các đơn vị.

DANH SÁCH RỦI RO NĂM 2024:	
1	Biến động thị trường nhanh và khó lường: Ảnh hưởng mạnh đến hoạt động của đơn vị, làm thay đổi kế hoạch và phương án thực thi, đơn vị cần linh hoạt thích ứng.
2	Mất khách hàng quan trọng: Có thể làm ảnh hưởng mạnh đến chỉ tiêu tài chính, do áp lực cạnh tranh gia tăng và những biến động của thị trường, xuất hiện xu thế, dịch vụ mới thay thế mô hình truyền thống, khách hàng cơ cấu lại hoạt động.
3	Áp lực cạnh tranh gia tăng: Đối thủ ứng biến nhanh và hiệu quả trước các biến động của thị trường, tạo được những lợi thế khác biệt, hoặc thay đổi vị thế trên thị trường.
4	Khai thác vận hành tài sản: Do tác động từ môi trường, biến đổi khí hậu, từ các yếu tố biến động thị trường làm giảm tần suất khai thác sử dụng tài sản, hệ số sử dụng tài sản thấp, hoặc mâu thuẫn giữa yêu cầu bảo dưỡng sửa chữa với mục tiêu cắt giảm chi phí.
5	Nhân sự: Thiếu hụt nguồn lực tuyển dụng đáp ứng yêu cầu, hoặc thiếu hụt nguồn nhân sự chuyên môn cao có khả năng thích ứng tốt với chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.
6	Không tìm được đối tác, dịch vụ, khách hàng mới: Khó khăn trong việc tìm được dịch vụ, nguồn thu mới trong bối cảnh thị trường được dự báo còn nhiều khó khăn trong năm 2024, các đơn vị thành viên của Công ty cần xây dựng phương án dự phòng, ứng phó linh hoạt, phát huy tối đa lợi thế hệ sinh thái của Gemadept.
7	Chi phí biến động nhanh, mạnh hơn doanh thu, giá thu: Xem xét các điều khoản, điều kiện đối ứng giữa hợp đồng khách hàng và hợp đồng đầu tư, mua sắm, thuê ngoài, tìm kiếm các giải pháp để tối ưu
8	Biến động nhà cung cấp: Nhà cung cấp thay đổi cơ cấu hoạt động, thiếu sự lựa chọn, làm gián đoạn chuỗi cung ứng, do tác động bởi khủng hoảng, giá cả dịch vụ đầu ra tăng chậm hơn giá mua đầu vào.
9	Rủi ro không tuân thủ: Thiếu, chưa tuân thủ đầy đủ các quy định, chính sách, quy trình nội bộ, có thể làm ảnh hưởng đến uy tín dịch vụ, phát sinh các chi phí bất thường bất cập.
10	An toàn an ninh mạng: Rò rỉ thông tin, dữ liệu quan trọng, gián đoạn hoạt động hệ thống, khi ứng dụng chuyển đổi số ngày càng sâu rộng.

Các biện pháp phòng ngừa và hạn chế rủi ro:

- Phối hợp xây dựng Kế hoạch kinh doanh liên tục tại các Đơn vị phòng ban, với mục tiêu phòng ngừa và ứng phó các sự cố một cách hiệu quả, thực chất nhằm đáp ứng yêu cầu của các bên: khách hàng, cổ đông, nhà đầu tư; nâng cao năng lực cạnh tranh, và đảm bảo hiệu quả thực chất trong nội bộ: phòng ngừa, ứng phó hiệu quả, giảm thiểu các tác động, chi phí thiệt hại.
- Tiếp tục cập nhật tình hình kinh tế toàn cầu và Việt Nam, tác động của suy thoái kinh tế thế giới, các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động ngành, qua đó phản ứng nhanh nhạy với những thay đổi khó lường của thị trường, để kịp thời đón đầu các xu hướng mới.
- Giám sát triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác kiểm soát chặt giảm chi phí, quản lý dòng tiền, tối ưu hiệu quả sử dụng tài sản tại các đơn vị, cảnh báo các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.
- Triển khai các chương trình rà soát chuyên đề, kiểm toán đơn vị theo định hướng quản trị rủi ro nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm, hỗ trợ đơn vị ngăn ngừa hoặc khắc phục các sai sót, bất cập.
- Phối hợp rà soát, bổ sung mới, cải tiến, kiểm tra, đánh giá tuân thủ quy trình, quy định; công tác số hóa, tối ưu hệ thống CNTT hiện hữu để phù hợp với mục tiêu, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của các đơn vị; kịp thời đưa ra các kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Công ty. Theo dõi, đánh giá kết quả khắc phục, cải tiến sau kiểm tra.
- Tăng cường công tác đào tạo, truyền thông ứng phó rủi ro đến từng phòng ban đơn vị và từng cá nhân trong Công ty. Lưu ý các đơn vị về việc phối kết hợp chặt chẽ giữa các tuyến phòng vệ nhằm kiểm soát hoạt động toàn hệ thống, giúp ngăn ngừa hoặc kịp thời phát hiện và xử lý rủi ro.
- Phát huy sức mạnh Khối quản trị tập trung. Phối hợp đánh giá mức độ gắn kết với khách hàng và đối tác; công tác triển khai các hoạt động liên doanh liên kết và phát triển các gói dịch vụ hệ sinh thái theo mục tiêu kế hoạch.
- Tổng kết báo cáo đánh giá hệ thống kiểm soát quản lý rủi ro, liên tục cải tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

Xác định Quản trị rủi ro luôn là một phần quan trọng và là công cụ hỗ trợ tích cực cho công tác quản trị điều hành, hướng đến mục tiêu hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững. Trong năm 2024, công tác Quản trị rủi ro của Công ty sẽ tăng cường truyền thông nhận thức quản lý rủi ro, tiếp tục phối kết hợp chặt chẽ giữa các tuyến phòng vệ, cải tiến và hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định, ứng dụng số hóa, góp phần nâng cao các giá trị tài chính, thị phần, thương hiệu và tăng trưởng bền vững của Gemadept.



BÁO CÁO QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Với vai trò doanh nghiệp hàng đầu ngành Cảng và Logistics tại Việt Nam, Gemadept ý thức sâu sắc tầm quan trọng của hoạt động Quan hệ nhà đầu tư trong việc duy trì các mối quan hệ bền vững, minh bạch, góp phần tối ưu hóa giá trị doanh nghiệp và đảm bảo kết nối tốt giữa Công ty với Cổ đông và Nhà đầu tư. Do đó, trong những năm qua, đặc biệt trong năm 2023, Gemadept tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quan hệ nhà đầu tư, nỗ lực đáp ứng tốt hơn nữa kỳ vọng của các bên.

Các tài liệu dành cho nhà đầu tư gồm Báo cáo thường niên & Báo cáo Phát triển bền vững, Báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, các bản tin Nhà đầu tư, bản tin hoạt động sản xuất kinh doanh, các thông báo... song ngữ Việt – Anh được cập nhật kịp thời và liên tục lên tại Website, các trang mạng xã hội của Công ty, cũng như thông qua các kênh truyền thông, báo đài...

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Công ty và Phòng Quan hệ nhà đầu tư thường xuyên gặp gỡ và trao đổi trực tiếp với các cổ đông, nhà đầu tư, các tổ chức, chuyên gia phân tích trong và ngoài nước... nhằm cập nhật thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, diễn biến thị trường, chiến lược phát triển của Gemadept. Các buổi gặp gỡ thông qua nhiều hình thức và sự kiện đa dạng như: ĐHCĐ thường niên, các cuộc họp trực tiếp, trực tuyến, các diễn đàn, trao đổi qua điện thoại, email, website, cổng thông tin, văn bản, hộp thư góp ý...

Ngoài ra, nhằm tạo điều kiện để các cổ đông, nhà đầu tư và các bên quan tâm có cơ hội trải nghiệm thực tế về các lĩnh vực hoạt động của Gemadept, Phòng PRIR thường xuyên phối hợp với các phòng ban, đơn vị tổ chức các buổi tham quan hiện trường Cảng, Trung tâm phân phối, Nhà ga hàng hóa hàng không... Những chuyến tham quan thú vị, bổ ích và giàu thông tin về hệ sinh thái Cảng – Logistics của Gemadept luôn để lại trong lòng khách tham quan những ấn tượng tốt đẹp, hứng khởi.

Năm 2023, mặc dù tình hình thị trường có nhiều

khó khăn, thách thức, công tác PRIR của Gemadept vẫn diễn ra sôi nổi với nhiều hoạt động đa dạng. Phòng PRIR cùng Ban lãnh đạo Công ty liên tục tiếp đón hàng trăm đoàn cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế đến thăm và làm việc, đồng thời tìm kiếm các cơ hội hợp tác cùng phát triển.

Công ty duy trì thường xuyên việc phối hợp với các tổ chức, các Công ty chứng khoán uy tín như SSI, HSC, Vietcap, Maybank, Rồng Việt, v.v... tổ chức các hội nghị đầu tư thu hút sự tham gia của hàng nghìn cổ đông và nhà đầu tư, qua đó cập nhật kết quả kinh doanh, tiến độ các dự án trọng điểm cũng như tầm nhìn phát triển của Gemadept trong giai đoạn tới.

Thông qua các sự kiện này, Ban lãnh đạo Công ty chủ động và tích cực lắng nghe các góp ý, đóng góp, đề xuất của các cổ đông, nhà đầu tư, các tổ chức, chuyên gia, đối tác... nhằm hỗ trợ Công ty vượt qua những thách thức, khó khăn, tăng cường hiệu quả hoạt động và vững vàng trong định hướng phát triển bền vững mà Công ty luôn theo đuổi.

Bên cạnh các giải thưởng uy tín khác, đặc biệt năm vừa qua, Gemadept đã được vinh danh trong Top 20 Doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất, Báo cáo phát triển bền vững có độ tin cậy cao và Báo cáo phát triển bền vững tiến bộ vượt trội tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Báo Đầu tư phối hợp tổ chức với sự tài trợ của Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam. Những giải thưởng này đã ghi nhận nỗ lực đảm bảo tính minh bạch thông tin và quyền lợi cổ đông, nhà đầu tư mà Gemadept đặt trọng tâm hàng đầu.

Trong thời gian tới, Gemadept tiếp tục phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động quan hệ nhà đầu tư nhằm đem đến những giá trị bền vững cho các bên, góp phần củng cố vị thế, thương hiệu Gemadept trên thị trường, đóng góp tích cực vào dòng chảy kinh tế và sự phồn vinh của đất nước.





GLOBAL
Making a name on the World's
maritime map.

Chương III: GLOBAL

Khối cảng Phước Long và Bình Dương
Cảng Nước sâu Gemalink
Cảng Nam Hải
Cảng Nam Hải Đình Vũ
Cảng Nam Đình Vũ
Cảng Nam Hải ICD
Cảng Dung Quất
Báo cáo hoạt động Logistics
Vận tải container quốc tế và nội thủy
Vận tải hàng siêu trường siêu trọng
Đại lý tàu biển
Đầu tư, quản lý đội tàu
Cảng hàng hóa hàng không SCSC
Mekong Logistics
Trung tâm tiếp vận xe ô tô K'line Gemadept (KGL)
Đầu tư chiến lược - Trồng rừng
Đầu tư chiến lược - Bất động sản

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC CẢNG

KHỐI CẢNG GEMADEPT TẠI MIỀN NAM

1.GIỚI THIỆU NHÓM CÔNG TY THUỘC KHỐI CẢNG MIỀN NAM

1.1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG PHƯỚC LONG:

CƠ SỞ HẠ TẦNG	TRANG THIẾT BỊ
Tổng diện tích cảng và depot: 335.000 m ² • Diện tích CY: 170.000 m² • Diện tích Depot: 165.000 m² Cầu tàu: • Chiều dài: 350 m • Độ sâu trước bến: - 6 m Hệ thống phao: • Cầu nối: 14 cái • Độ sâu trước bến: -9.5m • Hệ thống phao: 4 cặp	Xe nâng container: 49 chiếc Cầu bờ Liebherr: 6 chiếc Sà lan (sức chở 75-250 teus): 45 chiếc Đầu kéo: 165 chiếc Sơ mi rơ mooc: 250 cái Trạm điện 500 KVA: 6 trạm Ổ cắm điện cho container lạnh: 500 ổ

Công ty TNHH Cảng Phước Long (PIP) là đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn Gemadept. PIP là một trong những nhà tiên phong trong hoạt động khai thác Cảng container, ICD và Logistics tại Việt Nam.

Địa chỉ terminal: Km7 Xa Lộ Hà Nội, Phường Phước Long A, Thành phố Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sở hữu vị trí nằm trong vùng kinh tế trọng điểm khu vực phía Nam, nằm trên trục đường Xa lộ Hà Nội với hệ thống CY, Depot trải dài kết nối với nhiều khu công nghiệp lớn và các tuyến đường giao thông trọng điểm. PIP tự hào là một trong những đơn vị khai thác Cảng và ICD uy tín, hiệu quả nhất khu vực TP.HCM, Đồng Nai, Vũng Tàu.

Công ty TNHH Cảng Phước Long có đầy đủ chức năng cảng, cửa khẩu quốc tế và ICD thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu. Ngoài ra, PIP còn cung cấp chuỗi dịch vụ khép kín gồm:

- Depot
- Khai thuê hải quan
- Đại lý giao nhận
- Vận chuyển đa phương thức door to door bằng sà lan, đầu kéo (hơn 160 đầu kéo và hơn 45 sà lan tự hành thế hệ mới)
- Là một trong những nhà khai thác container lạnh hàng đầu Việt Nam với dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng và sửa chữa container

Là đơn vị tiên phong trong hệ thống cảng của tập đoàn Gemadept, PIP tiếp tục chuẩn hóa hạ tầng bến bãi, sẵn sàng đảm nhiệm tốt vai trò cảng vệ tinh chiến lược cho cảng nước sâu Gemalink tại Bà Rịa - Vũng Tàu đã đi vào hoạt động từ Quý 1/2021.



1.2 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG BÌNH DƯƠNG

CƠ SỞ HẠ TẦNG	TRANG THIẾT BỊ
Tổng diện tích cảng và depot: 255.000 m ² • Diện tích CY: 90.000 m² • Diện tích Depot: 165.000 m² Cầu tàu: • Chiều dài: 150 m • Độ sâu trước bến: - 6 m Hệ thống phao: • Cầu nối: 14 cái • Độ sâu trước bến: -9.5m • Hệ thống phao: 4 cặp	Xe nâng container: 49 chiếc Cầu bờ Liebherr: 4 chiếc Sà lan (sức chở 75-250 teus): 45 chiếc Đầu kéo: 165 chiếc Sơ mi rơ mooc: 165 cái Trạm điện 500 KVA: 6 trạm Ổ cắm điện cho container lạnh: 500 ổ Cầu RTGs (thế hệ mới 5+1): 6 chiếc

Công ty cổ phần Cảng Bình Dương ("Cảng Bình Dương") hoặc viết tắt ("BDP") được thành lập năm 2002.

- Địa chỉ trụ sở chính: TĐ số 712, TĐĐ số 8.BT.B, tổ 5, khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Cảng Bình Dương ra đời đóng vai trò thiết yếu trong chương trình quy hoạch hệ thống cảng biển quốc gia của Chính phủ, góp phần giảm tải áp lực giao thông lên các khu vực nội đô trung tâm thành phố và phát triển giao thương khu vực tam giác kinh tế Bình Dương – Đồng Nai – Vũng Tàu. Năm 2014, cảng Bình Dương vinh dự được công nhận là cảng container cửa khẩu quốc tế duy nhất của tỉnh Bình Dương.

Nằm trong khu kinh tế trọng điểm phía Nam, trên trục đường cao tốc Hà Nội và Mỹ Phước – Tân Vạn, với hệ thống CY và Depot trải dài kết nối nhiều khu công nghiệp lớn và các tuyến đường giao thông trọng điểm, cảng Bình Dương tự hào là một trong những đơn vị khai thác cảng có uy tín và hiệu quả tại Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu.

Cảng Bình Dương nằm trên ngã ba sông Đồng Nai giao với sông Sài Gòn và nối liền cụm cảng biển quốc tế Cái Mép thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết nối hệ thống vận tải thủy nội địa giữa các khu công nghiệp lớn với khu vực cảng nước sâu Cái Mép và các cảng khác trong khu vực Tp.HCM, góp phần giảm áp lực giao thông và tiết kiệm thời gian, chi phí logistics cho các doanh nghiệp địa phương. Cảng Bình Dương trở thành mắt xích quan trọng trong chiến lược phát triển hệ thống cảng biển của Gemadept và là hậu phương vững chắc cho cảng nước sâu Gemalink.



1.3 CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH DƯƠNG

- Công ty TNHH Thiết bị và dịch vụ hàng hải Thái Bình Dương (“PME”) được thành lập năm 2008.
- Địa chỉ trụ sở chính: 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
 - 100% thuộc sở hữu của Công ty cổ phần Gemadept
 - Ngành nghề kinh doanh: Mua bán cho thuê máy móc thiết bị, container, dịch vụ sửa chữa, bảo trì container lạnh, v.v...

1.4 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC BÌNH DƯƠNG

- Công ty cổ phần vận tải đa phương thức Bình Dương (“BTC”)
- Ngày thành lập 11/01/2022
 - Trụ sở chính: TĐ số 712, TĐ số 8.BT.B Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
 - Ngành nghề kinh doanh: Vận tải đường thủy, vận tải đường bộ & Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÁC CÔNG TY THUỘC KHỐI CẢNG MIỀN NAM (“Khối Cảng Miền Nam”).

1. Về tình hình kinh tế:

Năm 2023 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới, với sự giảm sút cả tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu; trong khi nợ xấu tăng và lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, gắn với những diễn biến căng thẳng của các xung đột địa chính trị và phân mảnh công nghệ, thời tiết cực đoan và dịch bệnh diện rộng...

Kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế thế giới. Các động lực của nền kinh tế chưa phát huy được hiệu quả như những năm trước, đặc biệt trong giai đoạn nửa đầu năm. Tuy vậy, xu hướng tích cực hơn trong những tháng cuối năm đã giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 đạt 5,05% và là một trong những nền kinh tế tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới... Trong đó, khu vực nông nghiệp tiếp tục là bệ đỡ cho nền kinh tế với tăng trưởng đạt 3,83%; khu vực thương mại tăng trưởng 6,82% với một số ngành dịch vụ tăng trưởng ổn định trong khi khu vực công nghiệp, xây dựng gặp nhiều khó khăn với mức tăng trưởng chỉ đạt 3,74%... (nguồn báo điện tử <https://vneconomy.vn>)

2. Sản lượng xếp dỡ khu vực phía Nam (khu vực Tp.HCM và Bà Rịa-Vũng Tàu) năm 2023

Tại khu vực phía Nam, theo thống kê của VPA, sản lượng container xếp dỡ tại khu Tp.HCM năm 2023 đạt 8.314.371 TEU bằng 99% so với năm 2022 (năm 2022 đạt 8.396.575 TEU); Sản lượng container xếp dỡ tại khu vực Bà Rịa-Vũng Tàu (cụm cảng Cái Mép) năm 2023 đạt 5.482.640 TEU bằng 98% so với năm 2022 (năm 2022 đạt 5.593.447 TEU).

3. Tổng sản lượng và kết quả tài chính thực hiện năm 2023 của nhóm Công ty thuộc Khối cảng Gemadept miền Nam

a. Về Sản lượng:

Sản lượng thực hiện năm 2023 đạt hơn 917.000 TEU, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2022 và vượt 2% so với kế hoạch của đơn vị.

b. Về Tài chính:

Doanh thu năm 2023 tăng 5% so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 99% kế hoạch của đơn vị.
Lợi nhuận (trước thuế) năm 2023 tăng 25% so với cùng kỳ năm 2022 và vượt 7% kế hoạch của đơn vị.

4. Thực hiện các công việc trọng tâm khác trong năm 2023:

a. Về công tác thị trường & khách hàng.

Duy trì tốt sự ủng hộ hiện hữu của các đối tác; các Hãng tàu; Liên minh Hãng tàu và khách hàng XNK lớn và khách hàng truyền thống.

Phát triển thêm khách hàng mới, tăng sản lượng và nguồn hàng chuyển cảng, quá cảnh, hàng reefer, hàng Repo... góp phần gia tăng sản lượng khai thác các đầu bến BDP, ICD3.
Tập trung tăng doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ cộng thêm và hoạt động kinh doanh vận tải thủy, vận tải bộ....

b.Về Quy trình vận hành, và công tác Chuyển đổi số để nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao tính chuyên nghiệp nhằm phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn.

Năm 2023, thực hiện rà soát sửa đổi bổ sung 09 quy trình sau khi Audit. Phối hợp với HSSE HO để tăng cường giám sát, tuân thủ quy định về An toàn vệ sinh lao động. (PCCC, ATLĐ, ANTT).
Về công tác Chuyển đổi số: Tiếp tục phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm thực hiện tự động hóa báo cáo khai thác của hệ thống Vtos. Hoàn thành 04 báo cáo tự động (gồm báo cáo thống kê tồn bãi tại CY BDP, PIP; Báo cáo sản lượng xếp dỡ qua sà lan tại PIP, BDP).

c. Về công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và đào tạo.

Số lượng nhân sự Khối Cảng Miền Nam tính đến 31/12/2023 là 491 CBCNV. Tập thể CBCNV đã phát huy tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, vượt qua khó khăn thách thức để thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

Nhân sự	PIP	BDP	PME	BTC	Tổng cộng
31/12/2022	270	108	31	96	505
31/12/2023	249	113	30	99	491

Khối Cảng MN bảo đảm tốt việc làm, thu nhập và phúc lợi cho người lao động, thực hiện tuân thủ các công tác theo quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh môi trường lao động.

d. Các công tác quản trị khác.

5. Kế hoạch kinh doanh của Khối cảng Miền Nam trong năm 2024:

Năm 2024, tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại.

Khối Cảng Miền Nam của Gemadept đặt mục tiêu khai thác sản lượng đạt trên **1 Triệu TEU**.

Doanh thu dự kiến tăng **21%** so thực hiện năm 2023 và Lợi nhuận dự kiến tăng 7% so thực hiện năm 2023.

Khối Cảng Miền Nam, tiếp tục thực hiện các mục tiêu:

- Duy trì tốt sự ủng hộ hiện hữu của các đối tác; các Hãng tàu; Liên minh Hãng tàu và Khách hàng XNK lớn.
- Khai thác an toàn, hiệu quả Cảng nổi thế hệ mới của Gemadept.
- Tập trung tăng doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ cộng thêm; Hoạt động kinh doanh vận tải thủy, vận tải bộ, hoạt động xếp dỡ...
- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng.



2. CẢNG NƯỚC SÂU GEMALINK

2.1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG NƯỚC SÂU GEMALINK:

TOP 19
thương cảng
của thế giới
tiếp nhận
siêu tàu Megaship
250.000 DWT

Cảng Quốc tế Gemalink – là liên doanh giữa Tập đoàn Gemadept, Việt Nam (75%) và đối tác hàng đầu thế giới, CMA Terminals của Pháp (25%). Ngay sau khi đi vào vận hành Giai đoạn 1 từ tháng 01/2021, Gemalink đã trở thành là niềm tự hào của người Việt khi được xếp hạng trong Top 19 thương cảng hàng đầu thế giới đủ khả năng tiếp nhận cỡ tàu Megaship lớn nhất hiện nay với trọng tải lên đến 250.000 DWT. Gemalink được kỳ vọng trở thành một trong những Trung tâm trung chuyển hàng hóa quan trọng bậc nhất tại Việt Nam & khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

Cảng sở hữu lợi thế về vị trí đặc địa nằm trên tuyến luồng hàng hải quốc tế, ngay cửa sông Cái Mép-Thị Vải với môn nước sâu nhất, thuận tiện cho việc quay trở tàu;



200.000 DWT
Tiếp nhận tàu lớn nhất



72 HA
Diện tích bãi



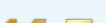
800m
Chiều dài cầu bến chính



230m
Chiều dài Bến Xà lan



3 triệu TEU/Năm
Công suất



-16,5m
Độ sâu trước bến



tổng chiều dài cầu bến gần 1.5km, có thể tiếp nhận đồng thời 3 tàu mẹ và 5 tàu feeder ra vào làm hàng. Đây cũng là cảng nước sâu duy nhất khu vực Cái Mép - Thị Vải có bến chuyên dụng cho tàu feeder và tàu sông kết nối các nước khu vực Châu Á như Philippines, Thái Lan, Campuchia và trong nước như Hải Phòng, Đà Nẵng, Quy Nhơn, khu vực Tp.HCM, Bình Dương, Đồng Nai và Đồng bằng sông Cửu Long, giúp tối ưu năng suất làm hàng, tránh tình trạng ách tắc tại cầu bến đang phổ biến.

Cùng với chuỗi cảng hiện hữu đang vận hành với công suất cao của Gemadept, Cảng nước sâu Gemalink góp phần nâng cao gấp đôi năng lực Khai thác cảng của Gemadept trên thị trường, là sự lựa chọn đáng tin cậy của các hãng tàu hàng đầu thế giới trên bản đồ hành hải cũng như của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trong khu vực. Đặc biệt, cùng với các cảng trong khu vực Cái Mép - Thị Vải, Cảng Gemalink góp phần làm giảm chi phí Logistics quốc gia, nâng cao sức cạnh tranh cho hàng hóa Việt, đồng thời phát huy vị thế, sức cạnh tranh của Việt Nam trong kinh tế biển toàn cầu.

Cảng Gemalink không những quy mô về tổng mức đầu tư hơn 600 triệu USD mà còn là cảng có công suất lớn nhất cả nước với 3 triệu TEU. Cảng được thiết kế và xây dựng bởi chính bàn tay và tâm trí của người Việt, dưới sự giám sát của Công ty tư vấn và thiết kế hàng đầu thế giới.

Cảng được trang bị với dàn siêu cầu bờ STS hiện đại, được sản xuất bởi Doosan (Hàn Quốc) với chiều cao 92m - tương đương một tòa cao ốc 22 tầng, dài 150m, rộng 27m, nặng hơn 1.700 tấn, có tầm với 24+2 hàng container. Từ bờ, cầu có thể vươn xa 70m ra biển, có thể nâng cùng lúc 02 container loại 20 feet hoặc hàng rời và hàng dự án với trọng tải 65 tấn và 85 tấn. Cùng với dàn siêu cầu bờ STS, Cảng Gemalink được trang bị dàn cầu E-RTG của nhà sản xuất Konecranes (Thụy Điển).

Với mục tiêu xây dựng theo mô hình Cảng Xanh hiện đại và Cảng thông minh (SmartPort). Hệ thống cầu E-RTG của Gemalink sử dụng 100% điện lưới (Full electric), được vận hành bán tự động, tích hợp công nghệ Kiểm soát tải linh hoạt (ALC) và cabin điều khiển thông minh cùng hệ thống DGPS kết hợp đồng bộ với phần mềm quản lý cảng CATOS hiện đại.

2.2 TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG KHU VỰC TRONG NĂM 2023:

Tỉnh BR-VT đang nổi bật lên là trung tâm kinh tế công nghiệp với các cảng biển nước sâu tập nập những chuyến tàu và siêu tàu khổng lồ cập bến, với hàng triệu container hàng hóa xuất nhập khẩu mỗi năm và tốc độ tăng trưởng luôn đạt mức hai con số liên tục trong những năm gần đây.

Năm 2023, mặc dù tình hình chung khó khăn, các cuộc xung đột địa chính trị trên thế giới, tình hình mất an ninh tại Biển Đỏ...ảnh hưởng đến lượng hàng hóa XNK đến các thị trường Mỹ và Châu Âu, các hãng tàu quốc tế cơ cấu lại chuyển tuyến để giảm chi phí hoạt động..., sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển Bà Rịa – Vũng Tàu đạt 113 triệu tấn, tăng 6% so với 2022. Trong đó, sản lượng container qua cảng đạt 8,34 triệu TEU đạt 78% so với quy hoạch giai đoạn 2021-2030.

Dự báo, đến năm 2030 lượng hàng hóa thông qua cảng biển Bà Rịa - Vũng Tàu đạt từ 215-237 triệu tấn, trong đó hàng container 16,3-18,3 triệu TEU; tiếp nhận cỡ tàu container trọng tải 80-250 ngàn tấn, hoặc lớn hơn khi đủ điều kiện.

Cục Hàng hải Việt Nam cho biết, tính đến tháng 2/2024, Bà Rịa - Vũng Tàu đã thiết lập được 48 tuyến vận tải container vào Cái Mép - Thị Vải (CM-TV), tăng 4 tuyến so với năm 2023.

Trong đó, mỗi tuần có 34 tuyến quốc tế (11 tuyến nội Á, 4 tuyến châu Âu, 19 tuyến châu Mỹ) và 14 tuyến nội địa. Năm 2023, có 1.371 lượt tàu container trọng tải trên 100 ngàn DWT vào, rời cảng khu vực CM-TV tăng 24% so với năm 2022.

Đặc biệt, ngày 18/02/2023, tại Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ Giao thông Vận tải đã phối hợp với UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khởi công dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp tuyến luồng Cái Mép - Thị Vải đoạn từ phao số 0 đến khu bến cảng container Cái Mép. Dự án do Ban Quản lý dự án Hàng hải thuộc Bộ GTVT làm chủ đầu tư, sẽ thi công trong tháng 2/2023 và dự kiến hoàn thành toàn bộ vào năm 2025.

Việc hoàn thành Dự án Đầu tư xây dựng công trình nâng cấp tuyến luồng Cái Mép - Thị Vải từ phao số 0 đến khu bến cảng container Cái Mép sẽ giúp nâng cao hiệu suất khai thác của các cảng nằm trong cụm cảng Cái Mép- Thị Vải, đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hóa trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Đồng thời,

tăng cường năng lực vận tải thủy của các tàu container cỡ lớn ra vào khu vực Cái Mép - Thị Vải, thu hút hàng hóa trung chuyển trong khu vực.

Việc khởi công nạo vét luồng Cái Mép - Thị Vải là tin vui đối với các doanh nghiệp cảng biển. Khi luồng đạt độ sâu -15,5m các cảng ở khu vực Cái Mép- Thị Vải có thể đón những tàu có trọng tải lớn giúp tăng lợi thế cạnh tranh.

2.3 CẢNG NƯỚC SÂU GEMALINK VÀ NHỮNG THÀNH QUẢ TRONG NĂM THỨ 3 HOẠT ĐỘNG

Năm 2023 là năm thứ 3 Cảng Gemalink đi vào hoạt động. Trung bình mỗi tuần Cảng đón 5 chuyến tàu mẹ đi các tuyến Mỹ và Châu Âu, với tổng lượng hàng hóa thông qua cảng đạt hơn 1 triệu TEU, tương đương năm 2022.

Trong 9 tháng đầu năm, thị trường chung gặp nhiều khó khăn, lượng hàng hóa sụt giảm. Tuy nhiên với nỗ lực vượt bậc trong công tác thị trường của Công ty, tìm kiếm được một số tuyến dịch vụ mới trong quý 4, cộng hưởng thị trường XNK có dấu hiệu phục hồi, tính chung cả năm 2023, Cảng đã duy trì được mức tổng sản lượng tương đương năm trước trong khi sản lượng toàn thị trường sụt giảm.

Song song đó, với việc tăng cường tối đa công tác Sale - Marketing, cuối năm 2023, Cảng Gemalink tiếp tục chào đón thêm 3 service mới. Một trong số đó là tuyến kết nối trực tiếp châu Âu của liên minh hãng tàu The Alliance với cỡ tàu lớn nhất thế giới, tương đương 24.000 TEU. Chúng ta tự hào là một trong 3 quốc gia tại Đông Nam Á và Top 19 quốc gia trên thế giới có cảng biển đủ năng lực tiếp nhận được cỡ tàu lớn nhất và thông minh nhất này.

Các tuyến dịch vụ mới thu hút thêm cũng chính là cơ sở để Gemalink tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng sản lượng trong năm 2024, làm cơ sở vững chắc để triển khai giai đoạn 2 của dự án, đáp ứng nhu cầu thị trường trong xu hướng gia tăng.

Về mặt khai thác luồng vào cảng được Bộ GTVT tiến hành nạo vét, kết hợp với độ sâu trước bến đã được Gemalink triển khai đạt đến -16,5m là điều kiện thuận lợi để các hãng tàu duy trì và đưa thêm tàu lớn trực tiếp vào khai thác tại Gemalink.

Ngoài ra, trong năm 2023 và trong thời gian tới, Cảng Gemalink đã và đang triển khai các hoạt động về HSSE và ESG hiệu quả, các sáng kiến trồng tái tạo rừng, sử dụng năng lượng mặt trời... và đào tạo CBCNV nhằm đạt được mục tiêu phát triển bền vững hệ sinh thái của Gemadept, cũng là mục tiêu chung của quốc gia và cộng đồng quốc tế, đồng thời đáp ứng tiêu chuẩn phát triển Xanh của các khách hàng, đối tác.



Cũng trong năm qua, về mặt phát triển công nghệ, Gemalink tiếp tục đạt được những bước tiến trong ứng dụng Cảng thông minh (SmartPort), ứng dụng Rivergate, nâng cấp liên quan đến Smartgate và mở rộng liên kết “payment method”, đem đến nhiều tiện ích vượt trội, được các khách hàng, đối tác đánh giá cao.

Một lợi thế nổi bật khác, Gemalink được kết nối chặt chẽ bằng đường thủy và đường bộ đến các cảng vệ tinh trong hệ thống của Gemadept bao gồm Cảng Phước Long ICD, Cảng Bình Dương, cảng nổi thế hệ mới, hệ thống Depot tại phía Nam, hệ thống cảng tại Hải Phòng, các Trung tâm Logistics từ Bắc vào Nam, cũng như chuỗi cung ứng Logistics trên 6 lĩnh vực của Gemadept, đem đến những tiện ích vượt trội cho các khách hàng.

2.4 TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG VÀ KẾ HOẠCH CỦA GEMALINK TRONG NĂM 2024:

Theo đánh giá chung, thị trường năm 2024 tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn, xung đột địa chính trị còn kéo dài, tình hình mất an ninh tại Biển Đỏ, các thị trường XNK chính chưa khởi sắc như kỳ vọng, bầu cử tại Mỹ, biến đổi khí hậu toàn cầu... tác động không nhỏ đến hoạt động giao thương, vận tải toàn cầu, cũng như hoạt động của các cảng trên thế giới, trong đó Việt Nam chúng ta không là ngoại lệ.

Song song đó, trong ngành vận tải biển, xu hướng các hãng tàu hình thành các liên minh hàng hải mới; tăng cường liên doanh, liên kết; xu hướng gia tăng cỡ tàu và Xanh hóa đội tàu... cũng đòi hỏi các doanh nghiệp khai thác cảng và logistics tiếp tục linh hoạt, thích ứng.

Với quyết tâm tối đa hóa sản lượng thông qua Gemalink trong năm 2024 và căn cứ vào tình hình thị trường cũng như nhu cầu của các khách hàng đối tác, Gemalink đặt kế hoạch đạt trên 1.350.000 TEU thông qua, tăng khoảng 32% so với thực hiện 2023.

Hòa nhịp với chiến lược phát triển cân bằng và bền vững của Gemadept, cảng Gemalink đặt mục tiêu phát triển toàn diện trên cả 4 phương diện: Tài chính, Khách hàng, Quy trình, Học hỏi và Phát triển.

Tiếp tục hành trình của Gemadept nhằm kiến tạo hệ sinh thái Cảng – Logistics ngày càng thông minh hơn và xanh hơn - “Smarter and Greener”, Gemalink đang trong quá trình số hóa mạnh mẽ, phát huy tối đa hiệu quả, năng suất, đồng thời tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường.

Trong năm 2024 và thời gian tới, Cảng tiếp tục triển khai các dự án ESG như trồng bù rừng ngập mặn, tiếp tục đo lường phát thải khí nhà kính để từ đó xây dựng lộ trình cắt giảm phát thải...Tích cực xúc tiến, phối hợp cùng các hãng tàu lớn để cùng mở rộng diện tích rừng trồng, chung tay bảo vệ bầu khí quyển, hạn chế tác động của biến đổi khí hậu.

Nhằm nâng cao gấp đôi công suất của Gemalink, tương đương 3 triệu TEU/năm, giai đoạn 2 của dự án đang được hoàn thành các thủ tục để có thể sớm khởi công, dự kiến đưa vào khai thác từng phần từ năm 2025 - 2026. Hướng đến tương lai, Gemalink phát huy vị thế cảng nước sâu có công suất lớn nhất Việt Nam, đóng góp và có tầm ảnh hưởng quan trọng đối với ngành cảng biển nước nhà.



3. CẢNG NAM HẢI

3.1. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG NAM HẢI

Cảng Nam Hải là dấu ấn đầu tiên của Gemadept trong chiến lược “Bắc tiến”, đẩy mạnh phát triển mạng lưới khai thác cảng ra thị trường miền Bắc Việt Nam đầy tiềm năng và phát triển sôi động hàng đầu cả nước. Được thành lập năm 2009, trải qua 14 năm khai thác, Cảng Nam Hải đã đạt được những kết quả ấn tượng, tạo tiền đề vững chắc để Gemadept tiếp tục mở rộng đầu tư, phát triển các dự án cảng khác tại Hải Phòng, bao gồm Cảng Nam Hải Đình Vũ, cụm Cảng Nam Đình Vũ và Nam Hải ICD, cũng như các dự án khác trong tương lai với quy mô ngày càng lớn mạnh, đáp ứng tốt tốc độ tăng trưởng xuất nhập khẩu tại vùng cửa ngõ giao thương chiến lược phía Bắc.

Công ty Cổ Phần Cảng Nam Hải có đầy đủ chức năng cảng, cửa khẩu quốc tế để thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu và hàng hóa nội địa. Ngoài ra, cảng Nam Hải còn cung cấp chuỗi dịch vụ khép kín gồm dịch vụ Depot, vận chuyển đa phương thức door to door bằng sà lan, đầu kéo, khai thác kho bãi, hàng rời, dịch vụ hải quan, v.v...

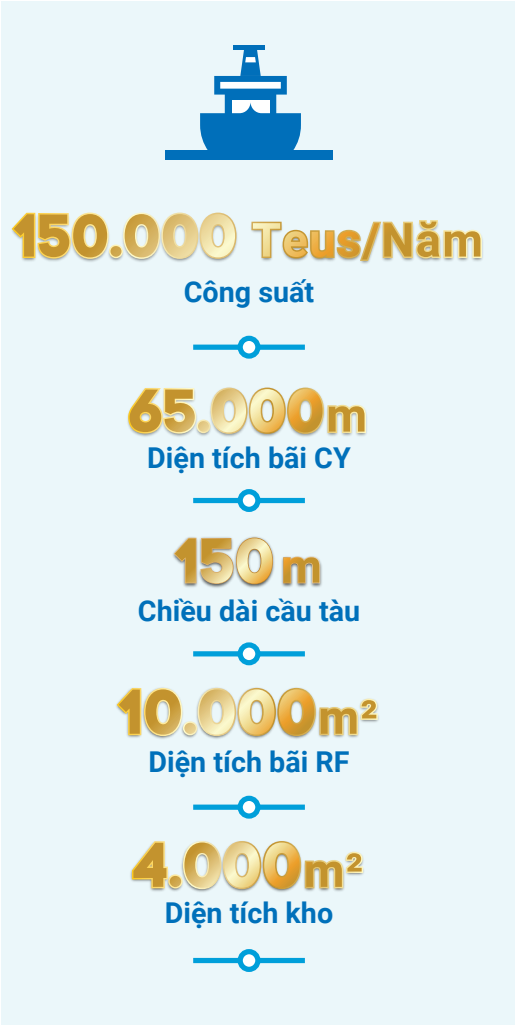
Hướng đến tầm nhìn 2025 của Gemadept, cùng với nhịp phát triển năng động của hệ thống cảng Gemadept khu vực phía Bắc nói riêng và cả nước nói chung, Cảng Nam Hải quyết tâm phát huy các lợi thế cạnh tranh nhằm đảm bảo năng suất xếp dỡ, nâng cao chất lượng dịch vụ, cung cấp chuỗi dịch vụ và giá trị gia tăng cho các khách hàng, đối tác.

3.2 CẢNG NAM HẢI HOÀN THÀNH “SỨ MỆNH LỊCH SỬ”

Trong nhiều năm, Cảng Nam Hải đã có những đóng góp đáng kể vào doanh thu khối Cảng phía Bắc của Gemadept và đã hoàn thành vai trò, sứ mệnh lịch sử trong tiến trình phát triển của Công ty.

Đến nay, với quy hoạch mới của Thành phố Hải Phòng và việc phát triển hạ tầng giao thông khu vực nội đô, Cảng Nam Hải không còn phù hợp cho việc khai thác tàu container kích thước lớn. Đồng thời, cùng với chiến lược của Gemadept nhằm tập trung các nguồn lực để phát triển Nam Đình Vũ ở hạ lưu sông Bạch Đằng trở thành Cảng sông lớn nhất miền Bắc, trong năm 2023, Công ty đã có chủ trương thoái vốn tại Cảng Nam Hải và dự kiến hoàn thành việc thoái vốn trong nửa đầu năm 2024.

Việc thoái vốn này không làm ảnh hưởng đến nguồn hàng, tổng sản lượng của Gemadept tại khối cảng phía Bắc, đồng thời giúp Công ty tối ưu hiệu quả khai thác, giảm chi phí hoạt động và bổ sung nguồn vốn tái đầu tư, sớm phát triển giai đoạn 3 của cụm cảng Nam Đình Vũ.



4. CẢNG NAM HẢI ĐÌNH VŨ

4.1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG NAM HẢI ĐÌNH VŨ

Chính thức đi vào hoạt động từ năm 2014 với quy mô lớn gấp ba lần Cảng Nam Hải trước đó, Cảng Nam Hải Đình Vũ đã trở thành một đầu mối giao thương quan trọng trong hệ thống cảng khu vực miền Bắc. Vị trí địa lý thuận lợi cùng với hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư bài bản, khai thác và vận hành chuyên nghiệp, Cảng Nam Hải Đình Vũ đã vươn mình phát triển mạnh mẽ, liên tục đạt và vượt công suất tối đa trong nhiều năm, đóng góp tích cực vào kết quả chung của hệ thống cảng Gemadept tại khu vực phía Bắc nói riêng và cả nước nói chung.

Cảng sở hữu những lợi thế vượt trội với vị trí chiến lược tại khu vực hạ lưu sông, chiều dài cầu tàu 450m, khu vực quay tàu 250m, tiếp nhận cỡ tàu lớn nhất vào khu vực Đình Vũ, công suất thiết kế 500.000 TEU/năm, với năng lực tiếp nhận cỡ tàu lên đến 48.000 DWT.

Được đầu tư hạ tầng trang thiết bị hiện đại cùng đội ngũ cán bộ giàu kinh nghiệm, tràn đầy nhiệt huyết, vận hành theo quy trình làm hàng chuẩn và khoa học, năng suất xếp dỡ của Cảng luôn được đánh giá thuộc hàng đầu của khu vực Hải Phòng.

Cùng năm trong chiến lược của Gemadept nhằm tập trung các nguồn lực để phát triển Nam Đình Vũ ở hạ lưu sông Bạch Đằng trở thành cụm Cảng sông lớn nhất miền Bắc, Công ty đã hoàn thành việc thoái vốn tại Cảng Nam Hải Đình Vũ vào giữa năm 2023.

Việc thoái vốn này nằm trong kế hoạch của Gemadept, không làm ảnh hưởng đến nguồn hàng, tổng sản lượng của Gemadept tại khối cảng phía Bắc, mặt khác giúp Công ty tối ưu hiệu quả khai thác, giảm chi phí hoạt động và bổ sung nguồn vốn tái đầu tư, sớm phát triển giai đoạn 3 của cụm cảng Nam Đình Vũ, đưa vào hoạt động từ năm 2025, phục vụ nhu cầu tăng trưởng của thị trường cũng như của các hãng tàu đối tác.

4.2 TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG CỦA CẢNG NAM HẢI ĐÌNH VŨ TRONG 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 (trước khi thoái vốn)

Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh:

Cảng đã khai thác tàu an toàn, hiệu quả 125 chuyến tàu với sản lượng thông qua đạt 144.155 TEU.

Phối hợp thực hiện các thủ tục bàn giao, điều chuyển phương tiện, thiết bị, thu xếp nhân sự và các thủ tục liên quan.

Hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận trong 5 tháng đầu năm 2023.

Đảm bảo việc bàn giao cảng Nam Hải Đình Vũ không ảnh hưởng đến tổng sản lượng khai thác và hoạt động khai thác an toàn, hiệu quả của khối cảng Gemadept tại Hải Phòng.

Đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch năm 2023

Theo kế hoạch Cảng Nam Hải Đình Vũ xây dựng chỉ tiêu SXKD đến hết quý 1, nhưng đến hết 31/05/2023 NDP chính thức bàn giao cho đối tác. Vì vậy kết quả thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 của Cảng Nam Hải Đình Vũ đã vượt xa kế hoạch đặt ra: Cụ thể sản lượng thông qua gấp 2 lần, doanh thu gấp 2,2 lần và lợi nhuận bằng 178%.



5. CỤM CẢNG NAM ĐÌNH VŨ

5.1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CỤM CẢNG NAM ĐÌNH VŨ

Cụm Cảng Nam Đình Vũ là một trong những dự án cảng trọng điểm của Tập đoàn Gemadept. Nam Đình Vũ không chỉ nổi bật với vị trí đặc địa nhất, quy mô lớn nhất mà còn bởi năng lực tiếp nhận được cỡ tàu lớn nhất khu vực Đình Vũ.

Cảng sở hữu vị trí thuận lợi, đón đầu xu hướng dịch chuyển nguồn hàng từ khu vực thượng lưu đổ về và tiếp bước thành quả của Gemadept trên bản đồ khai thác cảng Việt Nam. Tọa lạc trong khu công nghiệp Nam Đình Vũ - đầu mối vận tải hàng hóa thương mại quốc tế và nội địa quan trọng bậc nhất của toàn miền Bắc (ngay cửa sông Bạch Đằng với mớn nước sâu và vũng quay tàu rộng), Cảng Nam Đình Vũ là cửa ngõ thông ra biển gần nhất so với các cảng khác tại khu vực Hải Phòng.

Diện tích toàn cụm cảng là 65 ha, tổng công suất thiết kế 3 giai đoạn là 2 triệu TEU/năm. Sở hữu 7 cầu bến kéo dài 1,5 km và năng lực tiếp nhận cỡ tàu container lên tới 48.000DWT, khi hoàn thiện, cụm cảng Nam Đình Vũ sẽ là cảng sông lớn nhất và quy mô nhất tại miền Bắc, có thể đón được các tàu feeder, tàu nội Á lớn nhất khu vực cảng sông.

Thực hiện đúng cam kết với Chính phủ và UBND TP. Hải Phòng, Gemadept và đối tác là Tập đoàn Sao Đỏ đã đầu tư và đưa vào khai thác Cụm cảng Nam Đình Vũ giai đoạn I từ năm 2018. Và tháng 05/2023, cụm cảng Nam Đình Vũ giai đoạn II chính thức được đưa vào vận hành.

Diện tích cả 2 giai đoạn là 42ha, 880m cầu bến và công suất 1,2 triệu TEU/năm. Với giai đoạn 1 và 2, Nam Đình Vũ có thể tiếp nhận cùng lúc 4 – 5 tàu feeder. Cảng được xây dựng và đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, thiết bị và công nghệ theo tiêu chuẩn quốc tế, hiện đại và thân thiện với môi trường. Với chủ trương phát triển bền vững, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động, Gemadept phát triển Cụm cảng Nam Đình Vũ cũng như các cảng khác trong hệ sinh thái của Gemadept theo hướng Thông minh hơn và Xanh hơn (Smarter & Greener).

Gemadept đã nghiên cứu và lựa chọn hợp tác với các công ty sản xuất thiết bị khai thác hàng đầu thế giới để trang bị cho Cảng Nam Đình Vũ những thiết bị có hiệu năng lớn, vận hành bằng điện và tiết kiệm năng lượng, hạn chế tối đa khói bụi, tiếng ồn cũng như, giảm phát thải khí nhà kính ra môi trường.

Tiếp tục đầu tư, nâng cao năng lực hệ sinh thái cảng và logistics nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, Gemadept sẽ sớm triển khai tiếp giai đoạn 3 của Cụm cảng Nam Đình Vũ để đưa vào khai thác từ năm 2025. Khi hoàn thiện đầu tư cả 3 giai đoạn, cụm cảng Nam Đình Vũ sẽ phát huy tối đa lợi thế, đem đến những giá trị vượt trội cho các khách hàng, đối tác.

Cảng Nam Đình Vũ ra đời góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế miền Bắc và trở thành mắt xích chiến lược kết nối các vành đai kinh tế trong chuỗi hoạt động logistics của cả nước. Đồng thời, Nam Đình Vũ đánh dấu bước ngoặt quan trọng thay đổi đáng kể vị thế của Gemadept, đưa Công ty trở thành nhà khai thác cảng lớn hàng đầu tại khu vực Hải Phòng.



5.2 TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CẢNG NAM ĐÌNH VŨ TRONG NĂM 2023:

Tổng quan thị trường:

Khu vực Hải Phòng được đánh giá không tăng trưởng ngành trong năm 2023; Chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn còn nhiều nút thắt và cước vận tải biển giảm, ảnh hưởng nghiêm trọng từ chiến tranh tại châu Âu khiến cho nguồn hàng hóa sụt giảm, mất cân bằng rỗng tiếp tục có những trào lưu mới.

Cơ hội từ các FTA thế hệ mới, xu hướng dịch chuyển sản xuất về Việt Nam, tăng nhu cầu dịch vụ chuỗi, cam kết thời gian vận chuyển, tuy nhiên có xu hướng phòng thủ (doanh nghiệp tập trung cắt giảm, thu hẹp sản xuất...)

Xu hướng các hãng tàu đầu tư vào cảng biển và ngày càng tham gia sâu rộng vào chuỗi cung ứng; Xu hướng hợp tác thành lập các trung tâm Logistics với quy mô lớn, tích hợp dịch vụ depot, kho, bến thủy, ...

Các đơn vị cảng, depot, giao nhận đều tối đa ứng dụng công nghệ trong khai thác cảng, depot và Logistics; cạnh tranh ngày càng cao.

Tổng kết hoạt động SXKD của đơn vị trong năm 2023:

Vượt lên trên những thách thức chung của thị trường năm vừa qua, với sự linh hoạt trong vận hành khai thác và nỗ lực cùng quyết tâm cao của tập thể CBNV Cảng Nam Đình Vũ, đơn vị đã đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh đáng ghi nhận, cụ thể như sau:

- Khai thác an toàn, đạt năng suất cao 722 chuyến tàu/897.719 TEU thông qua, tối đa sản lượng tàu adhoc. Khai thác nhiều chuyến tàu mới, cỡ lớn, đặc biệt khai thác cùng lúc những tàu trọng điểm có năng suất xếp dỡ trung bình đến 75MPH;
- Đảm bảo tiếp nhận nhân sự, khách hàng từ Cảng Nam Hải Đình Vũ đúng kế hoạch và yêu cầu của Công ty;
- Tận dụng tối ưu cơ hội gia tăng lượng tàu – hàng adhoc, phối hợp tốt với Phòng Marketing Tập đoàn để gia tăng sản lượng, tuyến, chuyến tàu mới trong những tháng cuối năm 2023, tạo tiền đề thuận lợi cho kế hoạch kinh doanh năm 2024;
- Sử dụng tốt nguồn tiền, đảm bảo nguồn trả nợ trước hạn, giảm chi phí lãi vay, gia tăng nguồn thu, kiểm soát tốt công nợ;
- Cắt giảm chi phí không hợp lý;
- Tận dụng cơ hội tăng giá dịch vụ trong năm nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận cho Cảng;
- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số: Tiếp tục nâng cấp và phát triển ứng dụng Smart Port, đưa vào hoạt động phân hệ Smart Gate nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, nâng suất lao động...
- Thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển cân bằng theo kế hoạch.



Bên cạnh những việc đã thực hiện tốt trong năm qua, Cảng Nam Đình Vũ cần tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục nỗ lực nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trong các năm tới, đặc biệt khi giai đoạn 2 đã đi vào hoạt động và giai đoạn 3 của Cảng sắp được khởi công;
- Cần tăng cường hợp lực trong hệ sinh thái của Gemadept để phát triển thêm dịch vụ chuỗi, dịch vụ giá trị gia tăng nhằm đẩy mạnh sản lượng, doanh thu và thị phần;
- Đảm bảo giữ chân và thu hút thêm sự ủng hộ của các hãng tàu, khách hàng XNK; thêm các tuyến dịch vụ mới;
- Vận dụng cơ hội từ việc tăng giá sàn cảng biển sẽ có hiệu lực từ năm 2024.

Đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch năm 2023:

Về doanh thu, trong năm 2023, Cảng Nam Đình Vũ đạt mức doanh thu bằng 193% so với thực hiện năm 2022, tuy nhiên chưa đạt so với kế hoạch đề ra nguyên nhân chủ yếu do sản lượng toàn thị trường sụt giảm trong các quý đầu năm; Sản lượng tàu mới và tàu kế hoạch chậm hơn dự kiến.

Về chi phí, Cảng Nam Đình Vũ năm 2023 phát sinh chi phí bằng 81% kế hoạch đề ra và tăng 61% so với chi phí thực hiện năm 2022, trong đó bao gồm các chi phí khai thác (nhân công, kỹ thuật), chi phí khấu hao và vật tư tăng mạnh, biến động nhiên liệu thường xuyên, tăng giá điện từ các tháng cuối năm ảnh hưởng mạnh đến chi phí điện và nhiên liệu phục vụ khai thác dẫn đến giá thành tăng cao, chi phí nạo vét, sửa chữa...

Về lợi nhuận, Cảng Nam Đình Vũ đã ghi nhận kết quả lợi nhuận trong năm 2023 tăng 259% so với thực hiện năm 2022.

5.3 KẾ HOẠCH CỦA CẢNG NAM ĐÌNH VŨ TRONG NĂM 2024:

Đánh giá tình hình thị trường 2024:

- Khu vực Hải Phòng được dự báo tăng trưởng 3% - 5% về sản lượng; chuỗi cung ứng tiếp tục bị ảnh hưởng bởi các xung đột địa chính trị; giá cước vận tải tiếp tục ở mức thấp; thị trường vận tải thế giới có thêm các tàu mới bàn giao trong năm 2024.
- Xu hướng liên kết hợp tác, chuyển đổi số, năng lượng xanh, các hãng tàu toàn cầu tiếp tục đầu tư vào Cảng biển, depot và ngày càng tham gia sâu và rộng vào chuỗi cung ứng.
- Xu hướng hợp tác thành lập các trung tâm Logistics với quy mô lớn, tích hợp dịch vụ depot, kho, bến thủy, ... Tiếp tục cạnh tranh cao từ các cảng, kho bãi khu vực cảng sông.

Kế hoạch kinh doanh 2024:

- Năm 2024, cảng Nam Đình Vũ đặt mục tiêu khai thác 1.2 triệu TEU, tăng 34% so với thực hiện năm 2023 và đạt tối đa công suất giai đoạn 1 và 2 của Cảng.
- Doanh thu dự kiến tăng 55% so với thực hiện năm 2023, lợi nhuận trước thuế dự kiến tăng 61% so với thực hiện năm 2023.

Các mục tiêu trọng tâm:

- Đảm bảo hoàn thành dự án Kênh Hà Nam hỗ trợ tăng trưởng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận.
- Đảm bảo khởi công dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 3 đúng tiến độ.
- Đảm bảo giữ chân và tăng sản lượng, doanh thu khách hàng lớn hiện hữu.
- Đảm bảo nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng năng suất lao động và tốc độ giao nhận hàng hóa.
- Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng nhằm gia tăng nguồn hàng qua hệ thống.
- Tối ưu hiệu quả sử dụng cầu bến, hạ tầng, phương tiện thiết bị.
- Đảm bảo công tác thu hồi công nợ.

Tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực hệ sinh thái Cảng và Logistics nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, Gemadept đang hoàn tất các thủ tục để triển khai tiếp giai đoạn 3 của Nam Đình Vũ, mục tiêu đưa vào khai thác từ năm 2025, nâng công suất toàn cụm cảng Nam Đình Vũ lên 2 triệu TEU, với 1,5 km cầu bến và tổng diện tích 65ha.

Khi hoàn thành cả 3 giai đoạn, cụm cảng Nam Đình Vũ sẽ là cảng sông lớn nhất miền Bắc và là trung tâm thu hút các hãng tàu với những giá trị vượt trội, vị trí thuận lợi, đầu tư hạ tầng và trang thiết bị hiện đại phù hợp với xu thế phát triển cảng xanh. Qua đó, Gemadept tiếp tục tích cực góp phần xây dựng và phát triển hạ tầng cảng biển Việt Nam ngày càng hiện đại, uy tín trong ngành hàng hải, đáp ứng kỳ vọng của các khách hàng, hãng tàu cùng các đối tác trong và ngoài nước.

6. NAM HẢI ICD

6.1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG NAM HẢI ICD

Nam Hải ICD là một ICD quy mô, hiện đại hàng đầu tại khu vực Hải Phòng với tổng diện tích hơn 21ha, sở hữu những lợi thế vượt trội về vị trí địa lý, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm khu vực phía Bắc, trên trục đường Đình Vũ với hệ thống Cảng và Depot trải dài kết nối với nhiều khu công nghiệp lớn và các tuyến đường giao thông trọng điểm.

Nam Hải ICD có đầy đủ chức năng depot container và ICD để thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu cùng với chuỗi dịch vụ khép kín từ depot, khai thuê hải quan, đại lý giao nhận, vận tải đa phương thức, hàng dự án và kho bãi... Ngoài ra, đơn vị còn cung cấp thêm dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng và sửa chữa container.

Với vai trò là hậu phương vững chắc, giúp giải tỏa áp lực cho các cảng của Gemadept tại Hải Phòng, Nam Hải ICD tích cực trong kết nối mạng lưới khách hàng và chuỗi cung ứng liên hoàn nhịp nhàng, thống nhất về dịch vụ Cảng và Logistics của Gemadept trên toàn quốc.

6.2. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NAM HẢI ICD TRONG NĂM 2023

Những biến động về thị trường:

- Thị trường xuất nhập khẩu giảm mạnh do bất ổn địa chính trị thế giới;
- Các hãng tàu đẩy mạnh cắt giảm chi phí;
- Xu hướng liên doanh, liên kết giữa depot và hãng tàu;
- Các depot cạnh tranh khốc liệt;
- Thị trường xăng dầu biến động...



Tổng kết hoạt động SXKD của đơn vị trong năm 2023:

- + Những việc đã thực hiện tốt:
- Đảm bảo khai thác an toàn; chất lượng dịch vụ như cam kết;
 - Mở rộng dịch vụ sửa chữa, bảo trì;
 - Thực hiện golive thành công phần mềm Vtos và Smart Port;
 - Rà soát nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất;
 - Mở rộng liên doanh, liên kết để phát triển;
 - Giảm chi phí lãi vay, chi phí không hợp lý, kiểm soát tốt công nợ;
 - Gia tăng SL hàng door của các Hãng tàu;
 - Chú trọng phát triển đội ngũ nhân sự: Công tác huấn luyện, đào tạo...
- + Những việc chưa thực hiện hiệu quả:
- Chưa hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023;
 - Chưa đạt được chào thầu theo kế hoạch; Chưa có nhiều khách hàng lớn có thể hợp tác lâu dài;
 - Chi phí dời dọn, đảo chuyển chưa đạt kế hoạch;
 - Có những thời điểm thiếu phương tiện, thiết bị.

Đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch năm 2023:

So sánh với kế hoạch kinh doanh đề ra, Nam Hải ICD chỉ hoàn thành 70% doanh thu và 66% lợi nhuận.

Nguyên nhân khách quan:

- Các hãng tàu mở rộng liên doanh với các depot; cạnh tranh khốc liệt;
- Thị trường XNK sụt giảm;
- Thị trường xăng dầu thay đổi liên tục...

Nguyên nhân chủ quan:

- Chưa đảo bảo nhân sự hiệu quả;
- Chi phí khai thác, dời dọn chưa tối ưu;
- Chưa có giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng dịch vụ depot;
- Một số hạn chế về phương tiện, thiết bị...

6.3 KẾ HOẠCH CỦA NAM HẢI ICD TRONG NĂM 2024

Về tình hình thị trường: Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu chưa có tín hiệu tích cực trong lúc tình hình cạnh tranh trên thị trường ngày càng cao.

Kế hoạch kinh doanh: Năm 2024, đơn vị đặt kế hoạch sản lượng thông qua dự kiến đạt 300.000 TEU, tăng 22% so với thực hiện năm 2023. Doanh thu và lợi nhuận dự kiến tăng lần lượt 21% và 28% so với thực hiện năm 2023.

Kế hoạch hành động của NHI trong năm 2024:

- Tích cực duy trì sự ủng hộ và gia tăng 3 khách hàng lớn
- Tăng cường công tác kinh doanh và chăm sóc khách hàng để tăng nguồn hàng
- Tìm kiếm thêm khách hàng XNK sử dụng dịch vụ chuỗi
- Thường xuyên kiểm tra giám sát nội bộ, nhà thầu, đối tác để đảm bảo chất lượng dịch vụ
- Đảm bảo thời gian giao nhận, sửa chữa container theo đúng kế hoạch...



7. CẢNG DUNG QUẤT, CỬA NGÕ CỦA MIỀN TRUNG VIỆT NAM

7.1. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT DUNG QUẤT

Dung Quất, điểm trọng tâm của chiến lược phát triển kinh tế miền Trung, được Chính phủ quy hoạch trở thành Khu kinh tế tổng hợp với Liên hợp lọc hóa dầu đầu tiên của Việt Nam, Khu công nghiệp nặng quy mô lớn và nhà máy thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau.

Nằm ngay trong vịnh Dung Quất, Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất là cửa ngõ cho Khu kinh tế Dung Quất và các tỉnh Miền Trung. Cảng tọa lạc ở vị trí trung điểm của Việt Nam và kết nối trực tiếp với các tuyến giao thông quan trọng: quốc lộ 1A, đường sắt Bắc - Nam, tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, tuyến đường xuyên Á kết nối Lào, Campuchia và Thái Lan, ...

Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất là đầu mối quan trọng để hàng hóa tại Khu kinh tế Dung Quất và các vùng lân cận lưu thông tới các tỉnh thành trong cả nước và hòa vào mạng lưới vận tải toàn cầu. Với hệ thống cầu tàu, kho bãi hậu phương được đầu tư trang thiết bị hiện đại, Gemadept Dung Quất hoàn toàn có thể đáp ứng nhu cầu xếp dỡ, lưu kho bãi cho các loại hàng hóa và container.

Bằng kinh nghiệm và thế mạnh của Gemadept - Tập đoàn hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực khai thác cảng và logistics, cảng quốc tế Dung Quất cung cấp những dịch vụ cảng và logistics tốt nhất, đem đến lợi ích tối đa cho các doanh nghiệp.

7.2 TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT DUNG QUẤT TRONG NĂM 2023:

Tổng kết hoạt động SXKD của đơn vị trong năm 2023:

Năm 2023, khu vực Dung Quất tiếp tục sụt giảm mạnh về sản lượng. Tổng sản lượng của khu vực giảm 18% và hàng chủ lực dăm gỗ giảm đến 30% so với năm 2022.

Nguyên nhân mặt hàng dăm gỗ chủ lực này trong các năm gần đây tiếp tục chuyển xu hướng xuất khẩu ra phía Bắc và Bắc Trung Bộ. Các mặt hàng tiềm năng khác: Đá xây dựng, viên nén, ... chưa phát triển như kỳ vọng.



Không ngoài những khó khăn đó, Cảng Gemadept Dung Quất cố gắng duy trì sự ủng hộ của khách hàng và thị phần khai thác cảng tại khu vực (30%), đồng thời nỗ lực nâng cao tỷ lệ hàng khác ngoài dăm gỗ (từ 2% năm 2022 lên 17% năm 2023). Tuy nhiên, kết quả hoạt động SXKD của năm 2023 chưa đạt kế hoạch đăng ký với Công ty.

7.3 KẾ HOẠCH CỦA CẢNG DUNG QUẤT TRONG NĂM 2024:

Nhận định nguồn hàng chủ lực truyền thống tại khu vực (dăm gỗ và thiết bị dự án) vẫn còn nhiều biến động, phụ thuộc nhiều vào diễn biến thị trường và có thêm một số cảng mới đi vào hoạt động, thị trường hàng hóa bị chia lẻ, đơn vị đánh giá năm 2024 là một năm với nhiều khó khăn và thách thức.

Ngay trong những ngày đầu năm 2024, Ban lãnh đạo Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất bày tỏ quyết tâm tiếp tục nỗ lực khôi phục và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trước mọi diễn biến, cũng như chinh phục những mốc phát triển mới theo mô hình Port-Logistics.

Tiếp tục cải tiến và đầu tư các trang thiết bị xếp dỡ ổn định và hiệu quả, cải tạo và nâng cấp cầu bến, công bố bổ sung Tàu hàng tổng hợp, hàng rời lên đến 70.000DWT, dự kiến hoàn thành và đưa vào khai thác trong đầu Quý II/2024.

Đảm bảo khai thác đa dạng hóa nguồn hàng qua cảng, bù đắp khối lượng hàng sụt giảm truyền thống lâu nay tại khu vực. Cùng với đội ngũ CBCNV chuyên nghiệp và cầu thị, chỉ tiêu đặt ra trong năm 2024 của đơn vị về sản lượng tăng 40%, doanh thu và lợi nhuận trước thuế đặt kế hoạch tăng lần lượt là 46% và 56% so với thực hiện năm 2023.

Tiếp tục tầm nhìn đến năm 2025, mục tiêu cơ bản là Cảng Sinh thái (Eco-Port) đầu tiên tại khu vực miền Trung, góp phần nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, an toàn và tiết kiệm năng lượng.

Trong chương trình Cảng Sinh Thái (Ecoport) này, Cảng Gemadept Dung Quất đã và tiếp tục tập trung phát triển dựa trên tiêu chí về tăng trưởng kinh tế xanh theo một kế hoạch dài hạn. Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV đã nghiêm túc duy trì và cải tiến liên tục theo hệ thống quản lý môi trường, an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp, đảm bảo an ninh cảng biển (HSSE) theo tiêu chuẩn **ISO 45001:2018** và **14001:2015**.

Bên cạnh việc đầu tư các trang thiết bị hiện đại, trong năm 2023, đơn vị liên tục mở các lớp đào tạo nhằm nâng cao kiến thức và ý thức cho người lao động về bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, an toàn trong lao động sản xuất, các chương trình đào tạo ESG, cảng Xanh, **ISO 14064-1:2018**, Kaizen....

Theo đó, Gemadept Dung Quất đã thực hiện đánh giá xác thực kết quả kiểm kê và báo cáo phát thải khí nhà kính năm 2022 và 2023. Đồng thời, Cảng cũng đã công bố đạt tiêu chuẩn Cảng xanh năm 2023 và được tổ chức BSI (Viện tiêu chuẩn Anh) đánh giá độc lập, xác nhận.

Bên cạnh với tiêu chí xanh về môi trường, cùng với các đơn vị thành viên khác của Gemadept trong Kỷ nguyên phát triển năng động, hiệu quả và bền vững, hài hòa các yếu tố kinh doanh với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Công tác CSR đã được chú trọng và phát huy trong năm qua. Đây là bước tiếp theo cho một kế hoạch phát triển bền vững trong tương lai. Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV Công ty sẽ không ngừng phấn đấu duy trì và cải tiến liên tục những thành quả đã đạt được để ngày càng hoàn thiện hơn về chất lượng dịch vụ, tạo uy tín, niềm tin cho các đối tác, khách hàng trong KKT Dung Quất, KKT mở Chu lai cũng như toàn khu vực miền Trung, với phương châm Lợi ích của doanh nghiệp gắn liền với lợi ích của cộng đồng.

CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT DUNG QUẤT **ISO: 45001:2018** **ISO: 14001:2015**



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG LOGISTICS

GEMADEPT CHUNG TAY PHÁT TRIỂN NGÀNH LOGISTICS NƯỚC NHÀ

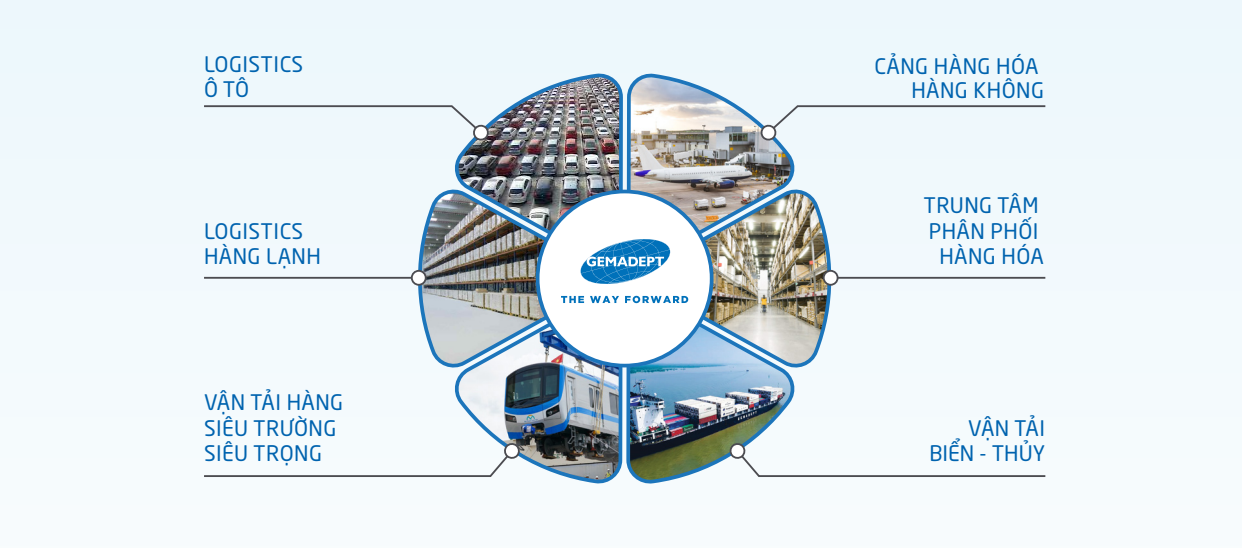
Là doanh nghiệp khai thác Cảng và Logistics hàng đầu Việt Nam, có nền tảng phát triển bền vững, Gemadept luôn ý thức vai trò và trách nhiệm của Công ty trong công cuộc phát triển ngành Logistics nước nhà, trở thành tác nhân tích cực góp phần thúc đẩy dòng chảy lưu thông hàng hóa và tốc độ tăng trưởng kinh tế.

Với nỗ lực không ngừng vì lợi ích của khách hàng và sự phát triển chung của ngành Cảng và Logistics, năm 2023, Gemadept tiếp tục vinh dự được các tổ chức uy tín trao tặng nhiều giải thưởng như “Top 50 công ty niêm yết tốt nhất” do Forbes Việt Nam bình chọn, được Forbes Châu Á vinh danh, Top 50 Công ty lợi nhuận xuất sắc Việt Nam, Top 10 Công ty uy tín ngành Logistics, giải thưởng “PROFIT500 - Top 500 doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam”, v.v... Sự tin tưởng của khách hàng, đối tác, của thị trường và các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước chính là nguồn động lực mạnh mẽ để Gemadept tiếp tục phấn đấu phát triển bền vững, nhân lên giá trị đem đến cho các bên và cống hiến, phụng sự đất nước.

Càng tham gia sâu vào dòng chảy kinh tế, góp phần thúc đẩy tạo ra giá trị gia tăng cho đất nước, Gemadept càng lớn mạnh và chuyên nghiệp. Nỗ lực vượt lên những thách thức, với tầm nhìn trở thành một tập đoàn dẫn đầu Việt Nam về hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics, Gemadept tiếp tục phát triển vững bước và là một trong những doanh nghiệp trụ cột của nền kinh tế quốc gia.

Với chuỗi cung ứng toàn diện trên **6 lĩnh vực khác nhau**, bao gồm: **Cảng hàng hóa hàng không; Trung tâm phân phối hàng hóa; Vận tải hàng siêu trường siêu trọng; Vận tải biển - thủy; Logistics hàng lạnh và Logistics ô tô**; Gemadept cung cấp cho khách hàng các giải pháp vượt trội giúp các doanh nghiệp tiết kiệm thời gian và chi phí logistics.

Bằng kinh nghiệm, sự tận tâm, yêu nghề và năng lực chuyên môn cao, Gemadept tư vấn các giải pháp để thiết kế lại quy hoạch mô hình sản xuất của các doanh nghiệp, từ đó hợp lý hóa chi phí và giảm thiểu lãng phí nguồn lực của các doanh nghiệp khách hàng, đối tác. Bên cạnh đó, Công ty tham gia sâu vào các chương trình phát triển nguồn nhân lực Logistics cao tại Việt Nam, góp phần tích cực vào sự tiến bộ chung của ngành Cảng và Logistics.



1. GEMADEPT LOGISTICS (“GLC”)

1.1. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA GEMADEPT LOGISTICS TRONG NĂM 2023:

Tổng quan thị trường, ngành và tổng kết hoạt động SXKD của GLC trong năm 2023:

a. Tổng quan thị trường:

Về tổng thể, nền kinh tế toàn cầu năm 2023 tiếp tục chịu tác động mạnh từ những bất ổn địa chính trị trên thế giới, chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát và hướng tới tài chính công bền vững; thu hẹp tiêu dùng và sụt giảm lượng đơn hàng xuất khẩu...

Xu hướng phi toàn cầu hoá đang trở lại mạnh mẽ; chính sách bảo hộ của các nước ngày một tăng. Các nước phát triển ngày càng quan tâm nhiều đến các vấn đề an toàn cho người tiêu dùng, phát triển bền vững, chống biến đổi khí hậu sẽ là tiền đề để thiết lập những tiêu chuẩn và quy định mới liên quan đến chuỗi cung ứng, nguyên liệu, lao động, môi trường đối với các sản phẩm nhập khẩu...

Những khó khăn trên không chỉ ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam, mà còn lan rộng đến ngành logistics và đặt ra thách thức lớn cho cộng đồng doanh nghiệp trong ngành.

b. Bức tranh kinh tế ngành logistics năm 2023

Trong khi sản lượng hàng hóa vận chuyển trong nước vẫn có mức tăng trưởng tốt so với cùng kỳ năm trước, hàng hóa vận chuyển ngoài nước đã có những dấu hiệu chững lại với mức tăng trưởng tương đối thấp do hệ quả của việc sụt giảm đơn hàng xuất khẩu của những ngành hàng chủ lực của Việt Nam.

Ngành logistics gắn liền với các hoạt động sản xuất, phân phối và tiêu thụ hàng hóa trong nước và thế giới. Khi những yếu tố bất lợi cho nền kinh tế hiện hữu, nền kinh tế tăng trưởng chững lại. Đây là yếu tố tiêu cực có tác động nhanh nhất tới hoạt động logistics quốc tế.

Tình hình khó khăn trên đã tác động rõ nét đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của GLC, các khách hàng XNK có sản lượng giảm đáng kể, mặt hàng đồ gỗ xuất khẩu giảm lưu kho 30-35%, hàng tiêu dùng trong nước bán chậm dẫn đến lưu kho kém...

Thêm vào đó, sự cạnh tranh về giá lẫn dịch vụ diễn ra ngày càng gay gắt khi ngày càng nhiều doanh nghiệp nước ngoài tham gia vào thị trường. Ngoài ra, với sự phát triển của các sàn thương mại điện tử, các doanh nghiệp này mở rộng hệ sinh thái, tham gia vào thị trường logistics, tự chủ hoạt động giao hàng của doanh nghiệp, tạo ra các áp lực tối ưu chi phí, tận dụng lợi thế theo quy mô, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tự động hóa và chuyển đổi số.

Đối với các yếu tố tác động đến chi phí của doanh nghiệp: Xu hướng tăng giá của bất động sản công nghiệp, điều chỉnh lương cơ bản cho người lao động, chi phí nhiên liệu và các chi phí đầu vào tiếp tục tăng là một điểm khó cho các doanh nghiệp logistics. Trong khi đó, khách hàng cần có các phương án linh hoạt, dự

phòng rủi ro đảm bảo không đứt gãy chuỗi cung ứng. Xu hướng vận chuyển, logistics, chuỗi cung ứng trên nền tảng số cũng đặt ra thách thức cho các doanh nghiệp logistics đầu tư vào công nghệ.

Thị trường cạnh tranh dần trở thành sân chơi bình đẳng cho các doanh nghiệp có khả năng chống đỡ trước suy thoái, năng lực về tài chính, dòng tiền, năng lực cải tiến để có giải pháp ngày càng tốt hơn cho khách hàng.

c) Tổng kết hoạt động SXKD của GLC trong năm 2023

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 được đơn vị xây dựng dựa trên những động lực của năm 2022 và những kỳ vọng về sự phục hồi nền kinh tế vĩ mô; kết quả sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm là khả quan, tăng trưởng vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên nhu cầu hàng hóa bắt đầu sụt giảm mạnh từ Quý 3, doanh thu giảm sâu, các tín hiệu từ thị trường và dự báo sản lượng của khách hàng thường xuyên không chính xác gây khó khăn cho việc sắp xếp nguồn lực vận hành. Do nhu cầu hàng hóa tăng mạnh trước kỳ nghỉ tết Nguyên Đán đã giúp tình hình sản xuất kinh doanh dần phục hồi và tăng mạnh trong tháng 12.

Trong bối cảnh khó khăn của thị trường, khi sản lượng khách hàng đồng loạt giảm mạnh, việc mở rộng kinh doanh đối mặt với nhiều thách thức, Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV GLC đã đoàn kết, nhất trí cùng nhau vượt qua thách thức, tận dụng tối đa các nội lực sẵn có và khai thác mọi cơ hội trên thị trường; chủ động và linh hoạt đưa ra các biện pháp, giải pháp mới để tối ưu sản xuất, đặt trọng tâm vào quản lý chi phí hiệu quả, giảm lãng phí.

Mạnh mẽ vượt lên những thách thức, kết quả chung đạt được tương đối khả quan, GLC đã hoàn thành 95% kế hoạch lợi nhuận trước thuế của năm 2023 và ghi nhận 4 năm liên tiếp hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế 2020, 2021, 2022 & 2023.

1.2. PHÂN TÍCH VỀ DOANH THU, LỢI NHUẬN, CHI PHÍ

Kết quả kinh doanh

- Tổng kết năm 2023, GLC chưa đạt về doanh thu, tương đương 80% so với thực hiện năm 2022. Tuy nhiên, lợi nhuận đạt 106% so với cùng kỳ.
- Dịch vụ kho bãi và vận tải vẫn là hai mảng kinh doanh cốt lõi, chiếm 88% tổng doanh thu của GLC.
- Kết quả này phản ánh nỗ lực rất lớn của Đơn vị nhằm tối ưu chi phí và hiệu quả hoạt động để đảm bảo lợi nhuận trong lúc doanh thu sụt giảm theo tình hình chung của thị trường.
- Cụ thể, GLC đã tập trung và quyết liệt trong công tác kiểm soát chặt chẽ chi phí, quản trị dòng tiền; chủ động nghiên cứu tìm hiểu nhu cầu hàng hóa, thị trường để tìm kiếm thêm khách hàng tăng doanh thu; linh hoạt thực hiện các biện pháp ứng phó với khủng hoảng để có giải pháp khai thác kinh doanh phù hợp, kịp thời và tối ưu; các dự án mới đều triển khai, vận hành ổn định và đem lại hiệu quả cao.
- GLC tiếp tục duy trì vị thế nhiều năm liền nằm trong 3 doanh nghiệp Logistics uy tín hàng đầu thị trường (Top 10 doanh nghiệp Logistics uy tín Việt Nam 2023).

Khách hàng mới

Trong năm qua, Đơn vị đã thành công duy trì sự ủng hộ của các khách hàng hiện hữu, đồng thời mở rộng mạng lưới khách hàng với hàng chục khách hàng mới, là những doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam và những tên tuổi, thương hiệu toàn cầu.

Mạng lưới kho, trung tâm phân phối và dịch vụ vận tải:

- Năm 2023, GLC tiếp tục mở rộng thêm hàng nghìn m2 kho, trung tâm phân phối và tăng cường dịch vụ “Inhouse Logistics”, cung cấp các giải pháp Logistics tích hợp, cạnh tranh cho các khách hàng.
- Cung cấp giải pháp dịch vụ vận chuyển mùa cao điểm với số lượng xe lớn, tăng cường sản lượng và tuyến vận tải, mở rộng dịch vụ vận tải + hải quan cho các khách hàng...



1.3. NHẬN ĐỊNH VỀ NĂM 2024:

Nhận định thị trường

Tốc độ tăng trưởng thị trường Logistics Việt Nam bình quân hàng năm từ 14-16%, tỷ lệ doanh nghiệp thuê ngoài dịch vụ Logistics đạt khoảng 60-70%, đóng góp khoảng 4-5% GDP.

Năm 2024, dự báo nền kinh tế thế giới sẽ từng bước phục hồi, dù tốc độ còn chậm. Ngay trong những ngày đầu năm 2024, quy mô xuất nhập khẩu của Việt Nam đang tăng trở lại. Đây là cơ hội để các doanh nghiệp dịch vụ logistics tìm lại đơn hàng, phục hồi kinh doanh.

Định hướng và các Mục tiêu phát triển của GLC

Định hướng chung: Tập trung vào Phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi; Phát huy hiệu quả; Giữ chân khách hàng; Đổi mới và Khả năng thích ứng

- Phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi: Liên tục đổi mới và cải tiến dịch vụ để luôn phù hợp và cạnh tranh. Xác định các lĩnh vực cần cải thiện hoặc các cơ hội mới để mở rộng.
- Giữ chân và phát triển thêm khách hàng: Ưu tiên sự hài lòng và giữ chân khách hàng. Nâng cao dịch vụ khách hàng, mang lại lợi ích giá trị gia tăng. Tập trung vào việc xây dựng mối quan hệ lâu dài.
- Tối ưu hóa chi phí: Hợp lý hóa các quy trình, đàm phán các giao dịch tốt hơn với nhà cung cấp và tối ưu hóa việc phân bổ nguồn lực.
- Đẩy mạnh số hóa: Tăng cường các giải pháp Logistics thông minh, ứng dụng Robotics & Internet vạn vật trong vận hành và quản lý.
- Logistics Xanh: Nghiên cứu và phát triển các Mục tiêu Logistics Xanh. Thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong kho, tối ưu hóa các tuyến đường vận chuyển để giảm thiểu mức tiêu thụ nhiên liệu và khí thải.
- Quản lý rủi ro và lập kế hoạch dự phòng: Xác định các rủi ro tiềm ẩn và xây dựng các kế hoạch dự phòng để giảm thiểu tác động. Theo dõi xu hướng thị trường và điều chỉnh chiến lược phù hợp, linh hoạt.

Kế hoạch mở rộng trong năm 2024:

- kế hoạch đầu tư thêm DC tại Bình Dương để chủ động phát triển kinh doanh và tăng lợi thế cạnh tranh.
- Đầu tư công nghệ hiện đại để đẩy nhanh chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển B2B2C.



2. VẬN TẢI CONTAINER QUỐC TẾ VÀ NỘI THỦY

2.1. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA GEMADEPT SHIPPING (GSC) TRONG NĂM 2023:

Tình hình thị trường các tuyến GSC có tàu khai thác:

Khủng hoảng kinh tế toàn cầu, lạm phát, nhu cầu tiêu dùng giảm, chiến tranh Nga- Ukraine, cuộc chiến Israel – Hamas đã ảnh hưởng đến vận tải biển quốc tế chưa đạt mức hồi phục. Trong phần lớn thời gian của năm 2023, ngành vận tải biển đối mặt với thị trường diễn biến khó lường, nhiều tàu lớn phải cắt giảm tuyến chuyển và cơ cấu tuyến chuyển. Hệ quả của việc nhu cầu vận tải biển toàn cầu suy yếu trong khi nguồn cung tăng, giá cước vận tải container đường biển cũng giảm mạnh so với năm 2022.

Đối với thị trường vận tải Việt Nam cũng không thể tránh khỏi sự ảnh hưởng chung của vận tải thế giới. Sản lượng hàng hóa thông qua các cảng giảm mạnh trong Quý 1 và 2, và bắt đầu phục hồi vào Quý 3.

•**Tuyến nội địa:**
Thị trường vận tải nội địa chịu ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu và chính sách giãn cách của Trung Quốc. Giá cước vận chuyển nội địa tiếp tục điều chỉnh giảm từ cuối năm 2022 và tiếp tục sang năm 2023. Hàng mùa vụ cho thị trường nội địa yếu hơn cùng kỳ các năm. Hàng nông sản xuất khẩu chính ngạch thay vì xuất tiểu ngạch. Thị trường nội địa dư thừa trọng tải khi tàu cho thuê trả về. Giá cước vận tải nội địa giảm sâu để duy trì nguồn khách hàng.

•**Tuyến Cambodia:**
Sản lượng toàn thị trường tiếp tục đà sụt giảm do nguồn hàng từ Cambodia xuất đi châu Âu, Mỹ quá cảnh tại Cái Mép giảm sút mạnh. Do suy thoái kinh tế, cầu giảm, dư thừa trọng tải sà lan nên giá cước cũng điều chỉnh giảm mạnh.

•**Tuyến Cần Thơ:**
Hàng hoá, giá cả cũng được điều chỉnh theo xu hướng chung của thị trường

•**Tuyến NVOCC:**
Hãng tàu dư thừa tải trọng & thường xuyên tái cấu trúc vì nhu cầu giảm. Hai tuyến chính là Singapore và Port K’lang vẫn tiếp tục bị cạnh tranh gay gắt. Giá thị trường giảm mạnh so với mức giá năm 2022.

•**GSC Cambodia:**
Theo xu hướng chung của suy thoái kinh tế, lượng hàng hóa giảm mạnh, cạnh tranh khốc liệt hơn và giá cước giảm sâu.

Kết quả hoạt động 2023:

Với những tác động bất lợi từ thị trường chung và tình hình kinh tế toàn cầu, nhu cầu sụt giảm trong khi trọng tải dư thừa, giá cước giảm sâu, ảnh hưởng rất lớn đến ngành vận tải biển thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, GSC chỉ đạt mức sản lượng tương đương 91% so với thực hiện năm 2022 và không hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch về cả doanh thu và lợi nhuận.

Trừ tuyến trucking là đạt được kế hoạch đề ra do kiểm soát tốt chi phí khai thác đội xe và nhà thầu, tăng trưởng lượng hàng ngoài bên cạnh hàng nội địa thuần của GSC, thì hầu hết các tuyến đều không đạt kế hoạch đề ra trong năm.



2.2 NHẬN ĐỊNH VỀ NĂM 2024:

Tình hình năm 2024 dự kiến thị trường trọng tải dư thừa sẽ tiếp tục tăng, đặc biệt là với việc giao nhiều tàu mới. Trong khi đó, nhu cầu tiêu dùng vẫn chưa phục hồi do áp lực từ tình hình lạm phát, tăng lãi suất, và sự chuyển đổi của người tiêu dùng từ hàng hóa sang dịch vụ; Nợ tín dụng tăng cao và các lo ngại về suy thoái kinh tế cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến cầu.

Do đó, các chuyên gia dự báo cung vẫn sẽ vượt cầu trong năm 2024, kéo theo giảm giá cước và cạnh tranh khốc liệt. Rủi ro “đứt gãy” tuyến hải hành tăng lên do các điểm tắc nghẽn quốc tế như Biển Đen, eo biển Đài Loan, kênh đào Suez và kênh đào Panama đang gặp phải những khó khăn và xung đột chính trị.

Trước các thách thức này, GSC đặt mục tiêu cao nhất là phải hoạt động hiệu quả, với việc duy trì hiệu quả các dịch vụ hiện hữu, phát triển thêm dịch vụ, tuyến mới nếu có điều kiện thị trường thuận lợi; tăng cường hoạt động trucking, hàng door, tìm kiếm các đối tác hợp tác, cấu trúc nhân sự, chuyển tuyến hợp lý, kiểm soát tốt chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ, duy trì tốt chuỗi kết nối với hệ sinh thái Gemadept.

3. VẬN TẢI HÀNG SIÊU TRƯỜNG SIÊU TRỌNG

Về lĩnh vực vận tải hàng siêu trường siêu trọng của Gemadept:

Nằm trong Top 2 nhà cung cấp giải pháp vận tải hàng siêu trường siêu trọng tại Việt Nam, Gemadept đã và đang tham gia vào những công trình trọng điểm quốc gia cũng như phục vụ các công trình tại các quốc gia lân cận với những dự án thủy điện, nhiệt điện, phong điện, nhà máy xi-măng, lọc dầu, thép...

Vận dụng trang thiết bị và công nghệ tối tân, cùng với đội ngũ chuyên gia lành nghề, kinh nghiệm, Gemadept đảm nhiệm việc vận chuyển các kiện hàng nặng lên đến hàng nghìn tấn qua các địa hình khó khăn, hiểm trở theo yêu cầu của khách hàng.

Gemadept luôn chú trọng đến việc cung cấp các giải pháp hiệu quả nhất cho từng dự án, đảm bảo an toàn, đúng tiến độ và tiết kiệm chi phí, được các đối tác, khách hàng đánh giá cao và đặc biệt tin tưởng, đồng hành.

Về tình hình thị trường và hoạt động năm 2023:

Hầu hết các dự án điện gió, điện mặt trời được thực hiện dồn dập trong các năm 2021-2022. Đến năm 2023 chủ yếu bước vào giai đoạn thanh quyết toán, rà soát các vấn đề phát sinh trong quá trình vận tải, giao nhận hàng siêu trường siêu trọng nhiều khó khăn trong giai đoạn bùng phát dịch bệnh Covid-19.

- Cho tới nay chính chủ cũng vẫn đang xử lý các dự án tồn đọng; Các chủ đầu tư gặp khó khăn trong các thủ tục, thuê đất, giải phóng mặt bằng; Nhiều nhà đầu tư nước ngoài rút khỏi thị trường; Các dự án mới đóng băng...
- Đối diện với những thách thức này, trong năm 2023, đơn vị Vận tải siêu trường siêu trọng chủ yếu duy trì các dịch vụ cộng thêm: tạm xuất tải nhập hàng thay thế, hư hỏng, phụ tùng...
- Điện Văn Phong vẫn nổi bật trong năm 2023, tiếp tục nhập hàng phụ tùng.
- Giai đoạn cuối năm, Đơn vị đồng thời thực hiện vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng bằng sà lan cho doanh nghiệp đối tác.



4. ĐẠI LÝ TÀU BIỂN

Kết quả hoạt động 2023:

Đại lý tàu biển là dịch vụ truyền thống của Gemadept từ những ngày đầu khởi nghiệp. Với sự chuyên nghiệp và đội ngũ nhân viên mẫn cán, dịch vụ Đại lý tàu của Gemadept vẫn tiếp tục khẳng định vị thế trong ngành. Hiện nay, các hãng tàu và chủ tàu lớn trên thế giới như Cosco, CMA-CGM, HMM, Sinokor, 'K'line, X-press Feeders, NS United và các doanh nghiệp khác vẫn đang ủng hộ và tin dùng dịch vụ Đại lý tàu biển của Gemadept. Thị trường đại lý tàu biển gặp nhiều biến động trong những năm qua do sự hình thành nhiều các công ty Đại lý lớn nhỏ và tình trạng cạnh tranh gay gắt diễn ra trên diện rộng. Tuy nhiên, vượt lên những thách thức đó, bộ phận Đại lý của Công ty vẫn tích cực khai thác tốt dịch vụ truyền thống và chủ động tiếp cận với những cơ hội mới trên thị trường. Năm 2023, bộ phận Đại lý đã hoàn thành xuất sắc 573 chuyến tàu hoạt động thông suốt trong cảng và cập, rời cảng đúng kế hoạch. Bên cạnh việc thị trường cạnh tranh gay gắt, các hãng tàu liên tục tinh giảm số lượng tàu để phù hợp với nhu cầu của thị trường và để cắt giảm chi phí. Đối với tàu hàng rời, do nguồn cung tàu chở hàng tăng lên so với nhu cầu vận chuyển, các chủ hàng hiện đang chiếm ưu thế trong việc chỉ định đại lý.

Kế hoạch hoạt động 2024:

Trong năm 2024, bộ phận Đại lý tiếp tục khai thác tốt và tìm kiếm cơ hội phục vụ các dịch vụ mới cho khách hàng hiện hữu, đồng thời nỗ lực không ngừng trong việc tìm khách hàng mới mang lại tăng trưởng tốt về doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Bộ phận Đại lý tiếp tục linh hoạt, đẩy mạnh công tác tiếp thị qua nhiều kênh và tự thực hiện phần lớn các dịch vụ phụ nhằm tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận một cách hiệu quả nhất.



5. ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ ĐỘI TÀU

Nhận định tình hình thị trường chung

Thị trường vận tải container năm 2023 vẫn chịu áp lực trong bối cảnh nguồn cung tăng trưởng nhanh chóng, sau sự điều chỉnh đáng kể về giá cước trong nửa cuối năm 2022 xuống mức 'bình thường' hơn sau mức cao nhất của năm 2021-2022. Giá cước vận tải vẫn ở mức 'trước Covid' nhưng đã thấy một số mức tăng gần đây, trong khi giá thuê tàu đã giảm hơn nữa, nhưng nhìn chung vẫn cao hơn mức năm 2019. Việc tiếp tục giảm nhẹ có thể sẽ diễn ra khi tốc độ tăng trưởng công suất tiếp tục tăng tốc vào năm 2024. Trong khi đó, sau các cuộc tấn công gần đây nhằm vào các tàu ở Biển Đỏ và Vịnh Aden, các nhà khai thác tàu container lớn đã thông báo rằng họ sẽ tạm dừng quá cảnh qua khu vực. Khả năng định tuyến lại qua Mũi Hảo Vọng có thể có tác động đáng kể đến công suất cung-cầu và sẽ cần được kiểm soát sát chặt chẽ.

Nhìn chung, môi trường vận tải hàng hóa container vẫn còn nhiều thách thức trong bối cảnh áp lực nguồn cung lớn, tuy nhiên, giá cước đã tăng khiêm tốn trong những tháng gần đây do GRI và một loạt phụ phí bổ sung đã được công bố (ví dụ: liên quan đến ETS của EU, Kênh đào Panama, rủi ro chiến tranh, etc.). Năm 2024 dự báo mức tăng trưởng 3,7% tính theo TEU với sự phục hồi nhẹ trên một số tuyến thương mại và hỗ trợ từ sự tăng trưởng liên tục ở các tuyến khác. Tuy nhiên, những “điểm yếu” về kinh tế và rủi ro địa chính trị vẫn còn đó. Việc kéo dài thời gian định tuyến lại khỏi Biển Đỏ/Suez sẽ có tác động đáng kể đến nhu cầu. Dự kiến, thị trường vận tải hàng hóa và thuê tàu container sẽ tiếp tục giảm thêm nữa cho đến năm 2024. Thị trường container sẵn sàng cho một sự thay đổi đáng chú ý về động lực khi lượng giao hàng đóng mới tăng đáng kể. Kịch bản này cho thấy khả năng xảy ra sự điều chỉnh đáng kể về các động lực cơ bản, đặc biệt liên quan đến tình trạng dư thừa công suất và các quy định về môi trường đang thay đổi. Số lượng giao hàng kỷ lục đã dẫn đến tăng trưởng đội tàu 8% vào năm 2023 và dự kiến mức tăng trưởng ~ 7% vào năm 2024. Sẽ là thách thức ngày càng tăng để quản lý năng lực trong bối cảnh áp lực nguồn cung lớn như vậy. Việc giảm tốc độ tàu hơn nữa có thể giúp hấp thụ một phần công suất dư thừa; tốc độ trung bình (tính theo TEU) đã giảm 3,5% trong đầu năm nay so với mức trung bình năm 2022. Các hạn chế mới về Kênh đào Panama cuối cùng có thể gây ra nhiều tác động khác nhau đến nhu cầu tàu thuyền, trong khi việc kéo dài thời gian định tuyến lại tàu khỏi Suez sẽ nhìn thấy mặt tích cực. Năm 2025 được nhận định sẽ là một năm đầy thách thức đối với thị trường vận tải container. Tuy nhiên, năm 2025 được dự đoán là một năm 'bình thường' hơn đối với tăng trưởng thương mại container sau một thời gian biến động, với mức tăng trưởng dự kiến là khoảng 3% và việc giảm thêm tốc độ tàu có thể giảm nhẹ một số áp lực cung cấp (nỗ lực cắt giảm khí thải và chính sách xanh tiếp tục hỗ trợ), giúp thị trường có khả năng đạt đến 'sàn' khi những cơn gió ngược kinh tế vĩ mô giảm bớt. Hoạt động quản lý tàu của Gemadept Hiện tại, Gemadept sở hữu và khai thác 4 tàu biển. Các tàu đều được trang bị các thiết bị tốt, mức tiêu hao nhiên liệu hiệu quả, đáp ứng được sức chuyên chở, có khả năng cạnh tranh cao. Trong năm 2023 vừa qua, các tàu của Gemadept vẫn được khai thác liên tục, với các hợp đồng cho thuê tàu dài hạn Pride Pacific, Green Pacific, Pacific Grace đáp ứng kịp thời nhu cầu vận chuyển hàng hóa, thỏa mãn với sự hài lòng của khách hàng, người thuê tàu và đóng góp một phần không nhỏ vào doanh thu của Công ty. Về doanh thu: Đã duy trì và hoàn thành được các hợp đồng cho thuê định hạn. Về kĩ thuật: Nhằm đáp ứng các quy định về môi trường có hiệu lực trong năm 2023, Công ty đã thực hiện lắp đặt Hệ thống Ballast, tính toán EEXI và lắp đặt hệ thống “EPL control” kiểm soát máy chính để đạt kết quả tốt các chỉ số về môi trường. Về an toàn: Tiếp tục cải tiến các quy trình quản lý an toàn trong năm 2024. Về công tác quản lý: Đã triển khai hệ thống GPMS (hệ thống quản lý tàu bờ) lên các tàu chạy tuyến nội địa để từng bước số hóa công tác quản lý theo định hướng đã đề ra. Hệ thống tài liệu, quy trình, biểu mẫu đang được từng bước số hóa để nâng cao năng lực quản lý tại hai đầu Tp.HCM và Hải Phòng. Ngoài đội tàu biển, Gemadept đồng thời sở hữu đội tàu sông hoạt động tuyến nội thủy và tuyến Cambodia. Công ty tiếp tục đầu tư, đóng mới tàu sông hàng năm, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, kết nối nguồn hàng trong hệ thống cảng của Gemadept, đặc biệt với cảng nước sâu Gemalink. Trong lúc tình hình kinh tế thế giới còn nhiều biến động và dự đoán tiếp tục thách thức trong năm 2024, với năng lực, kinh nghiệm quản lí và định hướng phát triển phù hợp, cùng với việc sở hữu đội tàu sông, tàu biển hùng hậu, Gemadept tiếp tục nỗ lực cao nhất vượt qua những “cơn sóng ngược”, giữ vững hoạt động và thông suốt dịch vụ cho các khách hàng, đối tác. Đội ngũ quản lí luôn theo sát từng con tàu, theo dõi liên tục từng chuyến, tuyến, kịp thời có những đề xuất trong công tác quản lí tàu, nâng cao tinh thần trách nhiệm từ cán bộ văn phòng đến từng thuyền viên

6. CẢNG HÀNG HÓA HÀNG KHÔNG SCSC

Chấp cánh cho những ước mơ của Người Việt

Từ năm 2010, tiếp bước những câu chuyện tiên phong, Gemadept trở thành doanh nghiệp cổ phần đầu tiên tại Việt Nam tham gia sở hữu và khai thác Cảng hàng hóa hàng không. SCSC tự hào cung cấp cho thị trường một Cảng hàng hóa hàng không kiểu mẫu theo tiêu chuẩn quốc tế ngay tại cửa ngõ Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, đáp ứng được các yêu cầu khắt khe nhất của ngành hàng không và của các khách hàng là các hãng hàng không trên toàn thế giới.

Đến cuối năm 2023, SCSC đang phục vụ 46 hãng hàng không hàng đầu thế giới và khu vực có đường bay đến Việt Nam. SCSC luôn là sự lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không tại Việt Nam.

Cảng hàng hóa hàng không SCSC, tọa lạc tại phía Tây Nam ga hành khách – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, là thành viên chính thức của Hội đồng phục vụ mặt đất (IGHC) trực thuộc Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IATA), đạt được chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng an toàn trong khai thác dịch vụ mặt đất ISAGO của IATA, chứng nhận TAPA A của Hiệp hội bảo vệ tài sản vận chuyển và chứng nhận về yêu cầu an ninh hàng hoá vào châu Âu RA3. Tất cả minh chứng cho tinh thần nỗ lực, không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ của SCSC nhằm đảm bảo an toàn và an

ninh trong hoạt động phục vụ hàng hóa, cung ứng tới khách hàng những dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh nhất.

6.1 TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

Theo báo cáo của Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA): Phần lớn ngành hàng không toàn cầu đã phục hồi sau đại dịch COVID-19 với nhu cầu bay bùng nổ trên khắp các khu vực Bắc Mỹ, Châu Âu và Trung Đông. Lĩnh vực hàng không đã có lãi trở lại năm 2023 với lợi nhuận ròng dự kiến đạt 23,3 tỷ USD.

Tuy nhiên, IATA cũng cảnh báo tình trạng bất ổn toàn cầu, như tình hình chiến tranh tại Trung Đông và Ukraine có thể tác động tiêu cực đến lĩnh vực này, đặc biệt khi chúng tiếp tục đẩy giá dầu tăng. Giá nhiên liệu máy bay dự kiến sẽ chiếm tới 31% tổng chi phí vận hành của các hãng hàng không.

Riêng Việt Nam, với việc kiên trì triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Chính phủ về chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là thúc đẩy đầu tư công, năm 2023 kinh tế Việt Nam tiếp tục xu hướng phục hồi, vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo và là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới.

Tổng sản lượng hàng hoá SCSC phục vụ trong năm 2023 là 189.730 tấn, đạt 104,2% so với kế hoạch, trong đó hàng hóa quốc tế tăng 3,8%, hàng hóa quốc nội tăng 5,4% so với kế hoạch. Doanh thu đạt 793,4 tỷ đồng, tăng 1,7% so với kế hoạch và lợi nhuận trước thuế đạt 568,6 tỷ đồng, tăng 1,5% so với kế hoạch.

Những yếu tố chính tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của SCSC:

- Cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine, giữa Israel và lực lượng Hamas, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, làm biến động thị trường tài chính và giá cả hàng hóa toàn cầu như năng lượng và lương thực.
- Kinh tế Trung Quốc tiếp tục gây thất vọng do mất đà phục hồi và đang giảm tốc.



Trong bối cảnh không thuận lợi đó, SCSC vẫn nỗ lực tối đa để hoàn thành kế hoạch năm 2023 mà ĐHCĐ đề ra. Đạt được thành tích trên là nhờ các yếu tố sau:

- SCSC đã ký thêm hợp đồng với 03 hãng hàng không mới và tiếp tục gia hạn hợp đồng với 04 hãng hàng không hiện hữu.
- Tăng doanh thu tài chính nhờ tiền gửi tiết kiệm với lãi suất cao.
- Thực hiện chính sách kiểm soát chi phí chặt chẽ, quản lý hiệu quả nguồn nhân lực và chuyển đổi số trong quản lý hành chính và tài chính.

Năm 2023, SCSC vinh dự được Forbes VN bình chọn lần thứ 3 là một trong 50 Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất năm 2023. SCSC đã và đang là một trong những “Ngôi sao” sáng góp phần đưa Kinh tế Việt Nam trở thành ‘Ngôi sao sáng nhất’ của khu vực và thế giới về tốc độ tăng trưởng và tiềm năng phát triển.

Hướng đến tương lai, SCSC không ngừng góp phần phát triển chuỗi vận tải đa phương thức tại Việt Nam, sẵn sàng đón bắt những cơ hội tăng trưởng từ các Hiệp định thương mại tự do EVFTA, CPTPP, v.v. cũng như cải thiện trang thiết bị và chất lượng dịch vụ tối ưu để mang đến cho khách hàng những trải nghiệm tốt nhất.

6.2 TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG TRONG NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA SCSC:

Nền kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2024 được dự báo còn nhiều khó khăn, bất ổn: Cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine vẫn kéo dài chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, chiến tranh Trung Đông giữa Israel và lực lượng Hamas..., kinh tế Trung Quốc tiếp tục giảm tốc và Chính phủ chưa có phương hướng hiệu quả vực dậy nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới.

Những diễn biến mới nhất ở Biển Đỏ đã gây tác động xấu đối với ngành vận tải biển thế giới cũng như ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam, trực tiếp nhất là với khu vực châu Âu và Bắc Mỹ. Tuy nhiên, ngành vận tải hàng không có thể được hưởng lợi khi một phần lượng hàng hóa XNK phải chuyển từ vận tải biển sang vận chuyển theo đường hàng không.

6.3 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRONG THỜI GIAN TỚI:

1.1. Các mục tiêu chính của Công ty:

- Trở thành một nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu trong khu vực. Là lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng tại Việt Nam.
- Hoạt động kinh doanh hiệu quả, tăng trưởng bền vững, mang lại lợi nhuận tối đa cho cổ đông và Công ty, đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, đối tác.
- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị, xây dựng môi trường làm việc tốt và nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

1.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện tài chính, nhân lực để tham gia đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa hàng không tại sân bay Quốc tế Long Thành.
- Triển khai kế hoạch M&A đầu tư vào doanh nghiệp cùng ngành.
- Triển khai thủ tục đầu tư xây dựng Toà nhà văn phòng SCSC-2.
- Hoàn thành đầu tư thiết bị nâng công suất Nhà Ga hàng hóa lên 350.000 tấn/năm của giai đoạn 2.

1.3. Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Công ty luôn tuân thủ các quy định về môi trường như xử lý nước thải, nguồn vật liệu xả thải... và thực hiện theo đúng qui định của cơ quan chức năng.
- Từ năm 2020, Công ty đã sử dụng điện năng lượng mặt trời - năng lượng xanh, sạch để góp phần giảm tác động đến môi trường.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư và mua sắm thiết bị sử dụng năng lượng sạch.
- Tích cực đóng góp và chung tay chia sẻ với cộng đồng, xã hội.

7. MEKONG LOGISTICS

Mekong Logistics (“MKL”) là kho lạnh đơn hiện đại có quy mô lớn hàng đầu khu vực Đông Nam Á. Đây là liên doanh giữa Gemadept và Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

Dự án có quy mô 15 ha, trong đó, kho lạnh - phục vụ hàng thủy hải sản, thực phẩm, nguyên vật liệu bảo quản lạnh - được thiết kế với diện tích 4,8 ha và có sức chứa lên đến 50.000 pallet. Kho lạnh Mekong Logistics được đầu tư với công nghệ tiên tiến; được thiết kế bằng các giải pháp tối ưu, có tính năng ít tiêu tốn năng lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất về bảo quản thủy sản đông lạnh.

Mekong Logistics có vị trí thuận lợi kết nối giao thông về cả đường bộ lẫn đường thủy, cùng với luồng sông Hậu được nạo vét cho phép tiếp nhận tàu trọng tải đến 20.000 DWT.

Với sự ra đời của Mekong Logistics – trung tâm kho lạnh đơn lớn nhất khu vực, Gemadept một lần nữa tiến xa hơn về khu vực miền Tây, thúc đẩy dòng chảy kinh tế, tăng cường giao thương giữa khu vực phủ sa nhiều tiềm năng này với phần còn lại của Việt Nam và kết nối với thế giới.

Vùng châu thổ Cửu Long được mệnh danh là vựa lúa, vựa thủy sản, trái cây lớn nhất cả nước, các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản đóng góp chủ lực vào kim ngạch xuất khẩu quốc gia.

KHO LẠNH ĐƠN
QUY MÔ HÀNG ĐẦU
ĐÔNG NAM Á



7. MEKONG LOGISTICS (tiếp theo)

7.1 TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA MEKONG LOGISTICS TRONG NĂM 2023:

Trong 7 tháng đầu năm 2023, xảy ra tình trạng thiếu hụt đơn hàng thủy hải sản, tồn kho tại MKL tăng cao, Sản lượng hàng của MP giảm 15% do kho lạnh mới được đưa vào hoạt động từ tháng 8/2023, nhiều yếu tố khách quan khó lường.

Xuất khẩu thủy sản cả nước năm 2023 đạt khoảng 9-10 tỷ USD, nhu cầu của khách hàng đối với các sản phẩm hải sản đắt tiền như tôm giá trị cao. Những tác động tiêu cực chủ yếu đến từ chiến tranh giữa Nga – Ukraine, tồn kho thủy sản trên thế giới tăng mạnh, lạm phát cao và sự cạnh tranh trên thị trường.

Tuy nhiên, đến 5 tháng cuối năm, tình thế đã xoay chiều. Xuất khẩu thủy sản 5 tháng cuối năm 2023 có dấu hiệu phục hồi tích cực. Lạm phát hạ nhiệt, lượng hàng tồn kho giảm và nhu cầu tiêu dùng dịp lễ, Tết cuối năm tăng cao. Nhu cầu tiêu dùng của Mỹ, EU và Trung Quốc có dấu hiệu tăng trưởng trở lại.

Mặc dù tình hình suy thoái kinh tế, doanh nghiệp giảm sản xuất, nhưng MKL đã không ngừng nỗ lực để giữ chân khách hàng, đặc biệt các khách hàng lớn và khách hàng cũ quay lại ủng hộ dịch vụ.

Tiết kiệm chi phí sử dụng điện, thay thế bằng năng lượng mặt trời.

Về kết quả kinh doanh năm 2023, Doanh thu tăng 06% so với kế hoạch và Lợi nhuận tăng 15% so với kế hoạch.

Cắt giảm chi phí – cải tiến công tác nhân sự:

- Luôn cải tiến công tác quản lý để tăng năng suất, tăng thu nhập cho người lao động và giảm chi phí nhân rỗi.
- Tự sửa chữa pallet. Bảo trì thiết bị tốt, cắt giảm chi phí sửa chữa.

Sử dụng dịch vụ nội bộ.

- Phối hợp tốt trong các lĩnh vực mua sắm, kỹ thuật, vận tải, khoa học, công nghệ, CNTT...

Cải tiến quy trình sản xuất/ Ứng dụng CNTT/ Phát triển thương hiệu.

- Chú trọng vận hành xuất sắc từng bộ phận để nâng cao hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.
- Chú trọng chất lượng dịch vụ, không ngừng xây dựng thương hiệu.

7.2 KẾ HOẠCH CỦA MEKONG LOGISTICS TRONG NĂM 2024:

- Mở dịch vụ sà lan
- Tăng trưởng LNTT từ các hoạt động SXKD.
- Rà soát, tập trung vào cắt giảm chi phí.
- Rút ngắn số ngày thu nợ bình quân.
- Giảm tối đa nợ quá hạn.
- Dồn hàng, tắt điện kho vào những tháng thấp điểm.
- Không ngừng tìm cách nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận Vận tải.
- Đảm bảo tăng % LNTT thực hiện/DT từ các hoạt động SXKD.
- Đảm bảo giữ chân những khách hàng chiếm 70% doanh thu của năm 2023.
- Tăng doanh thu của những khách hàng chiếm 70% tổng doanh thu của năm 2024 so với năm 2023.
- Sales hàng để lấp đầy kho.
- Tập trung đa dạng hoá khách hàng, loại hàng.



8. TRUNG TÂM TIẾP VẬN XE Ô TÔ K'LINE – GEMADEPT (KGL)

"K"line Nhật Bản và Gemadept là đối tác chiến lược trong nhiều năm qua. Tiếp tục phát triển mối quan hệ chặt chẽ giữa hai bên, Liên doanh "K"line – Gemadept Logistics (KGL) được thành lập năm 2014, thừa hưởng thế mạnh của cả hai bên, với bề dày kinh nghiệm hàng trăm năm của "K"line Nhật Bản và với vị thế nhà Khai thác cảng – Logistics hàng đầu Việt Nam của Gemadept.

Tiếp nối thành công trong lĩnh vực khai thác dịch vụ bến bãi container trong thời gian qua, KGL tiếp tục mở rộng hoạt động về lĩnh vực Logistics và dịch vụ giá trị gia tăng đối với mặt hàng xe ô tô nhập khẩu nguyên chiếc.

KGL với quy mô 55.000 m², tọa lạc tại KCN Long Hậu, Tỉnh Long An, nằm kế cận khu vực cảng, rất thuận tiện cho việc xuất nhập hàng. Với trang thiết bị tối tân, đội ngũ chuyên gia lành nghề và hệ thống an ninh hoạt động 24/7 đảm bảo an toàn tuyệt đối tài sản của khách hàng, đơn vị cung cấp các dịch vụ cần thiết cho các nhà sản xuất, đại lý và phục vụ ngành công nghiệp xe ô tô của Việt Nam. Hiện nay, KGL đang cung cấp dịch vụ cho các hãng sản xuất ô tô hàng đầu thế giới như: Isuzu, Mitsubishi, Mercedes, Subaru, Toyota.

8.1 TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA KGL TRONG NĂM 2023:

Năm 2023 là năm KGL hoạt động khá thuận lợi với doanh thu và lợi nhuận trước thuế tăng cao so với năm 2022. Cụ thể so với kế hoạch năm 2023, doanh thu KGL vượt 40 % và lợi nhuận trước thuế tăng 55%. Lượng xe ô tô của khách hàng lưu bãi nhiều. KGL tiếp tục phục vụ khách hàng truyền thống như Isuzu, Mitsubishi, Mercedes, Subaru, Toyota và Công ty SAIC Motor Việt nam.



Ngoài những dịch vụ thông thường như lưu bãi, bảo trì, bảo dưỡng, kiểm tra xe trước khi giao, KGL hợp tác với Cảng Phước Long/Công ty CP Vận tải Đa phương thức Bình Dương đẩy mạnh hoạt động dịch vụ làm thủ tục hải quan, đăng kiểm, kiểm tra khí thải, kiểm tra an toàn cho xe mẫu, dịch vụ hoàn thuế cho khách hàng... Về mặt chi phí, năm 2023 chi phí cũng tăng cao hơn so với năm 2022 tỷ lệ thuận với doanh thu và do KGL phải thuê thêm kho bên ngoài để phục vụ yêu cầu của khách hàng.

8.2 KẾ HOẠCH KINH DOANH CỦA KGL TRONG NĂM 2024:

Năm 2024, do tình hình thị trường xe hơi tại Việt Nam không thuận lợi, hàng tồn kho vẫn còn khá cao chuyển tiếp từ năm 2023; các khách hàng xe hơi hạn chế nhập khẩu vì hàng bán chậm, đồng thời khách hàng muốn giải phóng hàng, tăng các chương trình khuyến mãi để bán hết hàng tại Việt Nam nhằm cắt giảm chi phí, do đó kế hoạch kinh doanh của KGL trong năm 2024 như sau:

- Doanh thu dự kiến giảm 27% so với thực hiện năm 2023 và lợi nhuận trước thuế dự kiến giảm 25% so thực hiện năm 2023.

KGL tiếp tục thực hiện các mục tiêu:

- Duy trì tốt sự ủng hộ của các khách hàng như MBV, MMV, TMV, MG, IVC, Subaru;
- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong tập đoàn như BTC, GLC, PIP, BDP để thực hiện các dịch vụ hải quan, vận chuyển, kho bãi cho khách hàng;
- Khai thác an toàn, hiệu quả kho bãi;
- Tiếp tục nỗ lực tìm kiếm khách hàng mới.



9. ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC - TRỒNG RỪNG

Từ năm 2013, Gemadept được chính phủ Hoàng gia Campuchia cấp đất tô nhượng kinh tế tại địa bàn xã Royor, huyện Kohgnek, tỉnh Monduliri. Công ty là một trong số rất ít doanh nghiệp nước ngoài được cấp một diện tích đất lớn, liền thửa, tại địa bàn khá thuận lợi có đường quốc lộ 78 chạy qua, điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp với việc trồng, khai thác cây cao su và các loại cây công nghiệp khác.

Kể từ khi được chính thức triển khai, đến nay dự án đã đạt được những thành quả nhất định: cây cao su sinh trưởng tốt đạt tiêu chuẩn về chu vi và chiều cao;

hạ tầng giao thông, đường, cầu; các khu dân cư mới gồm các dãy nhà cao ráo, được cung cấp điện, nước đã được hoàn thành đồng bộ; công tác môi trường và xã hội đã được triển khai theo tư vấn của các tổ chức quốc tế...

Cho đến nay, Gemadept là một trong số rất ít các công ty Việt Nam và cả các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài tại Campuchia được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với một dự án lớn.

MỘT SỐ LỢI THẾ CỦA DỰ ÁN:

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN:

- Nguồn nước dồi dào do có nhiều sông suối chảy qua
- Điều kiện khí hậu tương tự như miền Đông Nam Bộ với nhiệt độ trung bình 26° – 29°, lượng mưa bình quân > 1.600 mm

QUỸ ĐẤT:

- 30.000 ha đất liền mạch, liền thửa
- Không nằm trong khu vực cần bảo vệ
- Quyền sử dụng đất 70 năm

CƠ SỞ HẠ TẦNG:

- Đường quốc lộ 78 do Ngân hàng thế giới tài trợ chạy ngang qua dự án
- Gần nhà máy năng lượng
- Gần nguồn nước

9.1 Tổng kết hoạt động của dự án trong năm 2023:

Năm 2023 do ảnh hưởng từ suy thoái kinh tế trên toàn cầu, nhu cầu thiêu thụ giảm, dẫn đến giá mủ cao su tự nhiên vẫn trong chu kỳ thấp.

Đối với dự án cao su và trồng rừng, Công ty tiếp tục thực hiện công tác chăm sóc tối thiểu vườn cây cao su theo quy trình chuẩn của Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN. Kết quả đạt được, vườn cây cao su đang trên đà phát triển và tăng trưởng tốt, đồng đều, sạch cỏ thực bì, thông thoáng trên lô và ít sâu bệnh.

Với nguồn nhân lực của dự án tinh gọn, có trình độ chuyên môn giỏi, đáp ứng công tác chăm sóc, quản lý mang lại hiệu quả và cắt giảm chi phí. Các hạng mục chăm sóc vườn cây áp dụng các biện pháp thủ công và cơ giới để phù hợp với điều kiện địa hình thổ nhưỡng và cây trồng, sử dụng các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong danh mục cho phép của cơ quan có thẩm quyền. Nhà ở công nhân đã được chỉnh trang, sửa chữa; nâng cấp đường sá, giao thông, đảm bảo đáp ứng nhu cầu hoạt động của dự án.

Công ty tiếp tục tích cực tìm kiếm các đối tác, đồng thời nghiên cứu để hợp tác phát triển thêm các cây trồng mới phù hợp với thổ nhưỡng; tìm hiểu, nghiên cứu cây trồng phù hợp có thể tham gia vào thị trường tín chỉ carbon.

Bên cạnh đó, Công ty đã kết hợp cùng với chính quyền địa phương các cấp để tuyên truyền, giáo dục công nhân và người dân trong xung quanh khu vực dự án về công tác bảo vệ, bảo tồn môi trường sinh thái theo sơ đồ quy hoạch tổng thể của dự án bao gồm các khu vực sông suối, vùng ngập nước và đồi núi cần bảo tồn.

9.2 Kế hoạch trong năm 2024:

Sang năm 2024, Công ty tiếp tục chăm sóc vườn cây cao su đã trồng ở mức tối thiểu, phù hợp nhất để vườn cây sinh trưởng phát triển tốt, nghiên cứu xây dựng quy hoạch toàn dự án để quy hoạch vùng trồng, các cây trồng mới phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và nguồn nước. Ưu tiên tập trung mở rộng tìm kiếm các đối tác tại khu vực và thế giới để hợp tác và phát triển, khai thác hết tiềm năng của dự án; nghiên cứu các dự án trồng rừng để bán tín chỉ carbon, cũng như thoái vốn khi có đối tác thích hợp.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục phát triển quan hệ tốt với chính quyền sở tại Cambodia, đồng thời quan tâm chăm lo đời sống công nhân viên để họ yên tâm công tác, sinh hoạt ổn định và gắn bó với công việc.



10. ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC – BẤT ĐỘNG SẢN

Tổng kết hoạt động của dự án trong năm 2023:

Bất động sản là một trong những hoạt động đầu tư có chọn lọc của Gemadept. Hiện tại, Gemadept đang triển khai 2 dự án khu phức hợp là dự án Saigon Gem tại khu trung tâm thương mại Quận 1, TPHCM và dự án khách sạn 5 sao tại Viêng Chăn, Lào.

Dự án Saigon Gem tọa lạc tại khu đất vàng của Tp.HCM với tổng diện tích đất 3.640 m2. Đây là khu phức hợp cao cấp gồm trung tâm thương mại và văn phòng làm việc hạng A. Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đang trong quá trình hoàn tất các thủ tục pháp lý để có thể triển khai xây dựng.

Đối với bất động sản tại Viêng Chăn, đây là dự án rộng 6.715 m2 nằm tại vị trí đặc địa ngay trên đại lộ Lane Xang của Thủ đô nước bạn Lào. Dự án được thiết kế gồm 7 tầng nổi và 1 tầng hầm với tổng diện tích sàn 21.329 m2. Hiện dự án triển khai một số hạng mục xây dựng cơ bản. Sau khi hoàn thành, dự án sẽ cung cấp cho Thủ đô Viêng Chăn 231 phòng khách sạn tiêu chuẩn 5 sao.



Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên về việc tập trung các nguồn lực cho hoạt động kinh doanh chính và thoái vốn các lĩnh vực đầu tư chiến lược, Gemadept đã và đang tìm kiếm đối tác, nhà đầu tư tiềm năng cho các dự án bất động sản để có thể thoái vốn vào thời điểm phù hợp và thuận lợi. Với vị trí đặc địa, hai dự án bất động sản này sẽ trở thành những công trình biểu tượng tại hai trung tâm kinh tế, thương mại sầm uất bậc nhất của hai quốc gia.





THE WAY FORWARD



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

MỤC LỤC		Trang
1	Mục lục	113
2	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	114
3	Báo cáo kiểm toán độc lập	117
4	Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	118
5	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	122
6	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	123
7	Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	124
8	Phụ lục	126

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gemadept (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty:

Công ty Cổ phần Gemadept hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301116791, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 11 năm 1993 và đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 02 tháng 11 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại : (84-28) 38 236 236
- Fax : (84-28) 38 235 236

Công ty kiên định với chiến lược phát triển các ngành nghề kinh doanh cốt lõi là khai thác cảng và logistics:

• **Khai thác cảng:** Khai thác hệ thống cảng trái dọc từ Bắc chí Nam, tại các thành phố lớn và các vùng kinh tế trọng điểm: cảng Nam Hải, cảng Nam Hải Đình Vũ (đến ngày 31 tháng 5 năm 2023), cảng Nam Đình Vũ, Nam Hải ICD, cảng Dung Quất, cảng Phước Long, cảng Bình Dương và cảng nước sâu Gemalink Cái Mép;

• **Logistics:** Trung tâm phân phối; Vận tải container chuyên tuyến; Vận tải hàng siêu trường siêu trọng; Vận tải đa phương thức; Quản lý tàu và thuyền viên; Đại lý giao nhận; Ga hàng hóa hàng không,...

Ngoài ra, Công ty đầu tư một số dự án có chọn lọc trong lĩnh vực trồng rừng và bất động sản:

•**Trồng rừng:** Trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến cây cao su và cây công nghiệp tại Campuchia;

•**Bất động sản:** Xây dựng và khai thác các trung tâm thương mại, khách sạn, cao ốc văn phòng ở các thành phố lớn tại Việt Nam và khu vực Đông Dương bao gồm: dự án Khu phức hợp Saigon Gem và dự án Khu phức hợp tại Viêng Chăn – Lào.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Họ và tên	Chức vụ
Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch
Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên
Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên
Ông Vũ Ninh	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập
Ông Bolat Duisenov	Thành viên (đã miễn nhiệm từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)
Ông David Do	Thành viên (đã miễn nhiệm từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)
Ông Tsuyoshi Kato	Thành viên (đã miễn nhiệm từ ngày 01 tháng 4 năm 2023)
Ông Shinya Hosoi	Thành viên (được bầu từ ngày 01 tháng 4 năm 2023)
Ông Lâm Đình Dụ	Thành viên HĐQT độc lập (được bầu từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)
Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập (được bầu từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)

BAN KIỂM SOÁT	
Họ và tên	Chức vụ
Ông Lưu Tường Giai	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên
Ông Trần Đức Thuận	Thành viên
Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên (đã miễn nhiệm từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)
Bà Trần Hoàng Ngọc Uyên	Thành viên (đã miễn nhiệm từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Thanh Bình	Tổng Giám đốc
Ông Phạm Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thế Dũng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Công Khanh	Phó Tổng Giám đốc

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là:

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT	
Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Thanh Bình	Tổng Giám đốc Công ty(tái bổ nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2023).

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Tập đoàn.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất..

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Ngày 30 tháng 3 năm 2024

Số: 1.0902/24/TC-AC

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Gemadept (sau đây gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2024, từ trang 05 đến trang 54, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Hoàng Thái Vương - Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2129-2023-008-1

Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024



Lê Thi Thu Cúc - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5450-2021-008-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		3.380.201.263.412	2.618.727.023.263
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.471.676.297.950	1.364.349.572.162
1. Tiền	111		762.008.256.853	733.408.572.162
2. Các khoản tương đương tiền	112		709.668.041.097	630.941.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		358.867.040.371	82.230.394.409
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	45.723.235.680	45.723.235.680
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(32.575.500.775)	(27.787.639.695)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	345.719.305.466	64.294.798.424
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.193.181.492.780	867.649.206.297
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	584.659.664.426	541.809.634.569
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4a	91.860.358.118	137.910.734.284
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5a	298.007.987.801	24.623.500.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	253.518.004.021	174.477.642.655
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(34.864.521.586)	(11.172.305.211)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	68.169.766.561	82.532.452.635
1. Hàng tồn kho	141		68.169.766.561	82.532.452.635
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		288.306.665.750	221.965.397.760
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	7.949.598.183	12.708.057.001
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		268.633.238.575	186.384.655.503
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.17	11.723.828.992	22.872.685.256
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		10.165.823.905.016	10.411.925.986.309
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		39.754.955.799	44.605.881.337
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	V5b	8.100.000.000	8.100.000.000
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	31.654.955.799	36.505.881.337
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		4.166.026.323.789	3.262.248.898.450
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	3.891.229.902.798	2.956.017.737.527
- Nguyên giá	222		6.234.828.104.966	5.691.418.188.210
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.343.598.202.168)	(2.735.400.450.683)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.11	16.406.414.089	44.630.763.406
- Nguyên giá	225		235.413.682.251	235.413.682.251
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(219.007.268.162)	(190.782.918.845)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	258.390.006.902	261.600.397.517
- Nguyên giá	228		382.206.554.971	377.419.689.331
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(123.816.548.069)	(115.819.291.814)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.759.344.470.822	2.790.192.939.751
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.13	1.759.344.470.822	2.790.192.939.751
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		3.124.650.970.762	3.065.414.642.104
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2c	3.085.037.407.601	3.025.947.265.961
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2d	41.914.287.262	41.021.599.762
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2d	(2.300.724.101)	(1.554.223.619)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.076.047.183.844	1.249.463.624.667
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	732.373.580.412	911.842.875.259
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.14	184.952.918.307	151.296.466.870
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269	V.15	158.720.685.125	186.324.282.538
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		13.546.025.168.428	13.030.653.009.572

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		3.813.651.116.409	5.082.896.989.616
I. Nợ ngắn hạn	310		1.915.337.161.256	3.210.578.779.512
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16	517.923.905.276	838.451.012.006
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		3.633.365.459	850.107.706
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	73.690.792.494	90.367.384.854
4. Phải trả người lao động	314	V.18	139.907.411.400	103.770.676.029
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	318.155.045.124	194.384.229.842
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.20a	8.477.602.875	1.039.094.764
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.21a	306.758.506.379	1.271.033.316.489
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.22a	445.359.774.088	543.415.455.601
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.23	52.001.501.539	103.805.971.767
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.24	49.429.256.622	63.461.530.454
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		1.898.313.955.153	1.872.318.210.104
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.20b	275.267.069.902	290.603.346.491
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.21b	104.658.652.936	95.551.626.200
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.22b	1.518.388.232.315	1.486.163.237.413
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.25	-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		9.732.374.052.019	7.947.756.019.956
I. Vốn chủ sở hữu	410		9.732.374.052.019	7.947.756.019.956
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.26	3.058.985.570.000	3.013.779.570.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		3.058.985.570.000	3.013.779.570.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.26	1.941.832.197.040	1.941.832.197.040
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	V.26	128.097.775.902	128.097.775.902
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	V.26	358.279.382.052	324.141.784.661
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.26	61.305.100.650	152.636.937.352
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.26	68.471.352.005	138.177.637.831
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.26	2.963.514.009.028	1.227.386.551.336
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		712.936.669.108	1.227.386.551.336
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		2.250.577.339.920	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	V.26	1.151.888.665.342	1.021.703.565.834
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		13.546.025.168.428	13.030.653.009.572

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024

Vũ Thị Anh Thư
Người lập

Nguyễn Minh Nguyệt
Kế toán trưởng

Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	3.845.826.296.568	3.898.243.608.570
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		3.845.826.296.568	3.898.243.608.570
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	2.067.811.109.265	2.180.183.031.483
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		1.778.015.187.303	1.718.060.577.087
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.940.961.393.455	23.947.233.662
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	154.695.013.336	165.690.839.670
Trong đó: chi phí lãi vay	23		134.993.138.662	130.756.997.659
8. Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	V.2c	274.234.816.173	399.148.325.174
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	109.543.154.417	142.172.449.496
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	551.943.343.263	524.441.250.459
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.177.029.885.915	1.308.851.596.298
12. Thu nhập khác	31	VI.7	54.937.761.605	30.265.470.135
13. Chi phí khác	32	VI.8	84.480.434.577	30.639.116.628
14. Lợi nhuận khác	40		(29.542.672.972)	(373.646.493)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.147.487.212.943	1.308.477.949.805
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	651.638.842.548	165.958.294.398
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.9	(38.085.876.028)	(18.774.141.617)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.533.934.246.423	1.161.293.797.024
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		2.250.577.339.920	993.915.564.733
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		283.356.906.503	167.378.232.291
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	7.207	3.034
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	7.207	3.034

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024



Vũ Thị Anh Thư
Người lập



Nguyễn Minh Nguyệt
Kế toán trưởng





Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

BÁO CÁO
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.147.487.212.943	1.308.477.949.805
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10, V.11, V.12, V.15	396.417.877.879	393.185.025.852
- Các khoản dự phòng	03	V.2, V.7, V.23	(22.060.823.541)	(26.270.725.784)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.3, VI.4	(2.630.513.181)	6.996.393.760
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	"V.2c; VI.3; VI.7"	(2.213.005.870.827)	(412.441.183.177)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	134.993.138.662	130.756.997.659
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		1.441.201.021.935	1.400.704.458.115
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		383.528.564.483	(185.782.265.127)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		24.702.300.246	(13.752.541.231)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(1.073.170.928.312)	1.392.985.360.410
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		23.813.122.803	9.899.646.117
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	"V.19; V.21a; VI.4"	(139.730.551.008)	(125.924.664.584)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.17	(624.980.841.588)	(147.473.893.753)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(38.233.006.803)	(31.416.271.928)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(2.870.318.244)	2.299.239.828.019

BÁO CÁO
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10; V.11; V.12; V.13; VII	(1.177.219.493.538)	(1.365.689.144.155)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.10; VI.7; VII	23.823.240.588	4.403.181.140
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2b; V.5	(993.619.305.466)	(85.823.187.945)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2b; V.5	436.631.672.188	38.518.747.583
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2d	(892.687.500)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		2.424.939.863.568	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.2c; VI.3; VII	201.732.982.296	173.845.190.285
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		915.396.272.136	(1.234.745.213.092)

BÁO CÁO
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	v26	45.206.000.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		740.269.471.681	1.562.505.756.443
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(777.590.552.494)	(1.430.503.626.695)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		(35.442.526.029)	(41.436.780.114)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	v21, v26	(780.370.623.043)	(428.119.286.600)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(807.928.229.885)	(337.553.936.966)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		104.597.724.007	726.940.677.961
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	1.364.349.572.162	637.348.731.809
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		2.729.001.781	60.162.392
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	1.471.676.297.950	1.364.349.572.162

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024



Vũ Thị Anh Thư
Người lập



Nguyễn Minh Nguyệt
Kế toán trưởng



Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

PHỤ LỤC 01:
GIÁ TRỊ PHẦN SỞ HỮU CỦA TẬP ĐOÀN
TẠI CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Giá trị phần sở hữu đầu năm	Phản lãi hoặc lỗ trong năm	Cổ tức, lợi nhuận được chia trong năm	Tăng/Giảm khác	Giá trị phần sở hữu cuối năm
Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link	1.561.234.701.363	17.140.824.100	-	-	1.578.375.525.463
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	645.644.164.529	168.975.573.057	(203.468.094.500)	(2.094.024.096)	609.057.618.990
Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings	324.988.105.467	54.837.690.095	-	496.341.407	380.322.136.969
Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadept	122.757.675.322	15.330.613.610	(10.000.000.000)	(110.043.770)	127.978.245.162
Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings	164.054.945.500	13.906.790.515	-	1.467.062.167	179.428.798.182
Công ty TNHH Golden Globe	98.330.253.199	(1.530.106.175)	-	-	96.800.147.024
Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng	74.975.051.081	3.621.329.137	-	(364.762.711)	78.231.617.507
Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm	22.603.753.072	142.528.599	-	-	22.746.281.671
Các công ty liên doanh, liên kết khác	11.358.616.428	1.809.573.235	(964.200.000)	(106.953.030)	12.097.036.633
Cộng	3.025.947.265.961	274.234.816.173	(214.432.294.500)	(712.380.033)	3.085.037.407.601

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024


Vũ Thị Anh Thư
Người lập


Nguyễn Minh Nguyệt
Kế toán trưởng



Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

PHỤ LỤC 02: TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Giảm khác	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	186.233.613.672	276.681.307.190	(407.480.020.966)	(8.475.128.000)	46.959.771.896
Xây dựng cơ bản dở dang	2.603.959.326.079	514.749.116.808	(1.449.422.610.011)	43.098.866.050	1.712.384.698.926
Công trình khu dân cư Rạch Chiếc	51.165.085.825	-	-	-	51.165.085.825
Dự án trồng cao su của Pacific Pride	816.443.847.140	4.252.687.100	(2.436.654.780)	21.923.448.640	840.183.328.100
Dự án trồng cao su của Pacific Pearl	439.278.377.579	2.393.706.780	(1.576.287.040)	11.772.382.700	451.868.180.019
Dự án trồng cao su của Pacific Lotus	354.017.188.401	1.968.712.460	(1.632.095.580)	9.403.034.710	363.756.839.991
Dự án nâng cấp luồng Hà Nam	-	4.941.438.369	-	-	4.941.438.369
Dự án Cảng Nam Đình Vũ	943.047.374.134	495.720.910.601	(1.438.298.458.113)	-	469.826.622
Các dự án khác	7.453.000	5.471.661.498	(5.479.114.498)	-	-
Cộng	2.790.192.939.751	791.430.423.998	(1.856.902.630.977)	34.623.738.050	1.759.344.470.822

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024



Vũ Thị Anh Thư
Người lập



Nguyễn Minh Nguyệt
Kế toán trưởng





Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

PHỤ LỤC 03: BẢNG ĐỐI CHIẾU BIẾN ĐỘNG
CỦA VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quý đầu tư phát triển	Quý khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm trước	3.013.779.570.000	1.941.832.197.040	128.097.775.902	282.283.839.337	152.636.937.352	139.110.971.167	661.219.564.120	725.657.516.991	7.044.618.371.909
Tăng vốn trong năm trước	-	-	-	-	-	-	-	183.250.000.000	183.250.000.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	-	993.915.564.733	167.378.232.291	1.161.293.797.024
Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	-	(58.635.708.491)	(3.253.363.448)	(61.889.071.939)
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	-	-	-	-	(361.653.548.400)	(51.328.820.000)	(412.982.368.400)
Chi quỹ trong năm trước	-	-	-	-	-	(933.333.336)	-	-	(933.333.336)
Tăng/(Giảm) khác	-	-	-	41.857.945.324	-	-	(7.459.320.626)	-	34.398.624.698
Số dư cuối năm trước	3.013.779.570.000	1.941.832.197.040	128.097.775.902	324.141.784.661	152.636.937.352	138.177.637.831	1.227.386.551.336	1.021.703.565.834	7.947.756.019.956
Số dư đầu năm nay	3.013.779.570.000	1.941.832.197.040	128.097.775.902	324.141.784.661	152.636.937.352	138.177.637.831	1.227.386.551.336	1.021.703.565.834	7.947.756.019.956
Tăng vốn trong năm nay	45.206.000.000	-	-	-	-	-	-	105.250.000.000	150.456.000.000
Thoái vốn tại Nam Hải Đình Vũ	-	-	-	(800.566.526)	-	837.150.399	-	(109.491.548.826)	(109.454.964.953)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	-	-	2.250.577.339.920	283.356.906.503	2.533.934.246.423
Tăng do hoàn nhập quỹ	-	-	-	-	(91.331.836.702)	(70.310.102.891)	188.537.268.303	767.521.236	27.662.849.946
Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	-	(87.050.373.439)	(1.890.538.662)	(88.940.912.101)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	-	-	-	-	(611.797.114.000)	(147.807.240.743)	(759.604.354.743)
Chi quỹ trong năm nay	-	-	-	-	-	(233.333.334)	-	-	(233.333.334)
Tăng/(Giảm) khác	-	-	-	34.938.163.917	-	-	(4.139.663.092)	-	30.798.500.825
Số dư cuối năm nay	3.058.985.570.000	1.941.832.197.040	128.097.775.902	358.279.382.052	61.305.100.650	68.471.352.005	2.963.514.009.028	1.151.888.665.342	9.732.374.052.019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024


Vũ Thị Anh Thư
Người lập


Nguyễn Minh Nguyệt
Kế toán trưởng



Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

Đơn vị tính: VND

	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm nay						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	2.908.540.764.384	935.815.646.660	1.469.885.524	-		3.845.826.296.568
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	960.728.442.960	188.570.765.902	-		(1.149.299.208.862)	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.869.269.207.344	1.124.386.412.562	1.469.885.524	-	(1.149.299.208.862)	3.845.826.296.568
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	1.083.302.437.471	275.052.193.801	1.469.885.524	(122.284.832.538)	(100.611.670.230)	1.136.928.014.028
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận						(20.399.324.405)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh						1.116.528.689.623
Doanh thu hoạt động tài chính						1.940.961.393.455
Chi phí tài chính						(154.695.013.336)
Thu nhập khác						54.937.761.605
Chi phí khác						(84.480.434.577)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	17.140.824.100	255.002.769.111	2.091.222.962	-	-	274.234.816.173
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành						(651.638.842.548)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại						38.085.876.028
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp						2.533.934.246.423
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	565.386.075.216	346.618.143.249	-	8.615.106.340	-	920.619.324.805
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	313.884.836.990	125.137.136.474	-	18.664.687.094	-	457.686.660.558
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-	-

PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm trước						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	3.086.178.235.939	810.822.007.542	1.243.365.089	-		3.898.243.608.570
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	771.695.246.018	669.107.582.247	1.212.090.909		(1.442.014.919.174)	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.857.873.481.957	1.479.929.589.789	2.455.455.998	-	(1.442.014.919.174)	3.898.243.608.570
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	985.584.221.501	196.043.408.598	2.455.455.998	(62.685.387.811)	(43.609.879.883)	1.077.787.818.403
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận						(26.340.941.271)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh						1.051.446.877.132
Doanh thu hoạt động tài chính						23.947.233.662
Chi phí tài chính						(165.690.839.670)
Thu nhập khác						30.265.470.135
Chi phí khác						(30.639.116.628)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	81.859.516.444	316.779.001.193	509.807.537	-	-	399.148.325.174
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành						(165.958.294.398)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại						18.774.141.617
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp						1.161.293.797.024
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	1.254.043.148.833	269.060.905.241	-	6.171.182.060	-	1.529.275.236.134
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	316.538.624.701	121.310.810.654	-	17.788.026.208	-	455.637.461.563
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-	-

PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH *(tiếp theo)*

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

Đơn vị tính: VND

	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm						
Tài sản trực tiếp của bộ phận	6.339.164.934.248	4.201.715.403.112	160.708.598.212	2.622.988.171.782		13.324.577.107.354
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận						221.448.061.074
Tổng tài sản						13.546.025.168.428
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	1.849.099.904.692	812.137.870.827	-	1.127.609.462.674	-	3.788.847.238.193
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận						24.803.878.216
Tổng nợ phải trả						3.813.651.116.409
Số đầu năm						
Tài sản trực tiếp của bộ phận	6.940.563.551.322	3.212.416.944.172	161.653.106.031	2.527.617.953.162	-	12.842.251.554.687
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận						188.401.454.885
Tổng tài sản						13.030.653.009.572
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	2.274.126.492.473	1.693.668.441.087	-	1.080.930.933.036	-	5.048.725.866.596
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận						34.171.123.020
Tổng nợ phải trả						5.082.896.989.616

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024

Vũ Thị Anh Thư
Người lập

Nguyễn Minh Nguyệt
Kế toán trưởng



Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Lầu 21, Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé
Quận 1, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (84-28) 38 236 236
Fax: (84-28) 38 235 236
Email: info@gemadept.com.vn
Website: www.gemadept.com.vn